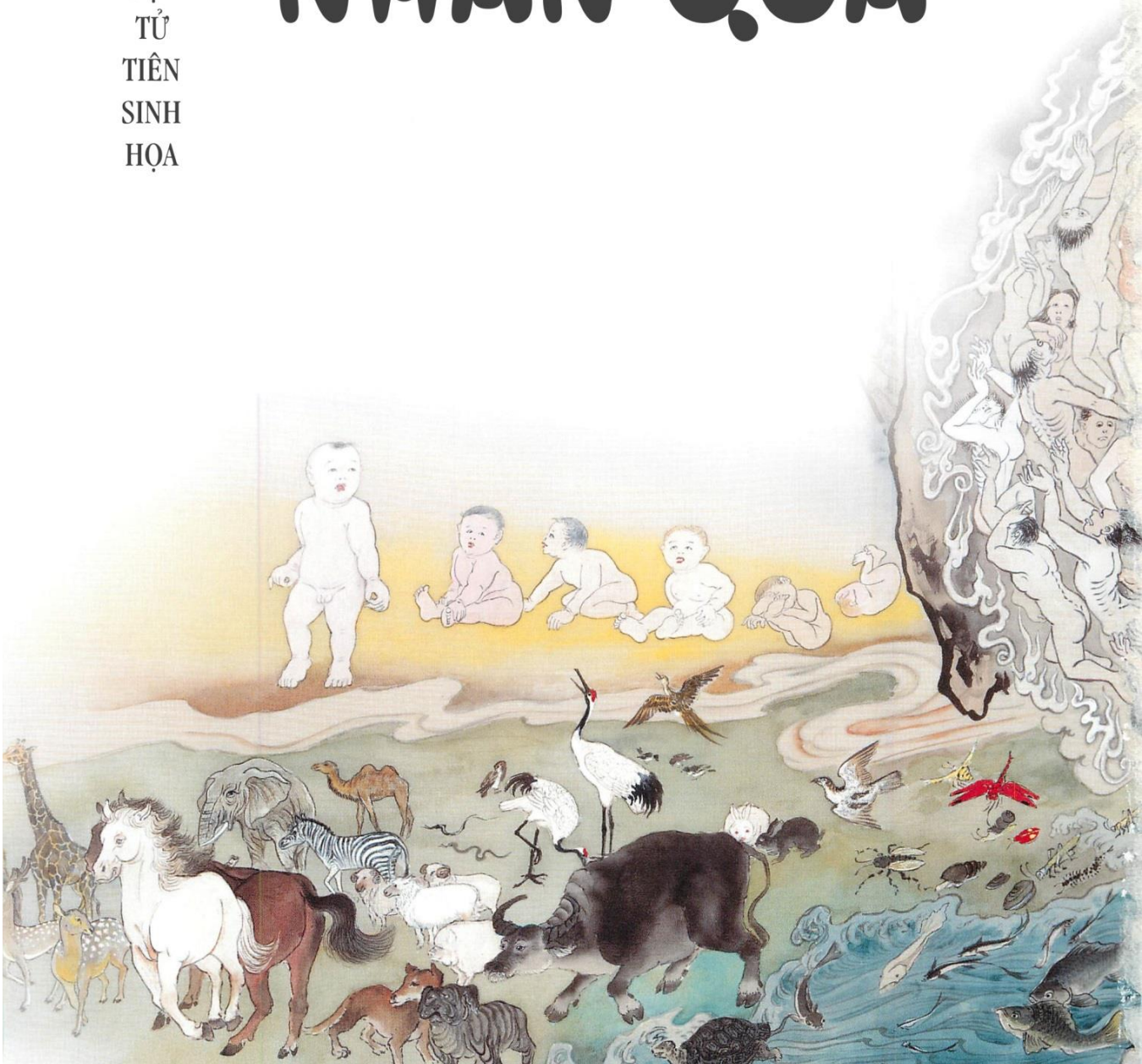


ĐỊA
NGỤC
BIẾN
TƯỚNG
ĐỒ

BỨC TRANH NHÂN QUẢ

GIANG
DẬT
TỬ
TIÊN
SINH
HỌA



ĐỊA NGỤC BIẾN TƯỢNG ĐỒ NHÂN QUẢ ĐỒ GIÁM

地獄變相圖 - 因果圖鑑

Giang Dật Tử tiên sinh họa



Tổng hợp và biên tập từ nhiều nguồn
2016





LỜI TỰA.....	1
TIỂU SỬ TÁC GIẢ.....	2
LỜI DẪN	4
RỪA MÙ GẬP BỌNG CÂY NỔI	8
ĐỊA NGỤC BIẾN TƯỚNG ĐỒ	11
A Di Đà Phật và chư Thánh chúng tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc thế giới.....	15
Cân tu thập thiện, thì được sanh thiên	17
Giữ gìn ngũ giới, chẳng mất thân người	19
Tạo tác thập ác, hồn quy địa phủ	21
Vô thường chợt đến, hồi đã không kịp	23
Cảnh giới địa ngục, quý vương dạ xoa, toàn do nghiệp lực tự biến hiện ra.....	25
ĐIỆN THỨ I – TÂN QUẢNG VƯƠNG CAI QUẢN	27
Nghiệt Kính Đài rỗ soi tội phước.....	29
Trăm thiện hiếu làm đầu, tự sát tội rất nặng.....	31
Thiên hạ loạn lạc, mất hết lương tri, bởi không tiếp nhận giáo dục thánh hiền	33
Hành nghề bất chính tạo vô lượng tội.....	35
Học không an đạo, hổ thẹn thánh hiền.....	37
Xảo trá lợi danh đầy ngàn hũ, cô phụ nhân gian tấm lòng thành.....	39
Ngàn cân dầu đèn kia soi tỏ, kẻ bất lương lòng tối khó tường.....	41
Người tạo tác gì, y theo tội nghiệp, áp giải đến ngục, thọ báo tiêu trừ.....	43
BẢO TRỤ ĐỊA NGỤC	45
HỎA SÀNG ĐỊA NGỤC.....	47
ĐIỆN THỨ II – SỞ GIANG VƯƠNG - CAI QUẢN HOẠT ĐẠI ĐỊA NGỤC (16 NGỤC).....	49
KÍCH PHÚC ĐỊA NGỤC.....	51
KIẾM DIỆP ĐỊA NGỤC.....	53
BẠT NHIỆT LÊ ĐỊA NGỤC.....	55
TIÊN THÁT ĐỊA NGỤC	57
CHƯỚC TRIỆT ĐỊA NGỤC	59
HÀN BĂNG ĐỊA NGỤC.....	61

NGẠ QUỲ ĐỊA NGỤC.....	63
NÙNG HUYẾT ĐỊA NGỤC.....	65
PHẢN NIẾU NÊ ĐỊA NGỤC.....	67
DIỆN THỨ III – TỔNG ĐẾ VƯƠNG – CAI QUẢN HẮC THĂNG ĐỊA NGỤC.....	69
ĐÀO THUNG ĐỊA NGỤC.....	71
ĐOẠT NHÃN ĐỊA NGỤC.....	73
ĐÀO ĐIẾU ĐỊA NGỤC.....	75
NGOẠT TÚC ĐỊA NGỤC.....	77
HẤP HUYẾT ĐỊA NGỤC.....	79
THƯ CHÚ ĐỊA NGỤC.....	81
XUYÊN LẶC ĐỊA NGỤC.....	83
TRỪU CÂN ĐỊA NGỤC.....	85
DIỆN THỨ IV – NGŨ QUAN VƯƠNG – CAI QUẢN HỢP ĐẠI ĐỊA NGỤC.....	87
YẾU TRẢM ĐỊA NGỤC.....	89
BẠT THIỆT ĐỊA NGỤC.....	91
ĐIẾU THIỆT ĐỊA NGỤC.....	93
PHẮT THANG ĐỊA NGỤC.....	95
BÁC BÌ ĐỊA NGỤC.....	97
HỎA LUÂN XA BĂNG ĐỊA NGỤC.....	99
KIỆM THỤ ĐỊA NGỤC.....	101
XẠ NHÃN ĐỊA NGỤC.....	103
KÍCH TẮT ĐỊA NGỤC.....	105
DIỆN THỨ V – DIÊM LA THIÊN TỬ – CAI QUẢN KIỂU OÁN ĐẠI ĐỊA NGỤC.....	107
VỌNG HƯƠNG ĐÀI.....	111
TRỪU TRƯỜNG CÁT TÂM ĐỊA NGỤC.....	125
ĐAO SƠN ĐỊA NGỤC.....	129
PHI ĐAO HỎA THẠCH ĐỊA NGỤC.....	131
DIỆN THỨ VI – BIỆT THÀNH DIÊM VƯƠNG – CAI QUẢN ĐẠI KIỂU OÁN ĐẠI ĐỊA NGỤC.....	133
ĐÌNH HẦU ĐỊA NGỤC.....	135
ĐỐI ĐẢO ĐỊA NGỤC.....	137
MA THỐI ĐỊA NGỤC.....	139
CHƯỚC ĐẦU ĐỊA NGỤC.....	141
HỔ ĐẠM ĐỊA NGỤC.....	143
HỎA NGƯ ĐỊA NGỤC.....	145
PHÊ THẬN ĐỊA NGỤC.....	147
DIỆN THỨ VII – THÁI SƠN VƯƠNG – CAI QUẢN TIÊU NHIỆT ĐẠI ĐỊA NGỤC.....	149
BẠT THIỆT XUYÊN ỨC ĐỊA NGỤC.....	151
ĐỈNH THẠCH TÔN THÂN ĐỊA NGỤC.....	153
CẦU HÀO LANG ĐẠM ĐỊA NGỤC.....	155
DU PHỦ ĐỊA NGỤC.....	157
BÀNG XỨNG ĐỊA NGỤC.....	159
THIỆT HOÀN ĐỊA NGỤC.....	161

DIỆN THỨ VIII – ĐÔ THỊ VƯƠNG – CAI QUẢN ĐẠI TIÊU NHIỆT ĐẠI ĐỊA NGỤC	163
CHÁ TỦY ĐỊA NGỤC	165
ĐÌNH BÀN ĐỊA NGỤC	167
CƯ CHƯỚC ĐỊA NGỤC	169
THIỆT XÀ ĐỊA NGỤC	171
THIỆT TRẤP ĐỊA NGỤC	173
HỎA CẦU ĐỊA NGỤC.....	175
DIỆN THỨ IX – BÌNH ĐẰNG VƯƠNG – CAI QUẢN A TỶ ĐẠI ĐỊA NGỤC (ĐỊA NGỤC VÔ GIÁN)...	177
HONG YẾT ĐỊA NGỤC.....	179
ĐỘC XÀ ĐỊA NGỤC.....	181
GIÁP ĐỈNH THỦ NÃO ĐỊA NGỤC	183
ĐÌNH THẠCH LẬP PHONG ĐỊA NGỤC.....	185
NHA THỰC ĐỊA NGỤC.....	187
CHÂM VŨ ĐỊA NGỤC.....	189
DIỆN THỨ X – CHUYỂN LUÂN ĐẠI VƯƠNG	191
Bố thí hành thiện, tích công lũy đức, may mắn nhân quả, không sai bao giờ.....	193
Ngư Tiêu Canh Độc, Sĩ Nông Công Thương, mỗi mỗi đều do nhân duyên phước báo.....	195
Người Nại Hà trên cầu Nại Hà, dưới cầu Nại Hà không liễu sanh.....	199
Đình Mạnh Bà	201
Vong đài.....	203
Chuẩn bị đầu thai chuyển kiếp	205
Danh sách đầu thai toàn là noãn, thai, thấp, hóa vô kể, chẳng có mấy kẻ, lại được thân người.....	207
Quý vương vẫy càn liễu chúng hồn đi đầu thai.	209
Sớm ngày gào khóc, trời đất mê mang, thiện ác nhân quả tự làm tự chịu	211
CẢM ỨNG ĐIỀM LÀNH	213
LỜI KẾT	213
PHỤ LỤC 1	216
PHẬT THUYẾT NÊ LÊ KINH	216
PHỤ LỤC 2	232
THẬP THIÊN NGHIỆP.....	232
PHỤ LỤC 3	234
VĂN PHỔ KHUYẾN GIỚI SÁT PHÓNG SANH	234
PHỤ LỤC 4	236
KHUYẾN PHÁT TÂM NIỆM PHẬT	236
PHỤ LỤC 5	243
CHÍ TÂM NIỆM PHẬT, HIỆN ĐỜI SẼ ĐƯỢC LỢI ÍCH KHÔN CÙNG.....	243
PHỤ LỤC 6	248
Tịnh Độ Pháp Môn Phổ Bị Tam Căn Luận	248
PHỤ LỤC 7	252
Lời khai thị của Thập Hiền đại sư	252



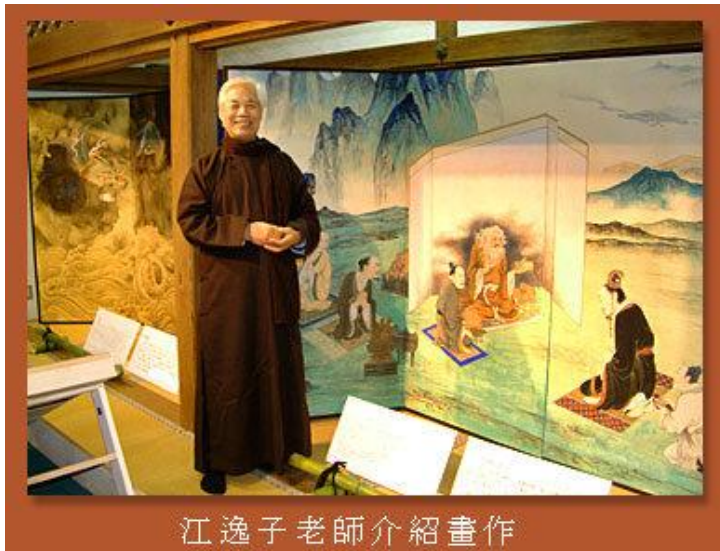
“Tranh vẽ dưới địa ngục” bắt nguồn từ sự sáng tạo của Thánh họa Ngô Đạo Tử vào triều đại nhà Đường. Xúc cảm trước sự giàu có và sung túc nhưng đồng thời cũng khiến cho nhân tâm trong xã hội trở nên xa hoa, trụy lạc, nghiệp sát tràn lan vào thời Thịnh Đường lúc bấy giờ, thế là ông bèn phát tâm vẽ những bức họa này ở chùa Cảnh Vân của Trường An. Người xem chen chúc vai nhau, những đồ tế buông bỏ đồ đao chuyển sang nghề khác nhiều vô số kể, những việc tội lỗi xấu xa từ đó cũng vô tăm biệt tích. Có thể thấy được một ánh hào quang đối với việc giáo hóa đạo đức của nhân dân thời bấy giờ. Tiếc thay những bức vẽ này qua các thời đại chiến tranh đã bị hủy mất, từ đó thất truyền ở nhân gian.

Bậc thầy vẽ tranh Trung Quốc Giang Dật Tử đã theo nghề hội họa hơn 50 năm. Bộ tác phẩm “Tranh Vẽ Dưới Địa Ngục” được làm vào năm 2003 đã thật sự là một kiệt tác đương thời. Tác giả đã dùng hết nghị lực; tuổi tác của ông đã gần cổ hy, trải qua thời gian một năm mới hoàn thành tác phẩm to lớn có thể nói là trước nay chưa từng có này.

Toàn bức tranh này hiếm có nhất là bề dài 50 thước, chỉ riêng về nhân vật thì có hơn ngàn người. Ngoài ra còn có hoa, cỏ, chim muông, thú vật, sơn thủy, v.v... Trên thành tích nghệ thuật đã đi đến chỗ gọi là đỉnh cao tối thượng mà bên trong đã bao gồm nghĩa lý thâm sâu đủ để tịnh hóa nhân tâm và đoan chánh phong tục; xứng đáng là một vị nghệ thuật gia chân chính biết dùng nghệ thuật làm sự giáo hóa tốt nhất đối với toàn thể nhân loại.

Có thể nói đây là một bộ tranh sống động nhất trong quyển “Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyên Kinh”.

Giang Dật Tử tiên sinh sinh năm 1938. Vào năm 1964 lần đầu tiên ông tổ chức triển lãm tranh. Năm sau với bức tranh Điền Đơn Phục Quốc Đồ, ông được Bộ Giáo Dục trao tặng giải thưởng tác phẩm này, tác phẩm này đại biểu cho quốc gia tặng cho Tổng thống dân quốc Đại Hàn ông Phác Chánh Hy khi ông này đến thăm viếng. Hiện nay vẫn còn được cất giữ ở Viện Bảo Tàng Quốc Gia Hàn Thành. Từ đây về sau mỗi năm ông đều được giải thưởng.



Năm ông 30 tuổi đã giác ngộ công danh bên ngoài chỉ là hư huyền không thật, cho nên ông ẩn cư vẽ tranh. Lần đầu tiên lúc triển lãm, lúc ấy ân sư của ông là lão cư sĩ Lý Bình Nam đã vì ông chỉ dạy: “Nghệ thuật không nên chỉ là trang sức; mà để thưởng thức nghệ thuật nên có đạo khí, có thể di phong chánh tục, tịnh

hóa nhân tâm”. Vì vậy tác phẩm tranh vẽ và điêu khắc của ông tuy không lời nhưng bên trong nó đã hàm chứa nghĩa lý sâu xa vô tận.

Thời cổ xưa, tác phẩm Xuân Thu của Khổng Tử làm cho bọn loạn thân tặc tử khiếp sợ. Ngày nay bức tranh Địa Ngục Biến Tướng Đồ xuất hiện cũng hy vọng có thể đánh thức phần tử trí thức và nghệ thuật văn nhân, những nhân vật chính trị, và lương tri của người làm việc giữa đại chúng, để họ biết được mình đối với thời đại và nhân loại nên gánh vác sứ mạng và trách nhiệm ra sao, tự mình phát huy sức ảnh hưởng của mặt

chánh, hy vọng nhân tâm có thể đôn hậu, khiêm tốn, chất phác. Đây chính là sứ mạng của tác giả, lấy vẽ tranh để hóa đạo nhân tâm vậy.

“Địa Ngục Biến Tướng Đồ đồ hiệu đạo lành, nhân sanh khổ đoản sanh mạng vô thường”. Một khi đã tắt hơi thở thì sanh mạng không còn, con người khi đã có sanh thì không tránh khỏi cái chết. Sau khi chết đi về đâu, chúng ta không thể không biết. Liệu có thể vãng sanh Cực Lạc hay không? Hoặc sanh Thiên, hoặc đọa Địa ngục, hoặc đọa Ngạ quỷ, hoặc đọa vào Súc sanh, hoặc trở lại làm Người. Tất cả đều là mối lo âu do đời này đã tạo những nghiệp quả.

Địa Ngục Biến Tướng Đồ giới thiệu cho mọi người biết rõ đọa xuống địa ngục phải chuốc lấy những chân tướng của tội báo, đồng thời cũng thuyết minh địa ngục quả báo hoàn toàn là tự làm tự chịu, chẳng phải là vua Diêm La định tội.

Chúng tôi trong tâm rất hy vọng sau khi đã xem bức họa đồ này có thể đánh thức được mọi người hiểu rõ thân người đáng quý, khởi tâm động niệm tạo tác tội nghiệp đọa địa ngục thật là đáng sợ.

Trong kinh Phật đã dạy rằng: *“Người ta có những tội lỗi mà không biết tự hối, sớm dứt tâm tội lỗi ấy đi, thì tội lỗi sẽ tới mình, như nước chảy về biển, dần dần thành sâu rộng. Nếu người ta có tội lỗi, tự biết là trái, đổi ác làm lành tội tự tiêu diệt, như người đau, được mô hôi xuất ra, dần dần được giảm bớt”*.

Vậy chúng ta hãy cùng nhau khuyến khích!

“**Địa ngục**”, cái cõi giới này đã được nhắc đến từ cổ chí kim trải qua hàng ngàn năm trong rất nhiều kinh điển tôn giáo từ khắp nơi trên thế giới. Vượt xa khỏi tôn giáo, Địa Ngục còn được nhắc đến trong vô vàn câu chuyện dân gian, truyền thuyết, truyện kể, ... kể cả các ghi chép lịch sử của các triều đại và dân tộc. Nó dường như đã trở thành một hiện tượng cần được nghiêm túc khám phá hơn là tưởng tượng thuần túy.

Nay nhân loại đã bước sang kỷ nguyên của khoa học, của tiến bộ văn minh, thời kỳ của những khám phá mới về bản chất thế giới và thực tại. Tinh thần khoa học không cho phép sự mê tín (niềm tin không có cơ sở lý luận hoặc chứng nghiệm hợp lý) nhưng cũng không phải vì thế mà phủ nhận những gì chưa biết của thực tại, vì “*dù thế nào chẳng nữa trái đất vẫn cứ quay*”. Vì chân lý là sự thật khách quan không thể phủ nhận.

Tinh thần khoa học khuyến khích sự lắng nghe khách quan, nghiên cứu, tìm tòi, đề cao chân lý, coi trọng thực tiễn, từ đó đúc rút lý luận, và phục vụ cho lợi ích loài người. Thực tại tự nhiên là cái loài người cần phải hiểu và tuân theo, vì chỉ có thuận theo lẽ tự nhiên, quy luật của trời đất, thì vạn vật mới có thể sinh tồn và tăng trưởng.

Về vi mô, Cơ Học Lượng Tử đã khám phá đến những giới hạn vô cùng sâu kín của thế giới, sự vận hành đầy kỳ diệu và bí ẩn của các hạt, nền tảng hình thành nên vật chất và thế giới mà chúng ta đang sống. Về vĩ mô, vật lý không gian, những thuyết tương đối, lý thuyết siêu dây, lý thuyết M, các thế giới song song, vũ trụ toàn ảnh, ... đã ngày càng hoàn thiện hơn cái nhìn của con người về thực tại. Nhưng vẫn còn nhiều điều mà chúng ta chưa hiểu...

Trên tinh thần này, chúng ta hãy thử một lần đón nhận, lắng nghe khách quan những gì chưa hiểu, đặt nghi vấn nhưng không vội phủ nhận, tiếp tục cố gắng lắng nghe và học hỏi, rồi chân lý sẽ sáng tỏ với chúng ta trong một ngày không xa.

“Chỉ có những điều chúng ta chưa biết, chứ không có điều gì là huyền bí cả.”

“Việc con người chỉ áp dụng hướng nhìn theo không gian ba chiều không có nghĩa rằng không có những chiều khác đang cùng tồn tại.

Thuyết về hạt cơ bản cũng là một yếu tố khác cổ vũ cho nhận định rằng còn có chiều không gian khác tồn tại. Kết luận trên vốn không hề đơn thuần hướng đến một thế giới với ba chiều không gian, mà còn đưa ra khả năng về một viễn cảnh khác nữa, trong đó tồn tại nhiều, thậm chí 9, 10 chiều chẳng hạn. Hơn nữa, thuyết hạt cơ bản cũng không nhắm tới giải thích cho câu hỏi ‘Các chiều không gian khác có tồn tại hay không?’, mà thực chất đó là ‘Những chiều đó tồn tại ở đâu?’ và ‘Tại sao chúng ta chưa tìm ra bằng chứng về nó?’

Tới thời điểm hiện nay thì lượng kiến thức chúng ta biết chỉ là một hạt cát so với những gì đang diễn ra ngoài vũ trụ rộng lớn kia, và nhân loại cũng chỉ đang bước những bước tập tễnh đầu tiên trên con đường khám phá khoa học”.

Lisa Randall (Tiến sỹ vật lý ĐH Harvard, giáo sư giảng dạy tại MIT và Harvard được tạp chí Time bầu chọn vào danh sách 100 nhân vật có tầm ảnh hưởng nhất thế giới)



“Địa ngục ở trong biển cả, trong núi cao, trong rừng cây, trong hang động, và cũng ở trên hư không, chỗ nào cũng có. Nói theo thuật ngữ khoa học hiện thời, sẽ là ‘kích thước không gian khác nhau’, chúng ta có thể tin tưởng hiện tượng này.

Địa ngục là như vậy, thật ra, cõi nào cũng chẳng phải là ngoại lệ, chỉ là kích thước không gian khác nhau mà thôi! Nếu một ngày nào đó, chắc chắn là có ngày ấy, chúng ta có khả năng đột phá các chiều không gian, trong Phật pháp có nói điều này, khi tâm địa thanh tịnh thì các chiều không gian [khác biệt] chẳng còn tồn tại nữa. Các chiều không gian do đâu mà có? Các khoa học gia biết đích thực là có chuyện này, nhưng chẳng biết nó từ đâu mà có. Đức Phật biết, Ngài biết nguyên do rành rẽ: Đó là do phân biệt và chấp trước biến hiện. Chúng ta có tâm phân biệt, có tâm chấp trước, bèn có các chiều không gian. Nếu buông phân biệt, chấp trước xuống, các chiều không gian khác biệt sẽ chẳng còn nữa. Lúc đó, quý vị sẽ thấy hoàn toàn. Vì lẽ đó, mỗi pháp giới trong mười pháp giới đều chứa đựng hết thảy vũ trụ.”

Trích “Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa”

Kinh Thủ Lăng Nghiêm, Phật dạy:

Này A Nan! Bảy loài địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, cõi người, thân tiên, cõi trời và A Tu La kể trên, đều là những tướng hữu vi hôn trầm, vọng tưởng tùy nghiệp thọ sanh. Thật ra thấy đều như hoa đóm trên không, vọng hiện nơi bản tâm vô tác sáng tỏ, vốn chẳng thể được, chỉ một hư vọng, chẳng có cội gốc.

A Nan! Những chúng sanh này, chẳng nhận được bản tâm, bị luân hồi trải qua vô số kiếp, chẳng chứng được chân tánh trong sạch, ấy đều do tùy thuận ba nghiệp sát, đạo, dâm; hoặc ngược lại ba thứ đó, thành không sát, đạo, dâm; vọng thấy "Có" thì là loài quỷ, vọng thấy "Không" thì là loài trời; Có và Không thay phiên nhau, phát khởi tánh luân hồi.



【覺方居士 / 整理】
【澹寧齋 / 監製】



RÙA MÙ GẶP BỌNG CÂY NỔI

Trong Kinh Nê Lê đức Phật dạy: “Người ở trong ba đường ác khó được giải thoát, ví trong biển rộng tám muôn bốn ngàn dặm có một con rùa mù, trên mặt nước có một bong cây, trong bong cây có một cái lỗ. Con rùa mù ở dưới nước một trăm năm mới ngóc đầu lên một lần. Như vậy, con rùa này có thể chui được vào cái lỗ trên bong cây ấy chăng?”

Các tỳ kheo đáp: Bạch Thế Tôn! Dù trải qua hơn trăm ngàn vạn năm, e rằng cũng ko thể gặp mà chui vào. Nhân vì, có lúc cây ở phía Tây mà rùa ở phía Đông; có lúc cây ở phía Đông mà rùa ở phía Tây; có lúc cây ở phía Nam mà rùa ở phía Bắc; có lúc cây ở phía Bắc mà rùa ở phía Nam. Có lúc rùa vừa thò đầu ra thì khúc cây bị gió thổi dạt vào đất liền.

Rùa một trăm năm mới thò đầu ra, có khi hy vọng chui vào được bong cây. Còn người ở trong ba đường ác muôn trở lại làm thân người, thật khó khăn hơn rùa gặp được bong cây. Do vì người ở trong ba đường ác ít ai quan tâm đến vấn đề nhân quả, sống không có khuôn phép, không biết thiện ác, không hiếu thảo với cha mẹ, không biết bố thí, ăn thịt lẫn nhau, ý mạnh hiếp yếu... Những hạng người như thế, thân chưa từng lìa khỏi bệnh ung nhọt máu mủ, mổ giết lẫn nhau, từ khổ vào khổ, từ tội vào tội, việc làm của kẻ ác lại là như vậy.”

因果圖鑑

地獄變相圖 釋文

淨空



作者 江逸子



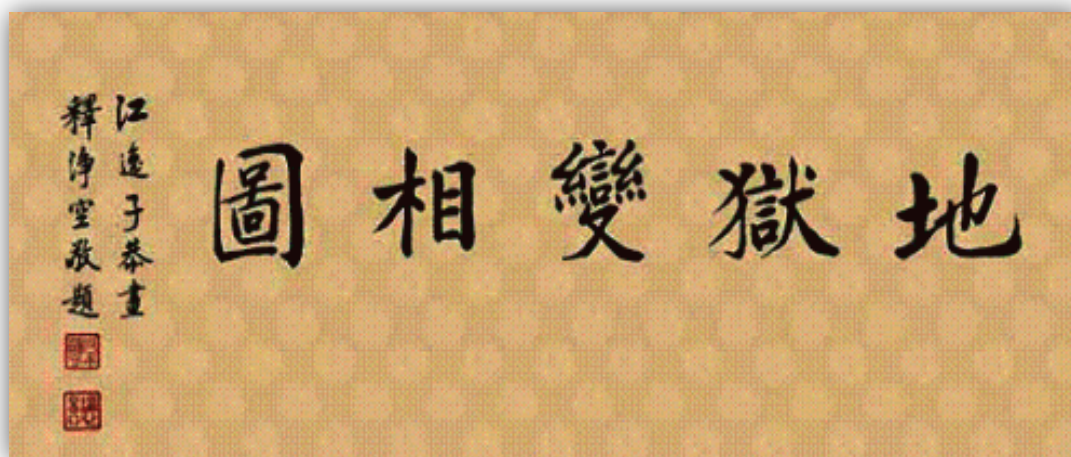
“Vua Diêm-la vì nghiệp ác nên chịu quả bất thiện, đêm ngày sáu thời đều có nước đồng sôi tự nhiên hiện ra trước mặt. Khi ấy, cung vua liền biến thành sắt, phước báo về năm dục (tài, sắc, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ) đều ẩn mất. Thấy vậy, vua sợ hãi, bất an, lông tóc dựng ngược, liền đi ra ngoài. Nếu vua ra ngoài cung thì khi trở vào ngục tốt bắt lấy vua Diêm-la, nhấc bổng đặt trên nền sắt nóng, lửa dữ hùng hực, cháy sáng đỏ rực. Bắt vua nằm xong, ngục tốt lấy kèm sắt cạy miệng ra, rồi rót nước đồng sôi vào, khiến vua Diêm-la bị thiêu cháy từ môi miệng, đến lưỡi, cổ họng, ruột già, ruột non... từ trên xuống dưới đều bị cháy rụi.

Lúc đó, vua nghĩ: ‘Tất cả chúng sanh do đời trước thân làm việc ác, miệng nói lời ác, ý nghĩ điều ác, nay ta và các chúng sanh cùng tạo nghiệp ác như thế, nên phải chịu nỗi khổ này. Xin nguyện từ nay, sau khi ta xả thân này, thọ thân khác, được sanh làm người có lòng tin hiểu giáo pháp của Như Lai, cạo bỏ râu tóc, mặc ca-sa, xuất gia tu học. Sau khi xuất gia, ta chứng đạo quả, sinh tử sẽ dứt, Phạm hạnh sẽ thành, những việc cần làm sẽ làm xong, không còn thọ thân sau’.

Sau khi vua Diêm-la khởi các niệm thiện như thế, cung điện vua đang ngục liền trở lại thành bảy báu, giống như cõi trời, phước báo về năm dục hiện ra đầy đủ, ba nghiệp thiện nên được an vui.”

(Kinh Khởi Thế)

ĐIÀ NGỤC BIẾN TƯỢNG ĐỒ









Niệm Phật lâm chung thấy bảo đài,
Lọng phan quý báu ngập trời bày,
Chấp tay theo gót Di Đà Phật,
Quán Âm, Thế Chí trở về Tây.



A Di Đà Phật và chư thánh chúng tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc thế giới

Việc quan trọng nhất không gì sánh bằng trong đời người là giải quyết vấn đề sanh tử của chính mình. Bởi chỉ có liễu thoát sanh tử thì mới vĩnh viễn thoát khỏi tai nạn lớn nhất của con người, chính là cái khổ luân hồi.

Cho nên hết thảy chư Phật xuất hiện ở thế gian chỉ để giúp đỡ chúng sanh giải quyết việc lớn này.

Tây Phương Cực Lạc thế giới là Tịnh độ thù thắng nhất trong các cõi Phật mà A Di Đà Phật với bốn mươi tám nguyện lực không gì sánh bằng đã thành tựu. Nguyện nguyện đều nhằm nhiếp thọ chúng sanh thoát ly lực đạo luân hồi. Đã vãng sanh rồi là dự vào bậc Thánh, vĩnh viễn xa lìa các đường ác, vĩnh viễn hưởng sự an vui không cùng, một đời liền thành Phật, khôi phục toàn bộ đức năng của chính mình.

Chỉ cần chịu tin cho chắc, có thể nguyện vãng sanh, có thể chân thật niệm Phật, một đời hành trì không thay đổi, *mười người tu mười người vãng sanh, vạn người tu vạn người vãng sanh*, bất kể là nghiệp nhiều hay ít, cũng không kể là công phu hành đạo cạn cùng sâu. Lúc sắp mạng chung nhất định được Phật, Bồ Tát đến tiếp dẫn sanh về thế giới Cực Lạc. Được viên mãn thành tựu như trong bức tranh đã chỉ rõ.



Đức Phật A Di Đà
Là vô thượng Y Vương
Nếu bỏ đây không cầu
Ấy là kẻ si cuồng !

Một câu hồng danh Phật
Là thuốc diêu Đà Đà
Nếu bỏ đây không uống
Thật lắm to lắm mà !

(Hoằng Nhất đại sư)





Cần tu thập thiện thì được sanh thiên

Người một đời tu thiện tích đức thì lâm chung được vãng sanh Thiên đạo, hưởng Thiên phước. Tu thiện tích đức nhưng ít nhất phải đầy đủ tiêu chuẩn của thập thiện. Cái gì gọi là thập thiện?

- **Thân** không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm.
- **Miệng** không vọng ngữ (nói dối), không ỷ ngữ (nói thù dết), không lưỡng thiệt (nói lừa hai chiều), không ác khẩu (nói lời xấu ác).
- **Ý** không tham, không sân, không si.



Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá
(Khéo giữ khẩu nghiệp, không nói dối người)

Thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi
(Khéo giữ thân nghiệp, chẳng mất luật nghi)

Thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm
(Khéo giữ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm)

(Kính Vô Lượng Thọ)





Giữ gìn ngũ giới chẳng mất thân người

Phật dạy thân người khó được giống như rùa biển gặp khúc cây có lỗ, lại nói một khi mất thân người vạn kiếp khó được lại. Làm thế nào đời sau chắc chắn có thể được lại thân người, điều kiện căn bản nhất là phải tu trì đầy đủ Ngũ Giới. Cái gì gọi là Ngũ Giới? *Chẳng sát là Nhân; chẳng trộm là Nghĩa; chẳng tà dâm là Lễ; chẳng nói dối là Tín; chẳng uống rượu thì tâm thường trong trẻo, chí ngưng lặng, thần chẳng hôn mê nên lý hiện, tức là Trí.* Trì trọn Ngũ Giới chẳng đọa tam đồ (địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh), luôn sanh trong nhân đạo. Còn như giàu sang nghèo hèn đều do tạo tác thiện ác nhiều ít mà định.

Trong kinh Pháp Cú, Phật đã dạy:



Muốn biết nhân đời trước
Xem thọ báo đời này
Muốn biết quả đời sau
Xét việc làm hiện tại.



Chúng ta phải rõ ràng minh bạch cái đạo lý này.



Hệ Từ của kinh Dịch đã nói: “Nhân dĩ loại tu, vật dĩ quần phân” (Người nhóm theo loài, vật tụ theo bầy), đạo lý này đúng là thiên kinh địa nghĩa! Những kẻ chỉ đồng đạo hợp hợp nhau thành từng loài một, tự nhiên sẽ đi vào một đường nào đó, sanh lên trời là như vậy, mà mỗi đường trong lục đạo cũng đều là như vậy. Tâm tham bèn vào ngạ quỷ đạo, tâm sân khuê vào địa ngục đạo, tâm ngu si vào súc sanh đạo, Ngũ Giới Thập Thiện vào trong nhân gian hay sanh lên trời. Do vậy có thể biết, lục đạo luân hồi là sự hiển hiện của tiêu chuẩn đức hạnh, hiển hiện sáu loại lớn ấy, nếu chia nhỏ hơn sẽ là vô lượng vô biên, nói chẳng cùng tận!

Tạo tác thập ác hồn quy địa phủ

Cái gì gọi là thập ác, phản diện của thập thiện tức là thập ác. Đời người chỉ có mấy mươi năm, trong một đời nếu không biết tu học thiện nghiệp, không minh bạch nhân quả sự lý, không biết tu thiện tích đức, thoáng qua vô thường đã đến hồn quy địa phủ, hối hận đã trễ.



Người ngu làm điều ác,
Không ý thức việc làm.
Do tự nghiệp, người ngu
Bị nung nấu như lửa.

(Kính Pháp Cú)



*Đức Phật đã dạy: “Vạn ban tương bất khứ, duy hữu nghiệp tùy thân”
(Muôn thứ chẳng mang được, chỉ có nghiệp theo thân).*



Vô thường chợt đến hồi đã không kịp

Con người đối với thân mình, nếu ở trong một ngày mà nói thì không gì quan trọng hơn là sự đói khát. Ai nấy cần phải lo ăn uống đầy đủ. Nếu ở trong một năm mà nói thì không gì quan trọng hơn sự lạnh nóng, ai nấy đều cần có y phục đầy đủ. Nếu lấy trọn đời mà nói thì không gì quan trọng hơn là sự sanh tử. Thế mà lại không dự bị, tại sao quá ngu mê như thế?

Khi Vô Thường Phán Quan đến thanh toán, lúc này đại mộng mới tỉnh. Lúc sanh tiền đã tạo tác đủ thứ, sau khi chết mỗi thứ đều phải thanh toán.



Không trên trời, giữa biển,
Không lánh vào động núi,
Không chỗ nào trên đời,
Trốn được quả ác nghiệp.

(Kinh Pháp Cú)





**Cảnh giới địa ngục
quỷ vương, dạ xoa
toàn do nghiệp lực
tự biến hiện ra**

Tất cả cảnh tượng trong địa ngục hoàn toàn do nghiệp lực của mình chiêu cảm. Người không đầy đủ cái nhân địa ngục thì không cảm thọ cảnh giới âm u kinh sợ, cũng chẳng phải là Diêm La Vương trừng phạt tội nhân tàn khốc.



Nếu người muốn biết rõ
Chư Phật trong ba đời
Nên quán tánh Pháp giới
Hết thấy do Tâm tạo.

(Kinh Hoa Nghiêm)





TẦN QUẢNG VƯƠNG

Điện này làm chủ việc khỏe mạnh, ốm đau, sinh tử, cát hung của trần gian, và việc lãnh nhận tội hình tại âm gian. Tất cả tội hồn bị áp giải đến chỗ điện thứ nhất Tần Quảng Vương tiếp nhận phân xử. Y theo tội hình nặng nhẹ, đày đi các ngục để thọ tội tiêu nghiệp.

Người thiện sau khi thọ mệnh được tiếp dẫn siêu sinh. Nếu công và tội của người bằng nhau thì miễn thọ tội, có thể trực tiếp chuyển đến điện thứ mười đi đầu thai. Người làm điều thiện ít, điều ác nhiều thì được áp giải đến đài cao, phía bên trái điện, gọi là đài gương “Nguyệt Cảnh Đài”, để nhìn vào đó liền thấy rõ mọi việc tốt xấu hời còn tại thế, sau đó giải đến điện thứ hai để vào ngục chịu tội.





Ở trước Nguyệt Kính Đài không người tốt, xảo quyệt gian trá khó tránh khỏi hành hình.

Vạn thứ mang không được, chỉ có nghiệp theo thân.

Một đời tạo tội nghiệp, ở trước Nguyệt Kính Đài hiện nguyên hình không thể chối cãi.

NGHIỆT KÍNH ĐÀI RÕ SOI TỘI PHƯỚC

Cảm Ứng Thiên nói:

“Cho nên, trời đất có thần ghi tội, xét người lỗi nặng nhẹ mà giảm phúc thọ. Phúc thọ giảm thì nghèo khổ mất mát, hay gặp hoạn nạn, mọi người ghét bỏ, hình họa theo sau, tốt lành lánh xa, ác tình gieo họa. Hết thọ thì chết. Lại có Tam Thai, Bắc Đẩu thần quân ở trên đầu, ghi chép tội ác, để trừ phúc thọ. Lại có Thần Tam Thi ở trong thân người, tới ngày Canh Thân, lên thẳng Thiên Tào, báo cáo tội lỗi. Đến ngày cuối tháng, Táo Thần cũng vậy. Phạm nhân có tội, lớn thì giảm 12 năm thọ, nhỏ thì giảm 100 ngày. Tội lỗi lớn nhỏ phải đến vài trăm. Muốn cầu trường sinh, trước tiên nên tránh.”



Đã mang lấy nghiệp vào thân
Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa
Thiện căn ở tại lòng ta
Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ tài

(Truyện Kiều - Nguyễn Du)





“Những đứa con bất hiếu, sau khi chết bị đọa vào địa ngục A tỳ, lửa dữ thiêu đốt, ăn hoàn sắt nóng, uống nước đồng sôi, gươm đao đâm chém... ngày đêm chết sống muôn lần, đến trăm ngàn kiếp không ngừng một giây...” (Kinh Tương Ưng)

“Hiếu hạnh đứng đầu trăm hạnh tốt. Hiếu cảm đến trời thì mưa hòa gió thuận, hiếu cảm đến đất thì muôn vật hóa sinh, hiếu cảm đến người thì mọi phúc tăng trưởng” (Khế Kinh).



TRĂM THIỆN HIẾU LÀM ĐẦU TỰ SÁT TỘI RẤT NẶNG

*Cùng tội điều thiện không gì hơn hiếu
Cùng tội điều ác không gì hơn bất hiếu*

(Kinh Nhẫn Nhục)

Nên tự sát tội rất nặng. Tự sát là điều ngu si, cũng là điều rất đau khổ, nghiệp báo sau khi tự sát càng thảm thương hơn, linh hồn tội lỗi

đó phải lặp đi lặp lại cái việc tự sát đó, chịu đựng thống khổ vô cùng vô tận, bởi vì tứ ân chưa trả. Tứ ân là: ân cha mẹ, ân sư trưởng, ân quốc gia, ân chúng sanh. Trách nhiệm chưa tròn mà tự sát coi nhẹ sanh mạng, chẳng những khiến cho cha mẹ đau lòng, bỏ gia đình không chăm lo, đây là thảm kịch nhân gian cho nên cái tội đặc biệt nặng.

A-nan bạch Phật: 'Thế Tôn! Trong khắp cõi đại thiên, việc gì là lớn nhất? Xin Phật từ bi, phương tiện giảng rõ.'

Phật dạy: 'Trong tất cả các pháp ở thế gian, không gì lớn bằng công ơn nuôi dưỡng của cha mẹ.'

(Kinh Thai Cốt)

Bồ Tát Di-lặc có bài kệ *Khuyến hiếu* rằng:

*Trong nhà có hai vị Phật,
Thương thay người đời chẳng biết.
Chẳng dùng vàng son tô điểm,
Cũng không chạm trổ chiên-đàn!
Được thấy cha mẹ hiện tiền.
Ấy là Thích-ca, Di-lặc.
Chỉ lo phụng dưỡng song thân,
Cần chi muôn công đức khác!*

Này các vị! Do đó mà suy ra, dầu:

“Vai trái công cha, vai phải công mẹ, cắt da đến xương, nghiền xương thẩu tuỷ, máu đổ thịt rơi, cũng không đáp được công ơn cha mẹ”,

“Dù vì cha mẹ, đốt thân làm đèn, cúng dường chư Phật, cũng không đáp được công ơn cha mẹ” (Kinh Báo Ân Cha Mẹ).

卍

Tướng do tâm sanh
Cảnh tùy tâm chuyển

卐



“Tin sâu nhân quả, đoạn ác tu thiện, hiếu thân tôn sư, đây là những gì Phật dạy.”

(Lão pháp sư Tịnh Không)

THIÊN HẠ LOẠN LẠC MẤT HẾT LƯƠNG TRI BỞI KHÔNG TIẾP NHẬN GIÁO DỤC THÁNH HIỀN

Hiện thời, thế gian này chúng sanh khổ đến cùng cực, xã hội động loạn, thiên tai liên tiếp, hết sức dày đặc. Từ TV, radio, quý vị đều có thể thấy: Mỗi ngày đều có tai nạn. Hơn nữa, dường như tai nạn mỗi lần càng nghiêm trọng hơn, nơi nào cũng có. Hiện nay, cư dân trên toàn địa cầu dường như chẳng một người nào có cảm giác an toàn, quý vị nói xem chuyện này có đáng khiếp hãi hay chẳng? Từ trước tới giờ chưa hề có! Do nguyên nhân gì? Chẳng biết nguyên nhân, như vậy là ngu muội, vô tri.

Phật Bồ Tát và các bậc thánh hiền trong thế gian dạy chúng ta, bất kể là thiên tai nhân họa đều do nghiệp lực chiêu cảm mà có. Chúng sanh trong xã hội ngày nay, mỗi ngày họ nghĩ đến điều gì? Họ nhắc đến việc gì? Làm việc gì? Trả lời câu hỏi đó tự nhiên sẽ hiểu được tai nạn triền miên này do đâu. Chính là do ác nghiệp chiêu cảm.

Phật nói rất hay: *“Hết thấy pháp đều do tâm tưởng sanh”*, nếu trong tâm chúng sanh đều nghĩ đến thiện, nói là thiện pháp, làm là việc tốt thì trong xã hội thiên tai gì cũng không xảy ra, thiên hạ thái bình. Nếu suy nghĩ, ngôn ngữ, hành động hoàn toàn trái ngược với luân lý, đạo đức, nhân quả; như vậy là phiền phức rất lớn! Tâm tham thì chiêu cảm thủy tai, tâm tham là nước. Bất luận là tham điều gì, chỉ cần quý vị có tâm tham thì sẽ có thủy tai (bão, lụt, lũ, ...) xảy ra. Tâm sân hận thì chiêu cảm hỏa tai, núi lửa bùng nổ, nhiệt độ địa cầu tăng lên, đều thuộc về hỏa, vì [con người] nổi nóng. Ngu si thì chiêu cảm phong tai (nạn gió). Ngạo mạn bất bình đẳng chiêu cảm động đất.

Cho nên cội gốc của tai nạn là do mọi người đều nghĩ đến ác, đều nghĩ tham sân si, đều nghĩ danh vọng lợi dưỡng, đều nghĩ năm dục sáu trần. Vậy còn gì đáng sợ hơn? Thiên tai nhân họa là từ do đây mà ra. Vì sao trước đây không xảy ra nhiều thiên tai như vậy. Vì sao bây giờ mỗi năm lại mỗi nhiều hơn? Điều này chứng tỏ suy nghĩ chúng ta bất thiện, lời nói bất thiện và việc làm cũng bất thiện, năm nay nghiêm trọng hơn năm trước. Dẫn đến xã hội động loạn, địa cầu tai biến, sự việc chính là như vậy.

Nếu chúng ta buông bỏ hết thấy những ý niệm không chánh đáng, những ý niệm sai lầm, quay về giáo dục luân lý, đạo đức, nhân quả, thì vấn đề sẽ được giải quyết. Đức Phật dạy: *“Siêng tu Giới, Định, Huệ, tức diệt Tham, Sân, Si”*, thì tai nạn gì cũng chẳng xảy ra. Bản thân quý vị sẽ được thân tâm khỏe mạnh, trăm bệnh chẳng sanh. Người ta thường nói bệnh chẳng thuộc về Hàn, bèn thuộc Nhiệt. Hàn là gì? Là tâm tham. Nhiệt là gì? Là tâm sân hận, hai thứ ấy là nguyên nhân sanh ra bệnh tật. Tâm quý vị chẳng có tham niệm, chẳng có sân niệm thì quý vị sẽ chẳng bị bệnh. Từ cá nhân đạt được thân thể khỏe mạnh, cho đến gia đình hạnh phúc mỹ mãn, xã hội hài hòa, thiên hạ thái bình, tai nạn trên địa cầu hoàn toàn được hóa giải, tất cả đều từ một đạo lý, đều từ tâm niệm của mỗi người chúng ta.



HÀNH NGHỀ BẤT CHÍNH TẠO VÔ LƯỢNG TỘI

Làm các ngành các nghề không tuân thủ đạo đức, tạo vô lượng nghiệp đắc vô biên tội. Cái tội căn của con người là do Tham Sân Si tam độc. Ngày nay đạo đức không còn, đều do không tuân theo lời dạy bảo của thánh hiền. Rất nhiều người chỉ biết bề ngoài của tôn giáo, nhưng không biết rõ tôn giáo. Tinh thần chân chánh của tôn giáo là giáo dục đạo đức, cho nên chỉ trọng hình thức, mà không trọng kết quả thật chất của nó, khiến cho vô số chúng sanh càng mê hoặc, càng đọa lạc.



Ai nầy đều tin nhân quả, đó là đạo khiến cho thiên hạ đại trị
Ai nầy không tin nhân quả, đó là đạo khiến cho thiên hạ đại loạn

(An Sĩ Toàn Thư)





HỌC KHÔNG AN ĐẠO HỒ THỆN THÁNH HIỀN

Học sách thánh hiền mục đích để làm gì? Là chí hướng học theo thánh hiền, để tự sửa mình rồi cùng giáo dục hóa dân. Do vậy sách Lễ Ký mới đặc biệt nhấn mạnh: “*Kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên*” (xây dựng đất nước, cai trị nhân dân, giáo học làm đầu)

Nếu không thể y giáo phụng hành, làm gương mẫu, trọn hết nghĩa vụ giáo dục của mình, thì vẫn đọa vào trong danh lợi. Sau khi chết, trước tiên đều phải đến đây bỏ tước thọ giáo, xong rồi đày qua địa ngục khác chịu tội tiêu nghiệp.



Tự thiên tử dĩ chí ư thứ nhân
Nhất thị giai dĩ tu thân vi bản
(*Từ thiên tử, đến thường dân*
Ai ai cũng phải tu thân làm gốc)

(Chương “Đại Học”, Tứ Thư)





XẢO TRÁ LỢI DANH ĐẦY NGÀN HỮ CÔ PHỤ NHÂN GIAN TẮM LÒNG THÀNH

Người gánh vác công việc giáo dục xã hội làm chức trách phục vụ giáo dục quần chúng, phải niệm niệm vì chúng sanh tạo phước. Nếu từ trong mưu lợi, không những phá hoại hình tướng bề ngoài mà cũng cô phụ lòng tốt của tín chúng. Thí dụ như vì người tụng kinh bái sám bỏ sót chữ, hoặc sót trang, hoặc không chuyên không thành. Sau khi chết trước tiên phải bỏ tấc kinh tiêu nghiệp, xong rồi thì đày qua địa ngục khác, chịu tội tiêu nghiệp.



Người ngu nghĩ mình ngu,
Nhờ vậy thành có trí.
Người ngu tưởng có trí,
Thật xứng gọi chí ngu.

(Kinh Pháp Cú)





NGÀN CÂN DẦU ĐÈN KIA SOI TỎ KẼ BẤT LƯƠNG LÒNG TỐI KHÓ TƯỜNG

Kẻ tài năng trí thức có thể tạo phước cho quần chúng cũng có thể tổn hại chúng sanh, mượn danh hiệu của tôn giáo, không thể phụng trì kinh giới, y giáo phụng hành, một ngày kia vô thường đến khổ báo không kham nổi, càng huống chi là trong kinh Phật đã dạy:



Một hạt gạo thí chủ
Nặng bằng núi Tu Di
Ăn rồi chẳng tu trì
Mang lông đội sừng trâu





卍

Tam đồ một đọa trăm ngàn kiếp
Lại cõi nơn thiên chẳng hẹn ngày!

(Triệt Ngô thiền sư)

卍

NGƯỜI TẠO TÁC GÌ, Y THEO TỘI NGHIỆP, GIẢI ĐẾN CÁC NGỤC, THỌ BÁO TIÊU TRỪ

Tùy theo sức của nghiệp lực lưu chuyển. Lúc sanh tiền đã tạo tất cả, bây giờ đọa vào cảnh địa ngục nào, phải chịu tội hình nào, tự mình đều phải thọ tội.

Phật bảo Di Lặc: “Các loài chúng sanh ở thế gian thích làm điều ác, mạnh hiếp yếu, chèn ép nhau, tàn sát tổn hại ăn nuốt lẫn nhau, không biết làm lành để chịu hậu quả, nên có kẻ cùng khổ, cô độc, căm điếc đui ngọng, si ác ngông cuồng là do đời trước không tin đạo đức, không chịu làm lành. Những hạng tôn quý, hào phú, hiền minh, trưởng giả, trí dũng tài cao là do biết từ ái hiếu thuận, tu thiện tích đức từ đời trước.

Khi còn sanh tiền đã làm sai trái, sau khi mạng chung vào chốn u minh chuyển thọ thân hình sanh vào các nẻo, nên có địa ngục, súc sanh – ví như lao ngục ở thế gian có cực hình kịch khổ – thân thức tùy tội đã tạo mà thọ mạng có dài ngắn theo nhau trả báo, tội ác chưa hết lại tiếp tục chịu tội, xoay vần nhiều kiếp không thôi rất khó giải thoát, khổ thống không thể nói hết được! Ác đạo tuần hoàn cảm ứng tự nhiên, tuy không báo ứng tức thời, nhưng thiện ác chung qui vẫn phải chịu quả báo.”

(Kinh Vô Lượng Thọ)



Là địa ngục ôm cột đồng. Ngạn ngữ nói: *bảo noãn tư dâm dục*, là no ấm nghĩ dâm dục. Ngày nay tà dâm lan tràn, người thọ tội báo này là lúc sanh tiền rất ưa thích dâm dục như tà dâm, hiếp dâm, buôn bán các loại khiêu dâm như sách, tạp chí, băng video và đĩa CD, VCD, DVD, hoặc tự mình quay phim, hoặc cất giữ cùng nhau chiếu xem v.v... Sau khi chết đều đọa địa ngục này thân ôm lấy cột đồng cháy đỏ. Toàn thân máu thịt cháy khét, chết rồi lại sống, sống rồi lại chết. Thống khổ không thể tả. Sau khi đã thọ báo, phần nhiều đọa vào súc sanh. Súc sanh đã thọ xong, được thân người phần nhiều bần tiện đoản mạng, hoặc sanh nơi hoàn cảnh ác liệt.



Với nhục thân này dù bất tịnh,
 Tợ hồ thanh tịnh gạt kẻ ngu,
 Ưa thích như bản không biết chán,
 Nào khác loài heo thích bùn sinh.

(Kính Phạm Vĩng)





HỎA SÀNG ĐỊA NGỤC

Là địa ngục giương lửa. Hỏa Sàng Địa Ngục giống như người hiện nay dùng miếng sắt để nướng thịt. Trong kinh Luật Di Tướng nói: Người phạm tà dâm “*trai ôm cột đồng, gái nằm giường sắt*”.

Như trong kinh Chánh Pháp Niệm Xứ nói: Người ưa thích sát sanh, thiêu nướng chiên nấu, kho chung thịt của chúng sanh hoặc dẫm đạp kiến côn trùng. Sau khi chết đều đọa vào địa ngục này, cái khổ của tội hình, thời gian rất dài, không thể tưởng tượng được. Tội báo này thọ xong, còn phạm những tội nghiệp khác lại đọa vào địa ngục khác đều phải chịu tội, cho đến khi tội báo thọ hết.

“Hết thấy chúng sanh đều có Phật tánh, đều là cha mẹ quá khứ, là chư Phật vị lai. Lập cách cứu giúp còn e chưa kịp, há nên để thỏa miệng bụng mình, bèn giết hại thân xác chúng nó ư? Phải biết rằng các loài vật bay trên không, lặn dưới nước đều có cái tâm linh minh giác tri, nhưng vì túc nghiệp sâu nặng đến nỗi hình thể khác xa, miệng chẳng nói được. Xem tình cảnh chúng đi tìm cái ăn, tránh né cái chết, sẽ nhận ra chúng có khác gì con người đâu!”

(Ấn Quang đại sư)

Kinh Dược Sư Lưu Ly Bốn Nguyên Công Đức dạy rằng:

*“Cứu thả các sinh mạng
được tiêu trừ bệnh tật,
thoát khỏi các tai nạn.”*



SỞ GIANG VƯƠNG

Sở Giang Vương làm chủ điện thứ hai, cai quản Hoạt Đại Địa Ngục gồm 16 ngục. Đến đây thọ tội đều do cái nhân làm điều tổn thương đến thân thể người khác, gian dâm, sát sanh, lúc sanh tiền tạo tác sát nghiệp vô lượng vô biên, chịu lấy tội hình giống như lúc sanh tiền đã tạo cái nghiệp này. Giết nó như thế nào thì phải bị giết như thế ấy.

Trong kinh nói người đọa vào Hoạt Đại Địa Ngục đã tạo tội nghiệp nếu có phân biệt Thượng Trung Hạ thì địa ngục này cũng có phân biệt Thượng Trung Hạ. Nói chung là tất cả đều tùy theo nghiệp lực nặng nhẹ chịu một chỗ thọ báo hoặc nhiều chỗ thọ báo cho đến 16 chỗ, nếu còn có dư tội lại đọa vào địa ngục khác thọ dư báo. Đến trăm ngàn năm mới hết. Mà địa ngục này có 16 chỗ khác nhau. Mỗi một chỗ so với mỗi một chỗ càng thống khổ giống như liên hoàn ngục liên nhau như dây chuyền không khác, các thứ khổ hành vĩnh viễn không gián đoạn.





KÍCH PHÚC ĐỊA NGỤC

Là địa ngục đâm bụng. Trong kinh Luật Di Tướng nói: Phàm là người lấy tâm ác độc hại chúng sanh, lấy chia sứt đâm cá, giết hại các loài thủy tộc hoặc săn bắn cầm thú thì phải chuốc lấy tội báo đâm bụng. Tội báo này chẳng những bị đâm bụng mà còn bị đâm khắp thân thể đến khi máu thịt nát rã mới thôi, đau khổ thâm vạn phần, gió thổi thì sóng trở lại, phải chịu nhiều lần thọ tội báo, thống khổ không thể tả.

“Trong các ác nghiệp chỉ có sát sinh là nặng nhất.

Do nghiệp sát buộc chặt dẫn đến xảy ra nhân họa chiến tranh và những thiên tai lụt lội, hạn hán, đói khát, bệnh dịch, gió bão, động đất, sóng thần, nước dâng v.v... đều liên tục giáng xuống con người.”

(Ấn Quang đại sư)



Tại đây, có những cơn gió rít thổi giạt từng hồi, làm cho rừng cây lá bằng sắt sắc như gươm đao rơi rụng bay tứ tung như tên bắn. Những lá sắt ấy bay chạm đầu đứt đó, khiến da thịt, tai mũi, tay chân tội nhân rơi lả tả như rụng rụng; chưa hết, lại có quạ mỏ sắt mổ đầu mổ mắt, moi ruột moi gan, tội nhân kêu la thảm thương vẫn không chết được; tội nhân chịu đau khổ như thế lâu dài, sau được ra khỏi, đã tưởng thoát nạn, lại bị nghiệp lực dẫn nên chạy lọt vào địa ngục Băng Giá.

KIỂM DIỆP ĐỊA NGỤC

Là địa ngục lá kiếm. Kinh Khởi Thế nói lúc sanh tiền không có lòng từ bi, xúi giục kẻ khác dùng dao gậy đánh nhau, hoặc sai khiến chiến đấu, hoặc tụ tập đại chúng đấu nhau, hoặc xâm phạm quốc độ dẫn đến chiến tranh. Sau khi chết đọa vào tội báo này.

Cũng có thể lực mạnh hiếp kẻ yếu, đề cao cạnh tranh biến thành đấu tranh, đề cao đấu tranh biến thành chiến tranh. Bá tánh vô tội chịu lấy kiếp nạn trước chưa từng có. Ngày nay địa cầu đã trở thành thôn địa cầu, xâm lược chiếm lấy, đều là việc không nên làm. Nhìn thấy địa ngục quả báo như thế, chúng ta nên bình tĩnh mà suy nghĩ giá trị và ý nghĩa của đời người tại đây.

“Chư vị nhìn xem cái thế giới này, mọi người đều trầm trong mê mộng, theo đuổi danh lợi; bạn tranh tôi giành, bạn tốt, tôi phải tốt hơn bạn, bạn mạnh, tôi phải mạnh hơn bạn, đều đang thi đua, xem mộng của ai là lớn nhất. Kết quả, cái danh và cái lợi đó, sanh không đem lại, chết cũng không mang đi, chỉ là vô có tạo thêm một số ác nghiệp mới.

Mạng người vô thường, niệm Phật nhiều là việc đang cần làm gấp.”

(Lão hòa thượng Quảng Khâm)



BẠT NHIỆT LÊ ĐỊA NGỤC

Là địa ngục cày lưỡi. Thị phi đều do cái miệng. Khẩu nghiệp đã tạo tội ác không có cùng tận, tội báo khổ nhiều thâm, bức họa đồ chỉ rõ là kéo lưỡi của tội nhân ra rồi dùng móc sắt kéo cày trên đất. Phật nói: “*Kẻ hai lưỡi hai mặt, thường hại sau lưng người*”. Thọ tội khổ này khóc kêu la không ngừng.

Thọ tội này xong còn phải đọa qua ngục uống nước đồng sắt sôi, thiêu đốt cổ họng kể đến thiêu đốt tim phổi gan ruột v.v... Các thứ khổ sở bởi do miệng lưỡi đã tạo chủng chủng tội nghiệp lại hủy báng Phật, hủy báng Thánh hiền. Tạo lời sanh sự dẫn đến xung đột trọng đại; lừa gạt người già yếu, lương thiện v.v... Sau khi chết đều tránh không khỏi địa ngục kéo lưỡi.



Miệng là búa chém người
 Lời là dao cắt lưỡi
 Ngậm miệng giấu kỹ lưỡi
 Nơi nơi được thành thơ.





Là địa ngục roi vọt. Động vật tuy nhỏ cũng là một sanh mạng, cố ý dùng roi đánh hoặc dẫm đạp những động vật nhỏ như kiến, tuy chúng nó không biết nói chuyện, chẳng có khả năng kháng cự nhưng sự đau khổ của chúng nó cùng với người chẳng có khác nhau. Lúc còn sống chẳng có tâm từ bi. Sau khi chết bị roi vọt vào thân như bóng theo hình, một báo trả một báo, chúng ta phải đề cao cảnh giác.



CHƯỚC TRIỆT ĐỊA NGỤC

Là địa ngục chém chặt. Con người vì muốn ăn ngon no bụng, thích ăn thịt có máu huyết hoặc giết hoặc chặt, hoặc còn sống chặt đứt thành miếng, tạo tác sát nghiệp này sau khi chết đều phải chịu quả báo chém chặt. Đích thật là *tâm nghiệp họa sư, tự nghiệp họa tác*, nghiệp quả phân minh tự làm tự chịu.

Sự thù oán lớn nhất của thế giới không gì hơn là “sát sanh”. Cho nên nói: “Giết người đền mạng, thiếu nợ trả tiền”. Nếu quý vị giết cha, anh của người ta thì người ta sẽ giết cha, anh của quý vị. Cứ như vậy mà tàn sát lẫn nhau, không bao giờ chấm dứt.

Bởi nhân sát sanh quá nhiều, cho nên quả báo đến rất mau, gọi là “hiện thế hiện báo” tức quả báo nhãn tiền.

Tại sao người thời nay hay phát sanh nhiều chứng bệnh lạ kỳ như vậy? Nói tóm lại một câu, đó là từ sát sanh mà ra. Quý vị giết mạng chúng sanh, thì chúng sanh sẽ tìm đến quý vị để đòi mạng. Đối với những thứ bệnh tật kỳ quái đó, bác sĩ cũng đành bó tay thôi.

Thế thì quý vị nên làm sao đây? Tức là quý vị phải nên thành tâm sám hối, sửa đổi lỗi lầm để làm lại con người mới và làm nhiều việc công đức có lợi ích cho chúng sanh, như thế mới có thể tiêu trừ được các tội nghiệp từ xưa nay. Nếu quý vị không làm như thế, e rằng quý vị sẽ không dễ gì lành bệnh được. Đây là chân lý chứ không phải là mê tín đâu.

(Hòa thượng Tuyên Hóa)



Là địa ngục lạnh giá. Ở trong đó, gió buốt từng cơn thổi liên tiếp không dứt, khiến tội nhân lạnh thấu xương tủy, da thịt tê cứng nứt nẻ, máu mủ rướm ra rồi khô cứng lại như đá; tội nhân đau đớn vô ngần, kêu gào không thành tiếng nữa, mệt mỏi đến chết đi.

Trong kinh Luật Di Tượng nói: ném chúng sanh tới chỗ đông lạnh chết, thí như bắt cá đem cá còn sống để trong phòng lạnh đông lạnh chết, ngoài ra sau khi con người vừa tắt thở, lật đặt đem người chết cho vào phòng lạnh, điều này thật là bất nhân. Sau khi chết đều đọa vào địa ngục này. Trong Ngọc Chuẩn Luận Khoa nói: ý thể hiếp người khiến cho lòng người run sợ cũng đọa vào địa ngục này. Ngày nay có rất nhiều bọn côn đồ dùng thủ đoạn hăm dọa, bức ép đối phương phải tuân theo. Những người này sau khi chết khó mà thoát khỏi ngục này. Người háo sắc, tham uống rượu và bất hiếu với cha mẹ cũng sẽ bị đày vào địa ngục này.

Lại nữa: Lúc còn sống, kiếm sống bằng những việc khỏa thân, nhảy nhót gợi tình, hoặc tính thích khỏa thân mê hoặc người ta, sau khi chết sẽ vào “Hàn Băng địa ngục” để mà chịu cái lạnh không mảnh vải che thân.



Quán Âm đại sĩ với lòng từ bi đến thí thực cứu khổ cứu nạn. Nếu trong lúc này mà có thể sanh lòng đại sám hối, tức có thể rất mau thoát khỏi ngục quỷ đạo.

Là địa ngục quỷ đói. A Di Đà Kinh Sớ Sao nói: “Do keo kiệt, tham lam, ganh ghét làm nhân, mà sanh trong đường ngạ quỷ”. Đọa vào địa ngục này đều do chủng chủng lòng tham bôn sển, do tham dục sở tạo, không hành pháp bố thí. Nhìn thấy các ngạ quỷ chúng sanh phải chịu khổ đói khát, tự thiêu đốt thân, rất là khổ não, nước mắt như mưa, kêu khóc bi thảm, than thở bi ai, gian nan thống khổ như trong họa đồ vậy.

Bà Sa Luận viết: “Do mong cầu nên gọi là Quỷ, tức là loài ngạ quỷ thường đi theo người khác, mong được thức ăn để duy trì tánh mạng. Có thuyết bảo do chúng đói khát dữ dội nên gọi là Quỷ. Do chúng bo bo tích góp nên cảm cái nghiệp đói khát. Trong trăm ngàn năm chẳng được nghe đến cái tên của nước uống, huống là được thấy hay là chạm được. Lại bảo do chúng bị xua đuổi nên gọi là Quỷ: Ở nơi nào cũng thường bị chư thiên xua đuổi”.

Đại Kinh Khoa Chú ghi: “Loài ngạ quỷ có mặt khắp mọi nơi. Kẻ nào có phước đức thì làm thần trong rừng, núi, gò mả, miếu thờ. Kẻ không có phước đức ở chỗ chẳng sạch, không có thức ăn, luôn bị đánh đập, ngăn sông, lấp biển, chịu khổ vô lượng”.

Có năm việc bị đọa vào loài Ngạ-quỷ:

- 1- Bôn sển không thích bố thí.
- 2- Trộm cắp, bất hiếu với cha mẹ.
- 3- Ngu tối hẹp hòi, không có lòng rộng rãi, xót thương.
- 4- Chứa cất nhiều tiền của mà không dám ăn mặc, chi dùng.
- 5- Có tiền của, song không cấp dưỡng cha mẹ, anh em, vợ con, tôi tớ.

(Kinh Biện Ý Trưởng Giả Tử)



NÙNG HUYẾT ĐỊA NGỤC

Là địa ngục máu mủ. Trong địa ngục này tự nhiên có máu mủ tanh hôi nóng sôi sùng sục, tội nhân chạy tới chạy lui qua lại vì nóng quá, nên bị máu tanh nóng đốt từ chân lên đến đầu, thịt rữa ra chỉ còn xương, đau đớn kêu gào, không thể chịu nổi, vì tội cũ chưa hết nên chẳng thể chết được.

Ngọc Lịch nói: Lúc sanh tiền, kẻ ưa thích giết hại sanh linh động vật thì đọa vào địa ngục này, động vật bị giết hại quang cảnh thật là tàn nhẫn, máu chảy như nước, kêu rên đến chết. Đây thật là bi thảm. Nếu là con người, lẽ nào chúng ta không phần nộ, không báo thù chẳng! Trong Ngọc Chuẩn Luận Khoa nói: Người âm mưu đoạt tài sản của kẻ khác, thí dụ như tính kế lừa gạt tiền tài của người già không biết chữ, khiến cho họ lẻ loi, ôm hận mà chết, đây đều là tạo tội đại cực ác, giống như loài quỷ hút máu vậy. Sau khi chết đọa vào địa ngục này đều phải trả nợ.

“Điều quý báu nhất của mỗi chúng sanh là mạng sống. Giết hại chúng thì chúng oán hận nhất, oán cừu kết sâu nhất, cho nên nói nghiệp giết hại là nặng nhất. Ngược lại, cứu sống được chúng thì chúng cảm kích nhất, tạo được nhiều phước thiện nhất, cho nên nói công đức phóng sanh là đệ nhất.”

(Pháp sư Viên Nhân)

“Ta tuy có thể tạm thời làm cho bệnh của ông giảm thiểu, nhưng nghiệp giết hại từ nhiều kiếp của ông vẫn chưa tiêu mất, e rằng sẽ có mối lo chết yểu. Có một phương pháp tiêu trừ nghiệp chướng hay nhất là làm việc phóng sanh và giới sát. Cho nên, phóng sanh là công đức lớn nhất. Ông nếu tin được lời ta, hãy mau mau tùy sức mà mua lấy vật mạng để phóng sanh thì có thể tăng phước, tăng thọ!”

(Pháp sư Diệu Thiện)



PHẢN NIẾU NÊ ĐỊA NGỤC

Là địa ngục nước tiểu bùn phân. Khắp nơi trong cảnh địa ngục này toàn là phân, nước tiểu nhơ nhớt và đồng nóng, chẳng những mùi hôi thối khó người không thể tả. Trong phân có dòi, dòi cứng như kim cang. Tội nhân ăn dòi, dòi vào trong thân, trước ăn cái môi, sau ăn cái lưỡi. Tiếp tục ăn cổ họng, tim, phổi, lá lách, ruột non, ruột già, gân; ăn hết tất cả máu thịt như thế trải qua vô lượng trăm ngàn năm mới hết. Nếu người lúc sanh tiền thích ăn ruột bao tử của heo bò dê chó, đã uống rượu say sưa, phạm lỗi lầm như ngũ nghịch với cha mẹ, xâm phạm thân hữu, gian dâm với vợ của kẻ khác, bỏ bê sự nghiệp, dùng lời thô lỗ mắng chửi người, v.v..., đều đọa địa ngục này. Tuy rằng ngày nay khoa học kỹ thuật phát đạt, vật chất văn minh, tương phản lại đạo đức của con người càng ngày càng đọa lạc. Trong đời này chúng ta muốn hướng lên trên hoặc là đọa xuống, tự mình phải nên phản tỉnh tư duy.

“Người đời chỉ biết ăn thịt là ngon, bèn vì ý niệm tham cầu thứ hôi thối, tanh tươi ấy, cho rằng thần thánh cũng giống như vậy. Từ đấy kẻ nọ người kia bắt chước nhau, chẳng biết là trái. Ví như giò tửu ăn phân, nghĩ thiên tiên cũng phải tham ưa vị ngon này, bèn thường muốn dâng lên để cầu được ban thưởng phước khánh!”

Những con vật bị giết kia phần nhiều đều là những kẻ trong đời trước sát sanh cúng tế quỷ thần ngũ hầu chính mình có dịp ăn thịt, nay phải đền trả quả báo sát sanh khi ấy. Thế nhưng hết thấy kẻ ngu nghe nói đến chuyện sát sanh tế thần bèn vui mừng, hớn hở, coi đấy là chuyện làm phước, chẳng biết tương lai sẽ phải biến thành những giống vật ấy. Lúc bị người giết, có miệng chẳng nói được, không cách nào thoát khỏi.”

(Ấn Quang pháp sư gia ngôn lục)



TỔNG ĐẾ VƯƠNG

Tổng Đế Vương làm chủ điện thứ ba, cai quản Hắc Thăng Đại Địa Ngục, có 16 tiểu ngục với các hình phạt: bị gông xiềng, đục sườn, nạo mắt, nạo mỡ, móc gan tim, móc mắt, lột da, căng da, cưa cẳng, rút móng, hút huyết, treo ngược, sả vai, ăn giòi, đập đầu gối, mổ tim. Kẻ đọa vào ngục này phần nhiều tội căn là do tà kiến, cuồng oán ngu si háo sát mà ra. Lại nữa: Ai khi sống trên trần gian mà ngỗ ngược, hỗn láo với bề trên, xúi bẩy kiện tụng, gây sự bất hòa... phải vào ngục này và các tiểu ngục chịu khổ, hết kỳ hạn đưa đến điện thứ tư. Tội nhân trong ngục này thân ở trong vô lượng do-tuần nóng hừng hực, bị dây trói chặt. Sau đó bị đẩy rơi xuống lưỡi dao sắt nóng, bên cạnh có chó sắt răng nanh bén nhọn đến ăn nuốt, toàn thân mỗi bộ phận đều bị phanh ra ăn nuốt, thê thảm không thể tả, bi thảm kêu trời nhưng không người cứu, cho đến khi tội nghiệp tiêu hết. Nếu được thân người thì thân phận thấp hèn xấu xa, thường bị đói khát rất ngặt, cái khổ của ngục này khổ hơn cái khổ của Hoạt Đại Địa Ngục. Thọ tội xong, nếu còn có dư tội lại đọa vào địa ngục khác, tiếp tục tiêu tội nghiệp, nhìn thấy cái khổ trong địa ngục thật là đáng sợ.





ĐÀO THUNG ĐỊA NGỤC

Là địa ngục đâm giã. Trong kinh Luật nói: Lúc sanh tiền, lấy ác tâm đâm giã giết hại chúng sanh. Sau khi chết đọa vào địa ngục này. Thí như muốn ăn ngon mỹ vị, đem thịt cá quết giã thành tương, hoặc vo thành viên tròn. Lại trong kinh Sở Khởi nói: Thường hay lừa dối lường gạt hại người, hiện nay có rất nhiều kẻ chuyên môn dối trá người già phụ nữ trẻ con, khiến cho người về già khổ sở lẻ loi không nơi nương tựa. Sau khi chết khó thoát khỏi cái khổ của đâm giã.

Đức Phật bảo:

– Này Thủ Ca, có mười loại nghiệp hay khiến cho chúng sanh bị quả báo chết yếu:

- 1. Tự mình sát sanh.*
- 2. Bảo người sát sanh.*
- 3. Khen ngợi sự giết.*
- 4. Thấy giết vui sướng.*
- 5. Đối với người oán ghét thì muốn tiêu diệt.*
- 6. Thấy người oán của mình bị tiêu diệt rồi trong lòng sung sướng.*
- 7. Làm hư thai tạng của người khác.*
- 8. Dạy người hủy hoại (thai tạng).*
- 9. Xây dựng miếu thờ trời để giết hại chúng sanh.*
- 10. Dạy người đánh nhau để hai bên bị tàn hại.*

Do mười nghiệp này nên bị quả báo chết yếu.

(Kinh Nghiệp Báo Sai Biệt)



ĐOẠT NHÃN ĐỊA NGỤC

Là địa ngục móc mắt. Quả báo của địa ngục là không bao giờ hết, rất nhiều tội chẳng phải là đơn nhất. Tạo ác nhiều thì các thứ thọ tội cũng nhiều, địa ngục móc mắt là một trong các thứ tội hình. Ngọc Chuẩn nói: Phàm là ngụy tạo văn kiện đoạt lấy tài sản sự nghiệp của kẻ khác thì đọa vào địa ngục này. Trong kinh nói phàm là kẻ tạo tác tất cả nghiệp bất thiện thì đọa vào Hắc Thằng Đại Địa Ngục, phần nhiều phải chịu lấy quả báo móc mắt.



ĐẢO ĐIỀU ĐỊA NGỤC

Là địa ngục treo ngược. Trong Kinh Luật nói: Lúc sanh tiền lấy tâm ngược đãi bắt chúng sanh lộn ngược vui chơi hoặc treo ngược chúng sanh như câu tôm câu cá để thiêu nướng, như nướng heo rừng con, nướng thịt dê, nướng thịt bò thịt heo, thịt gà vịt, v.v..., đều đọa vào ngục này. Lại khéo léo làm bẫy để săn bắt chim muông thú vật treo ngược, hoặc dùng thủ đoạn bắt cóc hiếp dâm đều đọa vào địa ngục này.



NGOẠT TỨC ĐỊA NGỤC

Là địa ngục chặt chân. Ngọc Chuẩn nói: Phàm là lúc sanh tiền, ỷ mạnh hiếp yếu dùng quyền uy áp bức kẻ dưới, khắc nghiệt đối người, thí như khắc nghiệt đối với kẻ dưới hoặc đầy tớ gái, người làm, khiến cho người không có nơi sinh sống, phàm là tạo tác nghiệp này sau khi chết thì đọa vào địa ngục chặt chân.



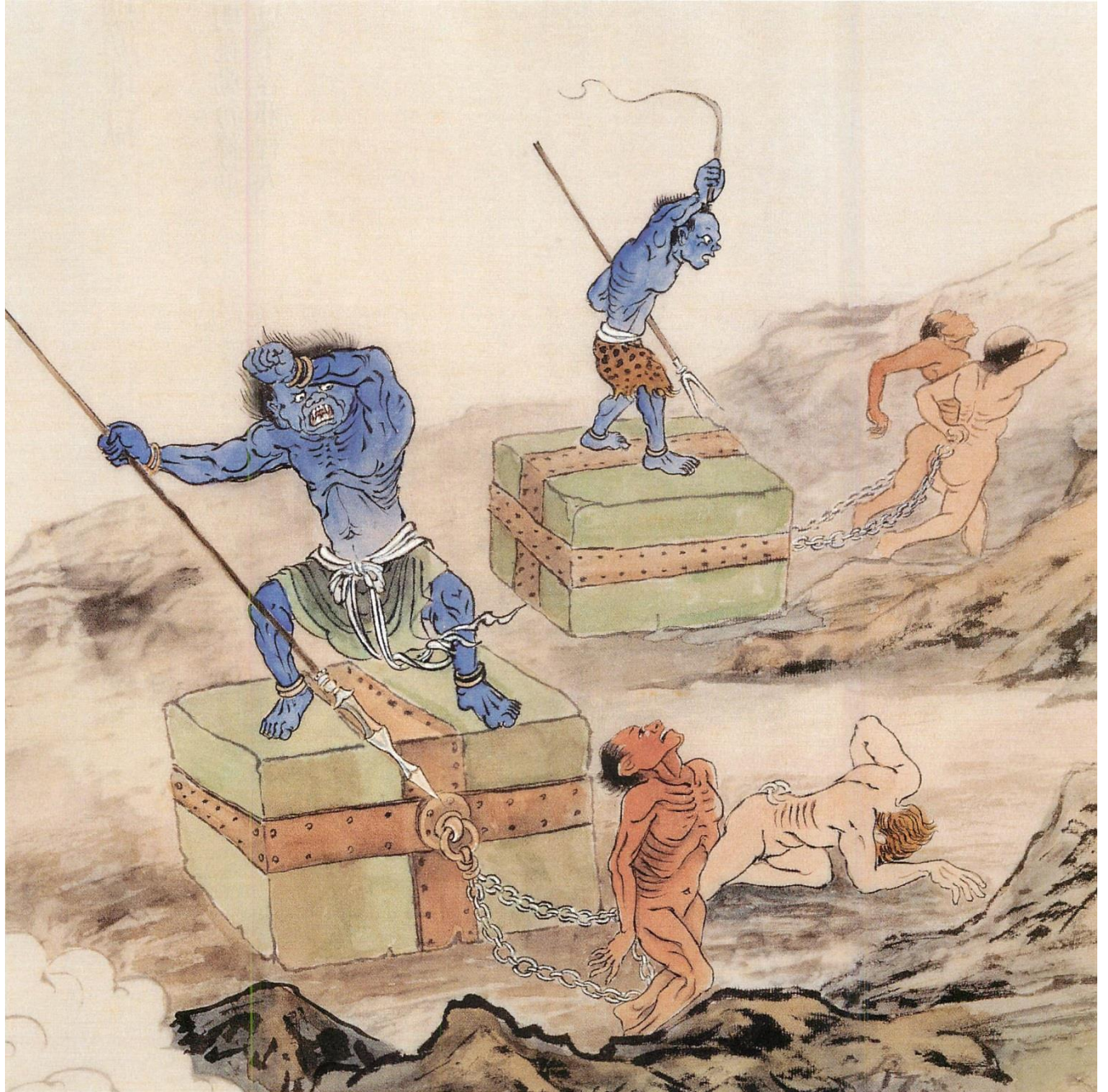
HẤP HUYẾT ĐỊA NGỤC

Là địa ngục hút máu. Ngọc Lịch nói: lợi dụng chức quyền trộm cắp của công, xâm chiếm tài vật, cướp lấy lương thực như kẻ hút máu bóc lột không khác. Sau khi chết đọa vào địa ngục hút máu để cho dơi quạ hút lấy máu trong thân cho đến khi khô cạn mà chết. Gió lạnh vừa thổi, chết rồi lại sống. Lại như thế sanh sanh tử tử thống khổ đến cực độ. Mãi cho đến khi tội báo thọ hết lại chuyển sang ngục khác để thọ tội.



THƯ CHÚ ĐỊA NGỤC

Là địa ngục một ăn. Kẻ tạo tác các nghiệp bất thiện thì đọa vào địa ngục này. Nhìn thấy trong ngục này, tội nhân toàn thân bị độc một ăn từ da thịt đến gân cốt. Tất cả bộ phận trong thân đều bị một đục khoét, thông khổ thấu tim không thể tả.



XUYÊN LẶC ĐỊA NGỤC

Là địa ngục xuyên sườn. Ngọc Lịch nói: Phàm là làm quan bất trung bất liêm không có lòng giúp đỡ dân, hoặc vượt ngục, phá hoại mồ mả của kẻ khác, hủy hoại danh dự của người khác, ngụy tạo nhân chứng giúp người giải trừ đĩnh ước hôn nhân. Sau khi chết đều đọa vào địa ngục này. Ngày nay tự do ngôn luận đã đi đến chỗ không còn nghi kỵ nữa, hủy báng hoặc công kích dẫn đến rối loạn làm họa hại không thể lường được, ảnh hưởng xã hội nguy hại rất lớn, hoặc ngụy chứng chuyên làm người chứng minh ly hôn, kẻ phá hoại gia đình của người ta. Sau khi chết đều đọa vào khổ hình trong địa ngục xuyên sườn.



TRỪ CÂN ĐỊA NGỤC

Là địa ngục rút gân. Lúc sanh tiền ưa thích ăn gân của động vật như ưa thích ăn gân bò; lại buôn bán bạch phiến á phiện, xúi giục người phạm tội khiến cho họ đọa lạc, đều đọa vào ngục này. Nhìn thấy trong địa ngục này tội nhân bị trói buộc nằm trên xe sắt bị rút gân ra làm dây để kéo xe, phía sau lại có quỷ tốt dùng roi đánh hồi thúc, thống khổ kêu trời. Lại Ngọc Lịch nói: khi gặp cử chỉ yếu điệu của phụ nữ liên nghi gian dâm tạo ác, không chịu hồi cải, phóng túng dâm dục vô độ, xúi giục người thói hôn, khuyến khích đàn ông dâm loạn, v.v... cũng đọa vào địa ngục này.

“Người thế gian đối với bạn bè thân thuộc nếu thấy có ai bỏ thịt ăn chay thì nếu chẳng kinh ngạc cho là kỳ cục thì cũng chê cười cho là ngu.”

Xét ra con người cùng với súc vật đều cùng là một đồng thịt như nhau cả. Người thịt chẳng ăn thú thịt, đó là thiên lý nhân tình ắt phải như thế, cũng có gì là lạ, huống hồ lại cho đó là ngu!

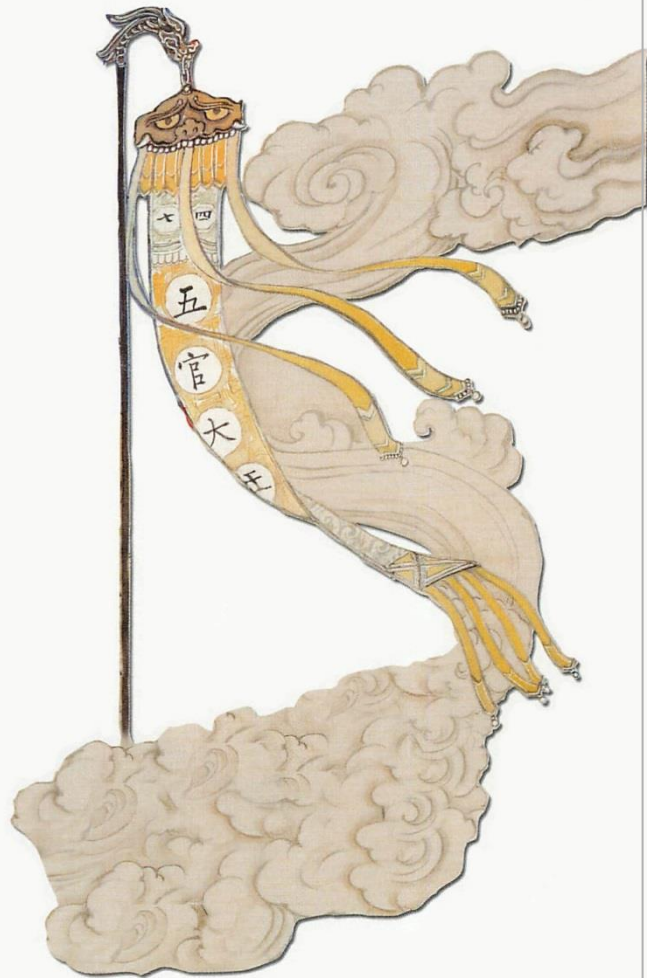
Ôi! Chúng sinh thật là mê muội hết mức!”

(Trúc Song Tùy Bút)



NGŨ QUAN VƯƠNG

Ngũ Quan Vương làm chủ điện thứ tư, cai quản Hợp Đại Địa Ngục, sự khổ của đại địa ngục này còn khổ hơn hai ngục trước, sự thống khổ vô biên. Tội căn đọa vào địa ngục này là lúc sanh tiền trộm cắp, lừa gạt, mang tâm chiếm lợi của người, bất kính thiên địa, hủy báng kinh đạo, tà hạnh tam nghiệp. Nhìn thấy địa ngục này tội nhân bị lửa thiêu đốt toàn thân mắt rơi hỏa lệ. Lệ này là lửa liền thiêu đốt thân đó, quỷ tốt lại chẻ mắt ấy ra, lại còn lấy lưỡi hái cắt đập, dùng kềm sắt nóng banh hậu môn ra nấu chì nóng đổ đầy vào trong thân; bên ngoài lửa thiêu đốt, nội ngoại cực nóng thật là đau khổ như vậy trải qua trăm ngàn năm tội nghiệp mới hết. Nếu được sanh làm người thường có chứng bệnh ăn không tiêu hoặc thân thể gầy ốm, tướng mạo xấu xí v.v...





YÊU TRĂM ĐỊA NGỤC

Là địa ngục chém eo. Lúc sanh tiền giả làm đạo sĩ hoặc giả làm thần thánh làm phép lừa gạt tài sản của chúng sanh. Ngọc Chuẩn nói: không kính thiên địa thần minh đều đọa vào ngục này. Đơn giản mà nói phá hoại hoàn cảnh tự nhiên, không trân quý nguồn nguyên liệu tức là không kính thiên địa. Người thông thường hiện nay chẳng có khái niệm kính sợ thiên địa, có rất nhiều tai nạn thiệt hại, kỳ thật đều do nhân tố của con người làm ra. Thí như khai phá núi rừng, nguồn nước đều bị ô nhiễm.



Chấp ngoan không, bác nhân quả
Mờ mờ mịt mịt rước tai họa.

(Huyền Giác thiền sư)





BẠT THIỆT ĐỊA NGỤC

Là địa ngục kéo lưỡi. Phật dạy: kẻ ưa nói lưỡng thiệt, ác khẩu, vọng ngữ, ý ngữ hoặc cống cao ngã mạn phỉ báng kinh đạo, đố kỵ người có đức hạnh tài năng, ý thể cậy tài khinh người thì đọa vào địa ngục này. Quỷ tốt trong ngục kéo lưỡi của tội nhân ra, dùng móc sắt đốt nóng kéo lưỡi đứt đoạn. Sắt nhọn đốt nóng đâm vào cổ họng, khiến cho muốn chết cũng không được, muốn sống cũng không được. Thống khổ muôn phần không thể tả xiết, cho đến ngàn vạn năm mới hết.

Khi được làm người quả báo nhiều bịnh tâm ngọng không thể nói chuyện, nhìn thấy cảnh địa ngục này khiến cho chúng ta được khai thị rất sâu. Tội báo của khẩu nghiệp đích thật là thống khổ thảm thiết.



Ít nói một câu chuyện
Nhiều niệm một câu Phật
Đánh chết được vọng niệm
Pháp thân người hiển lộ.

(Giác Minh Diệu Hạnh Bồ tát)





ĐIỀU THIỆT ĐỊA NGỤC

Là địa ngục treo lưỡi. Phật dạy: Kẻ dùng miệng lưỡi gièm chê điều hay tốt của người, khinh khi Tam Bảo, hủy báng chùa miếu, chửi mắng trời đất, mẹ cha, thầy bạn, sau khi chết bị đọa địa ngục này. Quỷ tốt trong ngục kéo lưỡi của tội nhân ra, sau đó dùng móc sắt đốt nóng treo trên trần đá, trợn năm suốt tháng, đau khổ muôn phần...



PHÁT THANG ĐỊA NGỤC

Là địa ngục nước sôi. Lúc sanh tiền ưa thích ăn đồ biển. Sau khi chết liền đọa vào địa ngục nước sôi. Ngày nay con người tham ăn vì muốn ăn đồ biển còn tươi, thường đem tôm cá còn sống bỏ vào trong nước sôi. Nhìn thấy chúng nó đau khổ muốn thoát khỏi, nhưng vô phương. Sau cùng thì trở thành món ăn của mọi người. Thử nghĩ: hưởng thụ chỉ có một thời, tương lai chịu lấy quả báo rất khổ có đáng không? Lại như tội nhân lúc sanh tiền hay thích giết gà, vịt, heo, bò và dê, v.v..., thường đem chúng nó nhỏ lông thiêu sống, còn sống mà nấu nướng, sự đau đớn thảm thiết vô cùng oán hận. Một ngày kia, sau khi chết đều phải chịu lấy quả báo nước sôi, thật là nhân nào quả nấy. Chúng ta phải suy nghĩ cho kỹ lưỡng.

“Ăn thịt có chất độc, do lúc chúng bị giết tâm oán hận kết lại. Bởi thế, khi ôn dịch lưu hành, người ăn chay rất ít người bị nhiễm phải. Hơn nữa, thịt là vật uế trược. Ăn vào máu sẽ bẩn, tinh thần tối tăm, thấy mạnh mẽ ngay đó, nhưng hiệu quả tan đi rất nhanh, rất dễ tạo thành đầu mối cho bệnh tật.

Rau cỏ là vật thanh khiết, ăn vào khí thanh, trí rạng, khỏe mạnh lâu, già chậm, có nhiều chất bổ. Tuy đây là lời bàn thông thường về phép vệ sinh, nhưng thật sự là lời luận cùng tội về tánh. Do thói quen kéo dài đến nỗi mê man chẳng tỉnh.”

(Ấn Quang pháp sư gia ngôn lục)



Là địa ngục lột da. Kẻ đọa vào địa ngục này lúc sanh tiền đa số làm nghề lột da chúng sanh. Thí như kẻ giết rắn thường hay lột da của nó, cắt thịt và lấy máu tươi của nó, hoặc roi vọt ngược đãi chúng sanh, khiến cho da thịt tan rã. Sau khi chết đọa vào địa ngục này. Lại dùng ác tâm hiếp đáp ngược đãi người ta giống như lột y phục của kẻ khác, khiến cho người ta đau đớn không kham nổi. Phàm là tạo tác nghiệp này, sau khi chết thì đọa vào địa ngục lột da.



HỎA LUÂN XA BĂNG ĐỊA NGỤC

Địa ngục này còn gọi là địa ngục xe lửa. Phàm là lúc sanh tiền chém chặt chúng sanh, lấy tâm sân hận ngược đãi con cái của chồng trước, kẻ tạo tác tam nghiệp sát, đạo, tà dâm, sau khi chết đều đọa vào địa ngục này. Trong gia đình cốt nhục không thể sống chung với nhau là nhân luân bị kịch. Những đứa trẻ vô tội đáng thương rất là thê lương, đã không có cha mẹ thương yêu lại còn bị cha mẹ ghê ngược đãi, càng thêm bi thảm. Nhân tánh vốn thiện, tấm lòng thương người ai ai cũng có đủ, có duyên thì trở thành người trong một nhà đều là do nhân duyên túc thế, đời người chẳng qua là mấy mươi năm. Ngày nay hiếp đáp nó nhỏ yếu, tương lai nó mạnh anh yếu, tức thì quả báo hiện tiền, lúc đó hồi hận đã trễ.

Trong địa ngục này, những linh hồn tội lỗi sẽ phải chịu đủ cái khổ bị bánh xe lửa nghiền nát, nghiền đến thịt nát thành tương, liên tục như thế cho đến khi hết thời hạn mới thôi.



KIỂM THỤ ĐỊA NGỤC

Là địa ngục cây kiếm. Trong kinh Khởi Thế nói: địa ngục này cây cao một do tuần, gai nhọn dài 16 tấc, qui tột nắm lấy tay của tội nhân, trèo lên cây kiếm rồi ném xuống, bụng lưng bị gai đâm, da thịt đều tan rã. Là do lúc sanh tiền phong lưu chơi chán rồi bỏ, không chăm lo gia đình, khiến cho người phải chịu cảnh khổ nghèo nàn, khổ không muốn sống. Sau khi chết thì đọa vào ngục này. Trong kinh nói: Khi tội nhân thấy cây kiếm thụ phảng phất như cô gái xinh đẹp, thân rất mềm mại, giỡn cợt vui cười, tội nhân nhìn thấy sanh lòng ái nhiễm, chạy đến cây kiếm thụ, không ngờ lá cây sắc bén như dao cắt chẻ đến xương tủy, như vậy cắt chẻ toàn thân cho đến rã rời, gió thổi thì sống lại, bắt đầu lại lên cây, muốn gần cô gái ấy nào ngờ cô gái lại ở dưới đất. Cô gái liền nháy mắt mà cất tiếng kêu gọi, do vì nghiệp lực của tội nhân mạnh mẽ, lòng ham muốn lấy lừng liền chạy theo lại bị lá cây sắc bén đâm vào thân, chặt đứt gân cốt và mạch tủy, như vậy toàn thân bị cắt xẻo.

Tội nhân lên cây xuống cây nhiều lần như vậy, đuổi theo chịu khổ, thọ báo thảm thiết như vậy làm sao mà không khiến cho người rùng mình rợn gáy, cảnh tượng quả báo thâm thảm. Trong địa ngục đã thấy được là do cái hại của sự dâm dục vô lượng vô biên. Nghĩ lại đời người ở thế gian có bao nhiêu năm, tại sao không lợi dụng cái thân thể này đi làm lợi ích cho tất cả chúng sanh.



“Đức Phật dạy chúng ta lấy hiếu làm gốc. Hiếu dưỡng cha mẹ là pháp môn căn bản rất lớn của đạo Phật, cũng là điều kiện quan trọng cơ bản làm người. Chúng ta nghĩ thử ngay cả loài chim muông còn biết báo ân nuôi nấng. Nếu như chúng ta không hiếu dưỡng cha mẹ thì chẳng phải không bằng loài cầm thú hay sao?

Cha mẹ là ruộng phước lớn nhất đời này của chúng ta.

Công đức hiếu dưỡng cha mẹ và công đức cúng dường Đức Phật như nhau.”

(Lão Hòa Thượng Tịnh Không)

XẠ NHÃN ĐỊA NGỤC

Là địa ngục bắn mắt. Kinh Luật nói: Lúc sanh tiền, lấy ác tâm ác nhãn đối đãi với cha mẹ, đây là đại bất hiếu. Thử nghĩ đời người khi đến tuổi xế chiều như ngọn đèn trước gió, con cái đối với mình bất hiếu như vậy làm sao mà không đau lòng.

Bách thiện hiếu vi tiên, chữ hiếu là cái gốc của sự làm người, gia đình là nền tảng của sự giáo dục, chúng ta có thể hiếu thuận tức là con cái học tập noi theo cái gương tốt nhất. Bởi vì ngày nay nền giáo dục không coi trọng giáo dục đạo đức, trẻ con từ thuở nhỏ chỉ biết đi học, không biết cảm ân, càng không biết thể hội sự nuôi nấng dạy dỗ cực khổ của cha mẹ; hiện nay đứa trẻ sau khi ra đời, cha mẹ đem tất cả thứ tốt nhất đều cho nó. Từ thuở nhỏ được nuông chiều thương yêu, khi trưởng thành thì nó tự nhiên ngũ nghịch bất hiếu, là ai tạo thành? Tam Tụ Kinh nói: *Dưỡng bất giáo, phụ chi quá* là “nuôi không dạy, lỗi của cha”. Từ thuở nhỏ không dạy, quả báo của tương lai tức là nó bất hiếu. Kinh lại nói: Tội nhân ở địa ngục này tiêu nghiệp hết, nếu được thân người, quả báo là mù mắt lưng gù, thọ mạng ngắn ngủi, kẻ đọa vào ngục này vĩnh viễn ở trong tối tăm, cho dù được thân người cũng vô phương thấy được ánh sáng.

“Niệm Phật là pháp cốt yếu trong các pháp; hiếu dưỡng là hạnh đứng đầu trong trăm hạnh. Tâm hiếu là tâm Phật, hạnh hiếu khác chi hạnh Phật? Muốn được đạo lớn như chư Phật, trước phải lo hiếu dưỡng song thân.”

(Liên Tông Bảo Giám)



KÍCH TẮT ĐỊA NGỤC

Là địa ngục đập đầu gối. Ngọc Chuẩn nói: Lúc sanh tiền, chiếm lấy tổ nghiệp, tạo lời thị phi, kẻ làm mâu thuẫn giữa anh em tranh tụng, sau khi chết thì đọa vào địa ngục này. Xã hội ngày nay con cái vì tranh đoạt tài sản, trở mặt thành thù, đây kia đều như vậy. Lúc con cái được kế thừa tổ nghiệp, phải nên lấy tâm cảm ân, cẩn thận lễ táng truy niệm tổ tông, đem lời dạy của tổ đức phát dương quang đại mới đúng.

Kinh Văn địa ngục và kinh Tịnh độ tam-muội ghi: “Vua Diêm-la đời trước là vua nước Tì-sa từng chiến đấu với vua Duy-đà-thi-sinh, nhưng vì thua trận, nên lập thệ: ‘Ta nguyện làm chủ địa ngục’. Và có mười tám đại thần, thống lĩnh một nghìn người đầu có sừng, đều có tâm oán hận và cùng lập nguyện: ‘Sau này chúng tôi sẽ giúp vua trị tội bọn kia’.

Vua Tì-sa thuở ấy nay là vua Diêm-la, mười tám đại thần nay là các vua nhỏ, một nghìn người là những ngục tốt”.



Lớn nhất trong địa ngục là Diêm La Vương. Diêm La Vương cai quản cả địa ngục, bao gồm thập điện, mỗi điện có một Vương, mỗi vị Điện Vương phụ trách quản lý 16 cái địa ngục nhỏ. (Âm Luật Vô Tình)

DIÊM LA THIÊN TỬ

Diêm La Thiên Tử làm chủ Khiếu Oán Đại Địa Ngục, là địa ngục kêu gào, do cảnh địa ngục không lúc nào ngưng tiếng tội nhân kêu la vì bị hành hạ đau đớn. Cái tội đưa vào địa ngục này là do lúc còn sống bất nhót người trong phòng kín rồi dùng lửa thiêu chết, hoặc hun đốt muỗi mòng, hoặc trộm cắp, gian dâm, uống rượu, v.v... sau khi chết sẽ rơi vào địa ngục này. Sau khi tội báo thọ hết lại được thân người, thường bị chứng bệnh phong huyết, hoặc sanh bần cùng, hoặc sanh ác quốc. Tội nhân áp giải đến đây đại để đã trải qua các địa ngục trước chịu tội đã lâu, mà nếu tội chưa tiêu hết. Nếu tội đã tiêu hết thì đưa đi vãng sanh hoặc lại chịu nghiệp luân hồi. Kẻ tội nặng sau khi đưa lên Vọng Hương Đài lại đày qua các ngục khác, đều phải chịu tội tiêu nghiệp.









Người đời sống trong ái dục, sanh một mình, tử một mình, đi một mình, đến một mình. Phút lâm chung mệnh hết, ân ái biệt ly, nhưng khi biệt ly rồi thì thay hình đổi dạng, kiếp sau có gặp lại cũng không thể nhận biết. Nếu sau khi giác ngộ chân thật, hiểu rõ sự việc này cũng là một màn không, thì đời người như giấc mộng, chỉ là một giấc mộng dài mà thôi.

VỌNG HƯƠNG ĐÀI

Trên Vọng Hương Đài tám trăm dặm, toàn là kẻ chấp mê chẳng ngộ, đã bước lên Vọng Hương Đài quay đầu trông mong thân nhân cách biệt, mắt nhìn xa xôi từng màn từng màn hiện ra khiến cho người đau lòng xót xa.



Người thân vừa quá cố đã xung đột

Tài sản để lại đời sau, ngược lại khiến cho anh em trở mặt thành thù, giành giật với nhau. Thật đúng như Phật đã dạy: “*Tích tài táng đạo*” (tích lũy tiền của, đạo bị chôn vùi).



Gia thế thay đổi, đạo phong không còn.

Người xưa đã nói: “Chớ đợi đến già rồi niệm Phật. Đồng hoang mồ trẻ đã nhiều đây!”

Lại nói: “Con người từ lúc còn trẻ, có gia đình rồi đến nuôi con cái, trong cuộc sanh sống phải chịu biết bao là nỗi khổ nhọc đắng cay! Khi hơi thở đã tàn thì gia đình, tiền của, tất cả đều bỏ lại hết, chỉ theo nghiệp mà đi. Nếu là con có nghĩa thì nó khóc cho ít tiếng, đốt cho mấy xấp giấy tiền, rước thầy tụng cho năm ba bộ kinh, rồi đến ngày lại sắm cơm canh cúng quải; đó gọi là còn biết tưởng nhớ đến mẹ cha. Rủi gặp con bất hiếu thì cha mẹ vừa nhắm mắt, đầu xương chưa lạnh, nó đã lo tranh nhà, giành đất, cãi cọ, kiện thưa, khi được phần rồi lại phung phí ăn chơi, thậm chí lãng quên ngày cúng giỗ. Việc đời kết cuộc bất quá chỉ như thế, có điều chi đáng hẹn chờ! Cho nên bậc hiểu rộng thấy xa, phải sớm niệm Phật tu hành, con cháu mỗi người tự có phước riêng, kẻ làm cha mẹ chỉ lo bốn phần phần nào mà thôi, chớ vì nó suốt đời làm thân trâu ngựa!”

Tịnh độ Hoặc Vấn (Tây Trai lão nhân)



Hài cốt chưa nguội chủ nợ đến bức ép thanh toán nợ nần

Trên thế gian này quý vị muốn tranh cái gì?

Thế gian không có một thứ gì là của mình, vì thế không một thứ gì có thể có được, bao gồm cả thân thể chính mình đều không thể được.

Ngay cả thân thể còn không có được, huống chi vật ngoài thân !

(Lão Hòa thượng Tịnh Không)



Tài sản thế gian vô thường như mây nổi



Cười thương kẻ giàu sang.
Lo giàu thêm rộn ràng!
Hũ gạo sanh sâu mọt.
Kho tiền đầy ngổn ngang.
Ngày cầm cân suy nghĩ.
Đêm đốt đuốc tính toán.
Hình hài tro lẩn thẩn.
Tâm trí rối bâng hoàng.
Vô thường khi chợt đến.
Biển nghiệp sóng mênh mang!

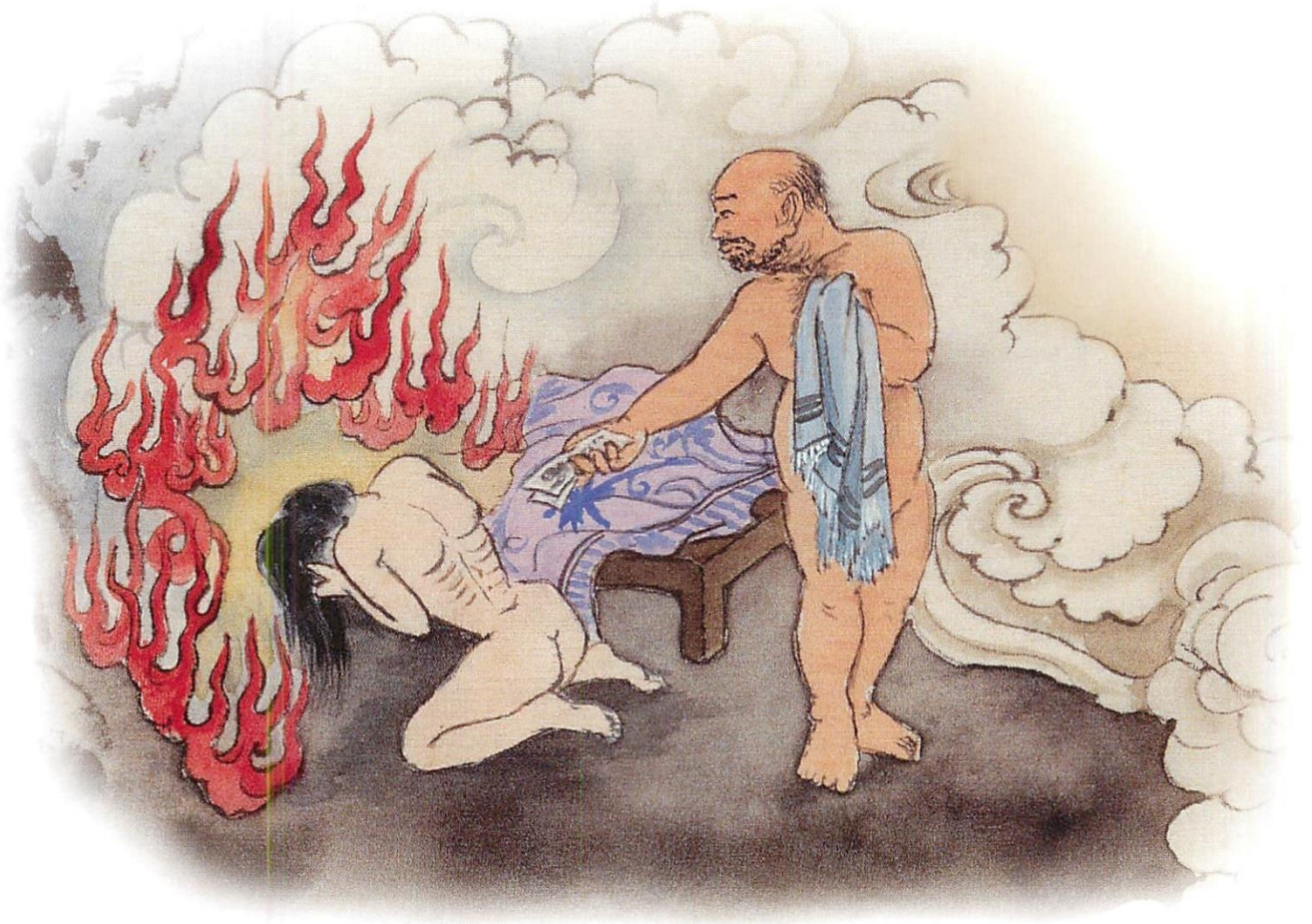
(Tứ Tâm thiền sư)





Hơi thở chưa tắt mà vợ chồng sớm đã ra đi tìm cái vui mới.

Sanh tử một mình đến đi cô độc không có người làm bạn. Vợ chồng đầm thắm ân ái thế nào đến lúc mạng chung cũng đều chia biệt cả, cũng không còn biết nhau nữa, cũng không còn thấy nhau nữa, đây là sự thật nhất định phải biết, tại sao vậy? Hai người họ tạo nghiệp khác nhau họ sao có thể đi đến chung một đường được?



Cưỡng bức người yếu đuối, phá hoại đời người

Cha mẹ nào sinh con ra cũng thương yêu lo lắng. Cưỡng bức con người, bất hành nghề hương phần là tội ác lớn. Đau đớn thay khi tội nhân phải lên Vọng Hương Đài.



Cuộc hành lạc một thời tham tiếc,
Nẻo luân hồi muôn kiếp đắng cay,
Đến khi sắp xuống Diêm đài,
Thịt xương đau nhức, chân tay rụng rời.

(Vô Nhất đại sư)





TRỪ TRƯỜNG CÁT TÂM ĐỊA NGỤC

Là địa ngục kéo ruột cắt tim. Ngọc Lịch nói: vì tranh danh đoạt lợi, dùng thủ đoạn phi pháp gian trá dụ dỗ đại chúng, lại còn có kẻ vong ân phụ nghĩa mang ơn báo thù, đây là bọn không có lương tâm cũng không có lương tri, sau khi chết sẽ đọa vào ngục này. Lại còn có kẻ xem bề ngoài đàng hoàng, trong tâm như là cầm thú chuyên làm chuyện hiệp dâm, chỉ vì lòng ham muốn một thời mà phải chuốc lấy sự đau đớn kéo ruột cắt tim.







ĐAO SƠN ĐỊA NGỤC

Là địa ngục núi dao. Nhìn thấy cảnh địa ngục này khắp núi đều là dao bén, tội nhân từ trên không trung rơi xuống bị đâm xuyên qua ruột lòi bụng, máu chảy như nước. Cái nghiệp nhân đọa vào ngục này như trong Kinh Sở Khởi nói: phá hoại chánh pháp đạo tràng, hủy báng thánh hiền, thiện nhân, sau khi chết đều sẽ đọa vào địa ngục này. Ngọc Chuẩn nói: Làm những bảo vật giả lừa gạt phụ nữ ngu si, hãm hại họ cho đến mất mạng cũng đọa vào địa ngục này. Hiện nay có rất nhiều tập đoàn gian trá gạt gẫm lợi dụng cái tánh nhược điểm của người ta, khiến cho người tin theo lời gạt gẫm, như chế tạo đồ giả, thuốc giả hại người, lừa gạt tiền bạc, đích thật là không còn lương tâm nữa, nào có biết đâu một báo trả một báo rất là đáng sợ!



PHI ĐAO HỎA THẠCH ĐỊA NGỤC

Là địa ngục dao bay đá lửa. Địa ngục này là rất nhiều dao bay đá lửa từ không trung rơi xuống như trời mưa không khác, cho dù tội nhân có cánh cũng khó thoát khỏi, đều phải chuốc lấy tan xương nát thịt, kẻ đọa vào ngục này đều do lúc sanh tiền hiếp đáp kẻ yếu, hoặc châm ngòi chiến sự, hoặc mắng trời báng đạo. Phàm là tạo những nghiệp này sau khi chết thì đọa vào địa ngục này.



BIỆN THÀNH VƯƠNG

Biện Thành Vương làm chủ điện thứ sáu, cai quản Đại Kiếu Oán Đại Địa Ngục và thành Uổng Tử (thành Chết Oan). Những ai khi sống trên thế gian oán trời trách đất, cứ khóc lóc, trộm cắp, đầu cơ tích trữ... đưa vào ngục này và tiểu ngục để chịu khổ hơn nữa. Cái tội khổ của ngục này còn khổ hơn phía trước rất nhiều, bởi tạo cái nhân sát sanh, trộm cắp, tà hạnh,...tội nghiệp so ra nặng hơn, cho nên cái khổ càng sâu càng ác liệt. Tội nhân mỗi lần thọ khổ đều kêu khóc, tiếng kêu khóc bi thảm nên gọi là đại kiếu oán địa ngục. Địa ngục này đối với kẻ vọng ngữ đã tạo cái tội này thì tội báo càng nghiêm trọng thâm trọng. Thời gian thọ báo cũng lâu hơn phía trước, thật là đau khổ cực độ.





ĐINH HẦU ĐỊA NGỤC

Là địa ngục đing đóng cổ họng. Cái nhân tạo tội đọa vào ngục này là tạo tác tà dâm. Nhìn thấy chúng sanh ngu si vì tâm đã cuồng, vì ái đã hoặc, cái nhân đã tạo thành tội được cái ác báo này thật là không đáng. Trong kinh nói: *Khẩu trung hành dâm, lấy đing đốt nóng đóng vào cổ họng, nếu đã hết nghiệp thì sanh làm người, miệng thường hôi thúi, đây là ác nghiệp còn dư quả báo.*

Mặt mày đẹp đẽ, nên biết đó là đầu lâu mang khối thịt, hình dáng mỹ miều chỉ là hổ xí khoác áo hoa.

(Dục Hải Hồi Cuồng)



ĐỐI ĐẢO ĐỊA NGỤC

Là địa ngục cối giã. Lúc sanh tiền làm nghề sát sanh hoặc làm nghề chài lưới, sau khi chết đều phải chịu quả báo này. Trong Kinh Lập Thế nói: để tội nhân vào trong cối giã gạo, quí tốt lấy chày sắt đập giã, máu thịt nát bấy như tương, thê thảm không thể tả.

“Trời đất nhân từ, lấy đức hiếu sanh làm chính; thân linh trung chánh, lấy sự ghét việc giết hại làm đầu. Tại sao lại nghịch với lẽ trời mà làm chuyện giết hại điên đảo? Nếu làm chuyện điên đảo, ắt phải gặp tai họa. Vì vậy nên nói rằng: Đắc tội với trời không thể cầu đảo mà thoát được.”

(Thiền sư Tông Bôn)



MA THỐI ĐỊA NGỤC

Là địa ngục cối sắt xay. Còn gọi là thiết ma ngục. Kinh Nhân Quả nói: đàn ông tà dâm lấy nhiều thê thiếp, hoặc bán dâm, sau khi chết thì đọa vào địa ngục này. Lúc sanh tiền hưởng đủ cái phước nhiều thê thiếp. Sau khi chết bỏ vào cối xay nát như tương, đây là quả báo tham đồ sắc dục, đích thật là thê thảm không thể tả.



Một bao da chứa thịt, máu, xương...
Gọi là xinh đẹp, ấy dối lường.
Xưa nay quân tử đều ôm ấp,
Trăm tuổi nào ai thoát mộ đường?





CHƯỚC ĐẦU ĐỊA NGỤC

Là địa ngục chém đầu. Kẻ có tài nghệ học thức phong phú nhưng họ dùng để hại người, thí như họ tuyên truyền bạo lực, tình dục, v.v... Địa vị càng cao họ càng dùng để lộng hành, thí như lạm dụng chức quyền gạt bỏ người hiền lương ra, v.v... Kẻ có tài năng thì dùng để tổn người lợi mình, kẻ ngồi trên cao chỉ mưu tính tự tư tự lợi. Phàm là tạo những nghiệp này đều đọa vào địa ngục chém đầu. Ngày nay những người gián tiếp truyền bá, họ tuyên truyền bạo lực tình dục làm nhiễm ô thân tâm của thanh thiếu niên, làm nguy hại xã hội, phá hoại phong tục hiền lương. Những kẻ như vậy sau khi chết đều đọa vào địa ngục chém đầu.



HỒ ĐẠM ĐỊA NGỤC

Là địa ngục cạp ăn. Những kẻ tham ăn sơn trân hải vị cũng chưa đủ, còn muốn giăng lưới làm bẫy, bắt giết thú rừng như heo rừng, nai, khỉ, v.v... Phạm là kẻ tham ăn thịt của những động vật này, sau khi chết thì đọa vào địa ngục cạp ăn, trở thành món ăn mỹ vị của lão hồ. Lại trong kinh Ác Quỷ Báo Ứng nói: Người phụ nữ có thai dùng thuốc phá thai cũng phải chịu quả báo này. Thời đại hiện nay nền đạo đức suy kém, rất nhiều thiếu nữ không hiểu biết, phụ nữ thường thường phá thai, nào có biết đâu phạm cái tội này tương lai sẽ đọa vào địa ngục cạp ăn thật là đáng sợ.



Vì lợi giết chúng sinh,
 Vì tiền mà đánh bắt,
 Hai nghiệp đều bất thiện
 Chết đọa ngục Kêu Gà.

(Kinh Lăng Già)





HỎA NGƯ ĐỊA NGỤC

Còn gọi là Ngư Điều Mã Táo (địa ngục bò chém ngựa đập). Ngọc Chuẩn nói: bò, ngựa, chó, những gia cầm này đối với việc nhà nông có sự cống hiến rất lớn, lại có thể giúp đỡ việc nhà. Khi chúng nó già yếu, thì không có lòng thương tiếc vì muốn lợi ích riêng tư, hoặc đem chúng nó bán đi, hoặc giết chết nấu nướng, những hành vi không nhân đạo này, sau khi chết đều phải đọa vào ngục này.

*“Cắm lấy lửa đốt núi rừng,
Chó lên núi giăng lưới bắt chim chóc,
Chó xuống nước dùng thuốc độc bắt cá tôm,
Chó giết trâu cày.”*

(Văn Xương Đế Quân Âm Chát Văn)



PHỆ THẬN ĐỊA NGỤC

Là địa ngục cắn thận. Ngọc Chuẩn Luận Khoa nói: Phàm là đã có gia thất lại còn ham muốn vợ của kẻ khác để làm vợ bé cho mình, hoặc là âm mưu thiết kế hãm hại kẻ khác cho nhà tan người mất. Sau khi chết thì đọa vào ngục này, thân xác mặc cho lũ chuột cắn xé.



THÁI SƠN VƯƠNG

Thái Sơn Vương làm chủ điện thứ bảy, cai quản Tiêu Nhiệt Đại Địa Ngục tức Địa Ngục Thiêu Nướng. Tại địa ngục này quỷ ngục bắt nhốt tội nhân trong thành sắt lớn, rồi cho phát hỏa, cả trong lẫn ngoài thành đều cháy đỏ rực, thiêu nướng tội nhân; tội nhân trong ấy không thể chạy đâu thoát, nên kêu gào thảm thiết, thịt da cháy rụi hết; tội nhân lại bị bỏ qua nhà sắt, rồi chuyển qua lầu sắt, lò gốm sắt, ở những nơi này đều bị lửa đốt lâu dài, đau đớn cùng cực, không thể tả hết được. Lại nữa, ngục tốt quăng tội nhân vào chảo lớn đốt nóng đỏ để rang tội nhân, ngục tốt dùng cây sắt đảo tội nhân trong chảo, khiến da thịt cháy tiêu, đau đớn cùng cực, khóc kêu kinh hoàng, nhưng tội cũ chưa hết, nên chưa thể chết được. Lửa thiêu trong ngục chẳng có gián đoạn đến khi nghiệp hết mới được thoát ra, đọa vào ngựa quỷ 300 đời, vào súc sanh 200 đời. Nếu được thân người đối với cha mẹ không sanh lòng kính trọng, không biết hổ thẹn, đê tiện xấu xí, cùng ăn chung với loài chó, tay chân thô liệt, thường nương nhờ kẻ khác mà ăn, thân mạng một đời chẳng có phước đức.





BẠT THIỆT XUYÊN ỨC ĐỊA NGỤC

Là địa ngục cắt lưỡi xuyên ngục. Ngọc Chuẩn nói: quen dùng ngòi bút xúi giục thừa kiện hại người, trăm phương quỷ kế điên đảo thị phi, hãm dọa gạt gẫm tiền bạc của kẻ khác, hãm hại người chết hàm oan, sau khi chết thì đọa vào địa ngục này. Xã hội ngày nay những ác hạnh này đều đủ cả, những kẻ tạo nghiệp này sau khi chết đều có ác báo, tức là quả báo địa ngục kéo lưỡi xuyên ngục.



Lời dữ vừa mới phát ra,
Hung thần xuất hiện gần ta xúi mình
Ý lành vừa mới khởi sanh,
Thiện thần đã đến cạnh bên hộ trì.





ĐỈNH THẠCH TÔN THÂN ĐỊA NGỤC

Là địa ngục quỳ đội đá. Ngọc Chuẩn nói: đàn bà hung ác, tánh tình dã man, mưu hại kẻ khác đoạt lấy tài sản đều đọa vào địa ngục này. Lại còn không tôn sư trọng đạo, không nghĩ cái ơn nuôi nấng, dạy dỗ, những kẻ hành nghề bất chính cũng đọa vào ngục này.



CẦU HÀO LANG ĐẠM ĐỊA NGỤC

Là địa ngục chó gặm sói ăn. Phàm là tạo thêm chuyện thị phi, mưu hại người khác vì muốn bảo vệ quyền vị của mình, kẻ bất trung bất nghĩa bất nhân, đều đọa vào địa ngục này. Ngạn ngữ nói: *lang tâm cầu phế* (lòng lang dạ sói), đây là hình dung kẻ hiểm ác chẳng có lương tâm. Hạng người này lúc sanh tiền ăn tiêu phè phỡn một thời, sau khi chết bị chó gặm sói ăn, bộ phận thân thể từng đoạn đoạn tách rời, xương cốt từng khúc tan rã, thật là quả báo khốc liệt thê thảm, không dám nhìn.



DU PHỦ ĐỊA NGỤC

Là địa ngục dầu sôi. Lúc sinh tiền ưa thích dùng dầu chiên xào thịt chúng sanh, hoặc thiêu đốt rừng núi, nướng thịt chúng sanh, sau khi chết đọa vào quả báo này. Ngày nay những người khai phá núi rừng, thường hay dùng thủ đoạn thiêu đốt hoặc đốn phá cây rừng. Chẳng những họ phá hoại hoàn cảnh đại tự nhiên, đồng thời cũng hủy diệt hàng ngàn hàng vạn sinh linh; hoặc đi ra vùng ngoại ô quét dọn mô mả, dùng lửa nướng thịt; hoặc bởi không lưu ý nữa, rừng cây biến thành nạn cháy rừng, khiến cho biết bao chúng sanh bị thiêu chết. Kẻ tạo tội nghiệp như thế thì đọa vào địa ngục này.

Đức Phật dạy: "Vì đời trước, người ấy tin theo tà kiến, thờ cúng quỷ thần, giết hại chúng sanh, dội nước sôi lên mình chúng để vật lấy lông, rồi bỏ vào chảo nước sôi đun nấu, nhiều không thể lường được, nên mắc tội này."



BÀNG XUNG ĐỊA NGỤC

Là địa ngục cân bàn. Kinh Sở Khởi nói: làm ăn buôn bán mưu lợi không thật thà, lừa gạt gian trá dối lấy tài vật, hoặc cân thiếu, hoặc đo không đủ, hoặc mượn tiền không chịu hoàn trả, hoặc âm mưu khiến cho kẻ khác bị phá sản, hoặc trên đường lượm được đồ vật cho là của mình. Kẻ đã tạo những tội nghiệp này, sau khi chết thì đọa vào Bàn Xung Địa Ngục.



THIỆT HOÀN ĐỊA NGỤC

Là địa ngục hòn sắt. Trong kinh Địa Tạng nói: trong địa ngục Vô Gián, tội nhân chịu khổ là khi đói thì ăn hòn sắt nóng, khát thì uống nước sắt sôi. Lại trong kinh Khởi Thế nói: chúng sanh trong địa ngục nằm trên tấm sắt đốt nóng, lấy kèm cạy miệng ra bỏ hòn sắt nóng vào trong miệng, bắt đầu cháy từ môi, kể đến lưỡi, cổ họng, ruột non rồi lọt ra ngoài, hòn sắt nóng vẫn còn đỏ, phải chịu rất nhiều lần như vậy thật là đau đớn. Nhìn thấy quả báo này thì thâm làm sao mà kham nổi.



Mỗi ngày hai bữa nuôi thân mạng,
 Dở ngon tùy phận, món thuốc thương;
 Nuốt vào trong bụng thành gì thế?
 Sao chẳng lưu tâm khéo xét lường!

(Thiền sư Từ Giác)





ĐÔ THỊ VƯƠNG

Đô Thị Vương làm chủ Đại Tiêu Nhiệt Đại Địa Ngục, cái khổ của ngục này tất cả không gián đoạn, cho đến hư không thảy đều nóng hừng, lửa cháy thiêu đốt vô lượng trăm ngàn năm không ngừng. Thân của tội nhân lửa cháy hừng hực như vậy trải qua vô lượng trăm ngàn năm, lấy máu đổ trên thân thiêu nấu cho đến chết, chết rồi lại sống, khi tội nghiệp tiêu hết thì đọa qua ngục quý, súc sanh chịu cái khổ đói khát, chịu đau khổ lẫn nhau, lại trải qua vô lượng trăm ngàn kiếp, muốn được thân người thì giống như rùa gặp lỗ. Khi được sanh làm người thì bản cùng nhiều bệnh, phiền não tâm loạn không ngừng, đoản mạng, đây là quả báo còn dư. Nhìn thấy cái khổ của cảnh địa ngục này còn khổ hơn ngục trước, nguồn gốc tạo tác của tội căn cũng giống như trước, càng nghiêm khắc thì quả báo càng mãnh liệt.





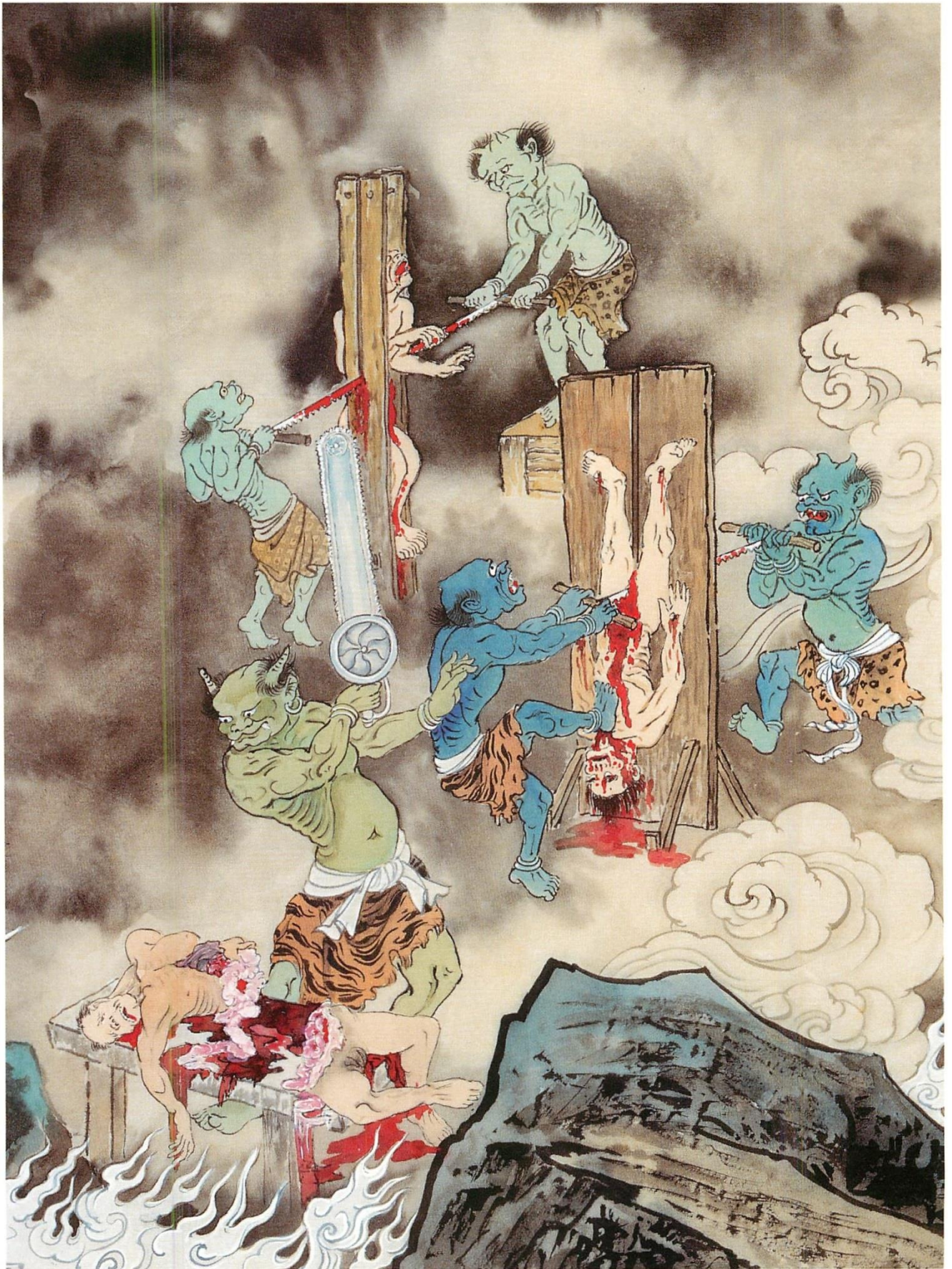
CHÁ TỬY ĐỊA NGỤC

Là địa ngục đốt tủy. Trong kinh Khởi Thế nói: tự làm hoặc dạy người dùng lửa thiêu đốt đồng bằng, hoặc dùng lửa thiêu đốt loài chuột và ổ kiến, cho đến dùng điện hoặc nhang muỗi giết hại loài muỗi đều đọa vào ngục này. Rất nhiều người vì phương tiện cắt cỏ, thường dùng phương pháp lấy lửa đốt cỏ, nào có biết đâu ở trong cỏ, có rất nhiều những động vật nhỏ ẩn náu dưới đất. Khi ngọn lửa thiêu đốt đã không biết có bao nhiêu sanh mạng đồng thời bị ngọn lửa thiêu chết ở trong. Đây là sát nghiệp rất nặng, không thể không lưu ý. Lại có người khi quét dọn sạch sẽ hoàn cảnh thường dùng thuốc sát trùng giết hại loài kiến, côn trùng, nào có biết đâu tội này cũng nặng. Chúng ta có thể cầu nguyện trước ba ngày, nguyện cầu Quán Thế Âm Bồ Tát gia hộ khiến cho những chúng sanh này không bị giết hại. Trong kinh Nhân Quả nói: Thầy thuốc người Mông Cổ không thông y thuật vì bệnh nhân châm chích, khiến cho bệnh nhân bệnh tình càng thêm nặng, sau khi chết cũng đọa vào ngục này.



ĐINH BẢN ĐỊA NGỤC

Là địa ngục bàn đĩnh. Lúc sinh tiền không liêm chính, tham ô hối lộ, khắc bạc hà hiếp kẻ nghèo nhu nhược, khấu trừ lương bổng, xúi dục thừa kiện v.v..., sau khi chết đọa vào địa ngục đóng ván thọt tội.



CỬ CHƯỚC ĐỊA NGỤC

Là địa ngục của kẻ. Lúc sanh tiền gian trá lừa gạt tiền bạc, trộm tiền tài của kẻ khác, hoặc không tin chánh pháp, thường sanh tà kiến, thì đọa vào địa ngục của chém. Giang hồ thuật sĩ nói láo gạt người, mê hoặc chúng sanh lừa gạt tài sản, đều phải chịu cái khổ của chém giống như bửa củi. Chẻ cái thân ra từng đoạn từng đoạn thống khổ không thể tả.



THIỆT XÀ ĐỊA NGỤC

Là địa ngục rắn sắt. Trong kinh Quán Phật Tam Muội nói: Chúng sanh ngu si hủy báng bố thí, nói rằng bố thí không có phước báo, bảo với tất cả chúng sanh không nên bố thí. Họ nói thí vô nhân cũng vô quả báo, chiêu cảm tội báo này.

Phật dạy:

Bố thí tài vật được quả báo giàu sang.

Bố thí pháp được thông minh trí huệ.

Bố thí vô úy được sống lâu, khỏe mạnh.

Càng thí càng nhiều.

Lại nói nhân quả thông ba đời, trồng thiện nhân được thiện quả, trồng bất thiện nhân được ác quả, nếu như hành thiện không được thiện quả hoặc là hành ác không bị ác báo, đều do nghiệp đời trước còn dư tai họa, hoặc còn dư phước báo chưa hết.



Làm lành hưởng quả lành,

Làm ác chịu quả ác.

Chớ nói không quả báo.

Chỉ sớm muộn sai khác.

Trời cao thăm thẳm, chớ dễ duôi;

Mây may chớp ý, động lòng trời.

Lành, dữ thấy đều có quả báo,

Chẳng qua sớm, muộn khác nhau thôi.

(Minh Tâm Bảo Giám)





THIỆT TRÁP ĐỊA NGỤC

Là địa ngục nuốt sắt sôi. Nhìn thấy cảnh địa ngục này đổ nước sắt sôi vào miệng từ trên xuống dưới, phút chốc toàn thân cháy bùng, thống khổ, tiếng kêu bi thảm vang trời. Đây là do lúc sanh tiền đã tạo ác nghiệp chiêu cảm ra như vậy, đặc biệt là khẩu nghiệp tạo tác, chúng ta không thể không chú ý. *Khẩu vi họa phước môn*, cái miệng là cửa họa phước.

“Đời nay có một hạng tà kiến, tự mình không dứt bỏ việc giết hại, ngược lại còn khuyến khích người khác làm việc giết hại. Những kẻ ấy, trước tiên là sa vào địa ngục, chịu vô số khổ não, sau đó lại đọa làm súc sanh, chịu quả báo nhất định phải bị giết hại. Dù có gặp được người có lòng từ bi cũng không thể cứu thoát họ được.”

(Quy Nguyên Trục Chỉ)



HỎA CẦU ĐỊA NGỤC

Là địa ngục chó lửa. Tam Pháp Độ Luận nói: Lúc sanh tiền, làm nghề nuôi tằm lấy tơ tằm làm chỉ. A Tỳ Đàm Luận Kinh nói: chiêm xào chúng sanh còn sống hoặc nuôi những động vật nhỏ rồi đem cho cọp beo ăn, sau khi chết đều phải đọa vào địa ngục này, chịu lấy chó lửa ăn nuốt và giẫm đạp. Ông trời có đức hiếu sanh, đối với động vật phải có lòng thương bình đẳng.



Hết thầy chúng sanh không giết hại,
Mười phương sao có chỗ đao binh?
Muôn nhà ví phỏng thường tu thiện,
Thiên hạ lo chi chẳng thái bình?





Tại sao gọi là địa ngục Vô Gián? Có 5 nghiệp cảm nên gọi là Vô Gián như sau:

- 1- Tội nhân chịu khổ cả ngày lẫn đêm không lúc nào ngừng, nên gọi là Vô Gián.
- 2- Mỗi tội nhân đều thấy thân đầy chật cả ngục rộng lớn, nên gọi là Vô Gián.
- 3- Những khí cụ để hành tội nhân như chĩa, gậy, điều hầu, rắn, sói, chó, cối giã, cối xay, cưa, đục, dao, mác, kiếm, chấu, dầu sôi, lưới, dây, lửa, ngựa, voi, dây niền đầu, v.v... tất cả đều bằng sắt. Đói phải ăn viên sắt nóng đỏ, khát phải uống nước đồng sôi, chịu tội như thế trọn Kiếp cho đến vô số Kiếp nối nhau không có giây phút ngưng nghỉ, nên gọi là Vô Gián.
- 4- Không kể là nam hay nữ, già hay trẻ, sang hay hèn, không kể là Trời hay Rồng, Thần hay Người, Nga quỷ hay Súc sinh, hễ tạo tội ác đều phải theo đó mà chịu khổ tương ứng, nên gọi là Vô Gián.
- 5- Chúng sanh nào bị đọa vào địa ngục Vô Gián, từ khi vào cho đến vô số kiếp ở trong ngục, mỗi ngày, mỗi đêm có vô số lần chết đi sống lại, muốn cầu tạm ngưng một niệm cũng không được, trừ khi tội nghiệp tiêu hết rồi mới được chết và được thụ sinh đến chỗ tốt hơn, vì sự khổ sở liên miên như thế nên gọi là Vô Gián, đây là nói sơ lược về địa ngục Vô Gián, không thể nói chi tiết cho hết được.

Lúc ấy Bà Ma Gia nghe xong sầu lo khôn xiết, Bà chấp tay vái lễ Bồ Tát Địa Tạng rồi lui.

BÌNH ĐẰNG VƯƠNG

Bình Đẳng Vương làm chủ đại địa ngục lớn nhất gọi là A Tỳ Đại Địa Ngục, còn gọi là Vô Gián Đại Địa Ngục. Cái khổ phải chịu trong tầng địa ngục này là không thể tưởng tượng.

Những ai phạm các tội như: giết cha, giết mẹ, giết A La Hán, làm thân Phật chảy máu, hoặc hủy báng thanh danh của các bậc Thánh giả, phá hoại sự hòa hợp của tăng đoàn, cùng đạo chúng, v.v..., người phạm tội dù là vô tình đi chăng nữa, khi chết sẽ đọa vào địa ngục A Tỳ này. Khi đọa vào địa ngục A Tỳ, ngục này rộng lớn chung quanh nhiều lớp, bốn mặt đều là lửa cháy hùng hực, chẳng có chỗ nào hở trống, bởi lúc sinh tiền tạo cái ác trong đại ác, cái bất thiện trong bất thiện cho nên chịu cái khổ trong đại khổ. Ngoại trừ thân bị lửa thiêu còn phải đọa qua nơi cực lạnh, gió lạnh thổi như dao cắt toàn thân chịu thống khổ không thể thí dụ. Tất cả tội hành đều là nghiệp lực chiêu cảm mà ra, lại còn có 16 chỗ khác, mỗi một chỗ so với mỗi một chỗ càng khổ hơn, đây là bởi cái nhân tạo tội không đồng như thế trải qua vô lượng trăm ngàn năm, đến khi tội nghiệp tiêu hết mới được ra khỏi.





Là địa ngục ong bò cạp. Ngọc Chuẩn nói: hạng học sĩ khi được vinh hoa phú quý thì phóng túng vô ky, dụ dỗ gái nhà lành, khi làm việc thì a dua nịnh hót, không thật thà, không thể chánh đại quang minh. Kẻ tà hạnh, vô liêm sỉ, sau khi chết đọa vào ngục này. Xã hội hiện nay khắp nơi đều có tâm thái không tín nhiệm lẫn nhau, ở trước mắt coi có vẻ thành thật, sau lưng thì làm chuyện phi pháp, đây đều là a dua nịnh hót không thành thật.



Là địa ngục rắn độc. Ngọc Chuẩn nói: bò cạp rắn độc, hai ngục này đều là trừng phạt cái tội vô liêm sỉ, những kẻ tâm rất sân hận cũng đọa vào quả báo này. Con người không có tâm xấu hổ thì bất cứ việc xấu nào cũng dám làm. Tâm thường sân hận rất dễ mất đi lý trí, tạo tác vô biên tội nghiệp. Sau khi chết đều đọa vào ngục này. Quả báo của tâm sân hận (nóng giận, oán thù) chính là lửa dưới địa ngục A Tì.

“Đức Phật bảo:

- Nay các tì-kheo! Trong địa ngục cực lớn A-tì cũng có mười sáu địa ngục nhỏ phụ thuộc bao quanh. Mỗi địa ngục nhỏ dài, rộng năm trăm do-tuần. Những chúng sinh trong đó, có người mới đến, có kẻ đang ở, có kẻ ra khỏi, có kẻ đang chịu tội, đều là do quả báo nghiệp ác mà họ đã tạo, nên tự nhiên đọa vào địa ngục này. Các ngục tốt bắt lấy tội nhân ném trên nền sắt nóng, lửa cháy hừng hực xông thẳng lên trên; lại lật úp mặt tội nhân xuống đất, dùng dao nhọn khoét gót chân cho gân lộ ra, rồi lấy tay rút gân kéo đến cổ, khiến đau đớn thấu đến tim gan. Rút gân ra rồi, móc vào xe sắt mà kéo chạy. Xe ấy lửa cháy hừng hực. Những nơi tội nhân đi qua toàn là đường hiểm sắt nóng lửa cháy đỏ rực. Họ đi qua đi lại theo ý ngục tốt, không lúc nào tạm dừng. Tội nhân muốn đi về hướng nào thì liền bị ngục tốt kéo lôi đến đó, chưa từng rời khỏi. Họ đến đâu cũng bị đốt cháy, máu thịt toàn thân đều tiêu tan. Vì trước đây, khi làm người hoặc làm loài khác, họ tạo nghiệp ác nên phải nhận lấy quả báo như thế.

(Kinh Khởi Thế)



GIÁP ĐỈNH THỦ NÃO ĐỊA NGỤC

Là địa ngục ép đầu lấy não. Kinh Luật nói: Lúc sanh tiền, lấy tâm ngạo mạn đối với cha mẹ và sư trưởng, hoặc làm mô phạm không như pháp, hoặc lấy các thứ khổ bức ép chúng sanh như chụp đầu ép đầu của động vật, khiến cho sợ hãi thống khổ. Phàm là tạo tội nghiệp này thì đọa vào ngục này chịu khổ.



ĐÌNH THẠCH LẬP PHONG ĐỊA NGỤC

Là địa ngục đội đá bàn chông. Còn gọi là Tôn Phong Địa Ngục. Ngọc Chuẩn nói: Phàm kẻ thuộc hạ bất trung với thượng cấp, hành động bại lộ tai họa liên lụy đến chủ nhân đều đọa vào ngục này. Lạm dụng khai khẩn đất đai đồn cây phá hoại sinh thái, tham đồ hưởng thụ làm hao tổn hoàn cảnh tự nhiên đều đọa vào ngục này.



Là địa ngục quạ ăn. Ngọc Chuẩn nói: Phàm là người thù hận sát hại giá họa cho người, ý mình có tài khi dễ kẻ khác, phóng túng chơi bời âm mưu sát hại kẻ khác. Phàm là tạo tội ác này, sau khi chết đều phải thọ tội, nhìn thấy trong cảnh ngục này, tội nhân bị quạ sắt mổ ăn chết rồi lại sống, sống rồi lại chết, chịu khổ không có cùng tận.

Phật dạy:

“Kẻ ác hại người hiền, như ngửa mặt lên trời mà nhỏ nước bọt, nhỏ không tới trời, lại rơi xuống mình; Ngược gió tung bụi, bụi chẳng tới người kia, cuốn trở lại dơ mình. Người hiền không thể hại được, quyết còn bị họa diệt mình”.

(Kinh Tứ Thập Nhị Chương)



Là địa ngục mưa kim. Kim thép từ không trung rơi xuống như mưa, toàn thân không có chỗ nào không bị kim đâm, tội nhân đau đớn gào khóc không ngừng, người này lúc sanh tiền thường thường nói láo, tạo tác vô biên tội nghiệp, hoặc kẻ dùng thuốc chích phá thai, sau khi chết chịu tội báo địa ngục mưa kim.

*“Chúng sanh cõi Diêm Phù Đề
khởi tâm động niệm,
không gì chẳng phải là tội,
không gì chẳng phải là nghiệp.”*

(Địa Tạng Vương Bồ Tát)

Trong kinh *Tội Nghiệp Báo Ứng*, Phật đã dạy:

“Sau khi chết ở địa ngục A-tì, người tội rơi vào địa ngục Băng Lạnh; chết ở địa ngục Băng Lạnh, rơi vào địa ngục Hắc Ám, tám mươi nghìn năm mắt không trông thấy vật gì. Mãn kiếp ở đây, người tội thọ thân trùng lớn, trườn bụng để di chuyển, tâm trí ngu tối, không chút hiểu biết, bị trăm nghìn loài chồn cáo tranh nhau ăn thịt. Sau khi mạng chung, kẻ ấy sinh vào loài súc sinh, làm thân chim thú trải qua năm mươi nghìn kiếp; sau đó, được sinh làm người, lại bị mù, điếc, câm, ngọng, ghẻ lở, ung nhọt, bần cùng, hèn hạ, tất cả tật ác đều mang vào thân. Chịu thân hèn hạ như thế đến năm trăm đời, rồi sinh vào loài ngựa quý, gặp các đại bồ-tát thiện tri thức quả trách: ‘Trong vô lượng kiếp trước, người tạo vô số tội lỗi, phỉ báng tam bảo, không tin nhân quả, nên bị rơi vào địa ngục A-tì, chịu các khổ não không thể kể xiết. Nay người cần phải phát tâm bồ-đề.’”



CHUYỂN LUÂN ĐẠI VƯƠNG

Điện Chuyển Luân Vương là trực tiếp với ngũ trược thế giới, chuyên phân xử quỷ hồn từ các điện áp giải đến phân biệt tội phước lớn nhỏ đã định, rồi chuyển qua Tứ Đại Bộ, xem nơi nào thích hợp thì cho đi đầu thai. Tất cả quỷ hồn căn cứ theo thiện ác và tội phước nhiều ít đi qua cầu vàng, cầu bạc, cầu ngọc, cầu đá, cầu ván, cầu Nại Hà đi đầu thai. Sau khi căn cứ theo danh sách được đầu thai đã thông báo cho điện thứ nhất, đã đăng ký xong, tức liền đưa đến Phong Đô Thành, còn phải xem tỉ mỉ coi thọ mạng dài ngắn hoặc xử lý căn mật thay đổi tội phước.

Trong bức đồ có người tạo tác thiện nghiệp, lúc sanh tiền nhân thiên kính trọng. Sau khi chết cũng được Chuyển Luân Vương tôn kính đứng dậy đón tiếp. Thiện có thiện báo, tương lai họ được đầu thai thọ sanh vào gia đình tích thiện giàu có, nói chung là trồng thiện nhân được thiện báo, trồng ác nhân được ác báo, nhân quả báo ứng tơ hào không sai.





Đi chuyển kiếp qua cầu vàng

BỐ THÍ HÀNH THIỆN TÍCH CÔNG LŨY ĐỨC MẢY MAY NHÂN QUẢ KHÔNG SAI BAO GIỜ

Người trong một đời có thể ưa thiện, vui thích bố thí, tuân theo ngũ luân hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp, lâm chung nhất định được thiện chung, hoặc sanh thiên, hoặc trở lại làm người. Cho nên một đời đã tạo tác tội nghiệp thì lo âu tiên đồ của đời sau. Đây là tự mình tạo tác, chẳng phải ông trời an bày, cũng chẳng phải thần minh tạo ra vậy.



Thiện có thiện báo
 Ác có ác báo
 Chẳng phải không báo
 Chưa tới lúc thôi





Đi chuyến kiếp qua cầu ngọc và cầu bạc

Cổ nhân nói:

“Cả đời đều là mạng, nửa điểm chẳng do người”

“Một miếng ăn, một hớp uống,
không gì chẳng được định sẵn”

**NGŨ TIÊU CANH ĐỘC
SĨ NÔNG CÔNG THƯƠNG
MỠI MỠI ĐỀU DO
NHÂN DUYÊN PHƯỚC BÁO**

Phú quý bản tiền đều có nhân duyên nghiệp trước đã định, không cần ái mộ cũng không buồn rầu. Ai nấy đều biết lý sự nhân quả báo ứng, sẽ chẳng oán trời hờn người, đó gọi là “phú quý yên vui trong phú quý, nghèo hèn vui phận nghèo hèn”. Tự mình có thể tâm khai ý giải, am thủ kỳ đạo. Đây mới là cái đạo tiêu nghiệp vậy.



Đi chuyên kiếp qua cầu gỗ

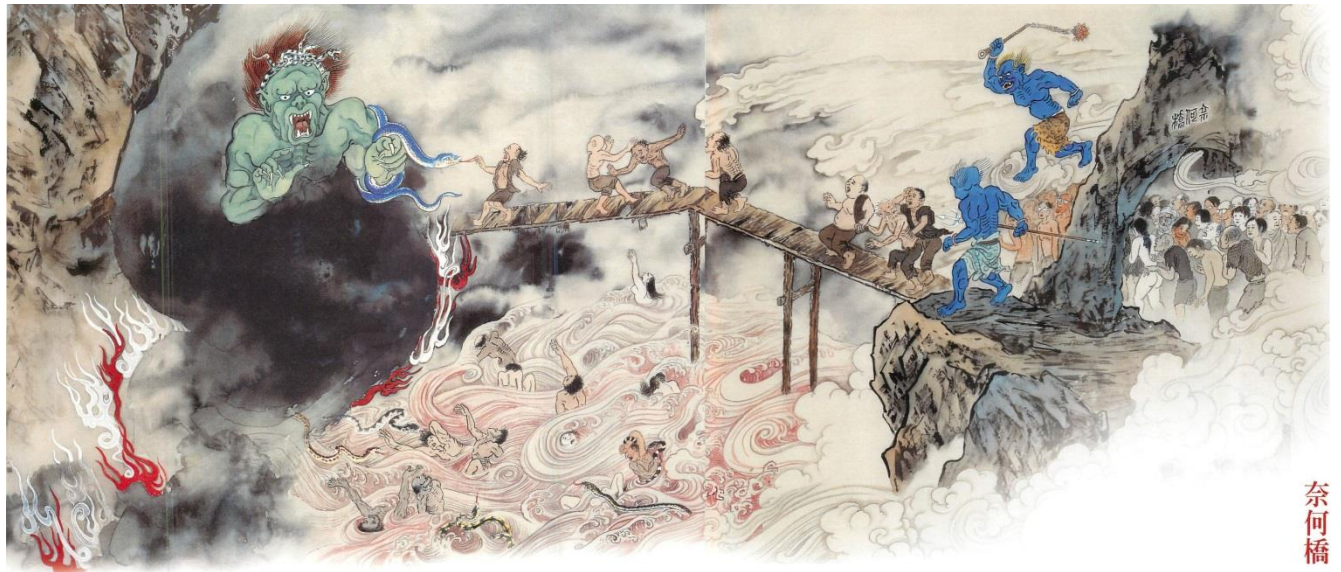




奈何橋

Kinh Thư nói:

‘Đạo trời là ban phước cho người lành, gieo họa cho kẻ tà ác.’



奈何橋

Lão tử nói:

‘Lưới trời lộng lộng, tuy thưa mà chẳng sót.’

NGƯỜI NẠI HÀ TRÊN CẦU NẠI HÀ DƯỚI CẦU NẠI HÀ KHÔNG LIỄU SANH

Sau khi ra khỏi địa ngục bước lên cầu Nại Hà, tùy nghiệp lưu chuyển, hoặc khổ hoặc vui, hoặc đọa vào súc sanh nạ quý, hoặc được làm người, tất cả đều là luân hồi vô lượng vô biên thống khổ, vĩnh viễn chẳng có ngày liễu sanh thoát tử.



Đức Phật đã nói:

“Nhân sanh thù nghiệp”
(Đời người nhằm đến trả nghiệp)



Chỉ khi không còn tạo nghiệp nữa, thì mới thoát khỏi cái khổ chịu quả báo sanh tử luân hồi.

Lão Pháp sư Tịnh Không đã từng khuyên nhủ: “Trong lục đạo, quý vị nhất định phải biết, thời gian trong thiện đạo rất ngắn, thời gian trong ác đạo rất dài! Quý vị thấy trong thiện đạo tạo bao nhiêu ác nghiệp, vào trong ba ác đạo tiêu sạch những nghiệp ấy rồi quý vị mới thoát ra. Lúc thoát ra, lại tạo ác. Thời gian thoát ra ngắn ngủi, thời gian tạo tác ác nghiệp thì nhiều, lại đọa xuống! Vì thế, nhà của chúng sanh trong lục đạo ở đâu? Nhà ở trong tam ác đạo, thoát khỏi tam ác đạo là lữ du, là đi ngấm cảnh. Lần này đi ngấm cảnh, gặp gỡ Phật pháp, thù thắng khôn sánh! Nếu quý vị có thể thật sự nắm vững, sẽ vĩnh viễn rời tam ác đạo, vĩnh viễn vượt thoát lục đạo luân hồi, đó là đúng! Nếu chẳng thể nắm vững cơ duyên này, nhất định phải biết: Quý vị vẫn tiếp tục ở trong lục đạo, vẫn phải tiếp tục chờ đợi trong tam ác đạo, thời gian chờ đợi vô cùng dài, khổ chẳng thể nói nổi!”



Trì kinh tạo nghiệp, trước tiên áp giải đến Mạnh Đình đăng ký trình diện. Ngọc Lịch nói: Phàm là tội nhân lúc sanh tiền trì kinh niệm chú, sau khi chết vua Diêm La khó phán xét tội hình, cho nên trước tiên áp giải đến Đình Mạnh Bà uống canh vong hồn, tức tốc cho đi đầu thai, khiến cho chết yếu, khiến cho quên hết kinh chú mới có thể trị tội được.



Ngọc Lịch nói: Ngọc Hoàng Thiên Tôn phong cho Mạnh bà làm Thần U Minh, xây dựng khu Vong Đài, phàm là kẻ đi đầu thai chuyển thế, đều phải đến khu Vong Đài uống tô canh này. Khiến cho quên hết chuyện đời trước, mới cho đi đầu thai.

Nếu ai không chịu uống thì giá đao sẽ hiện lên dưới chân, quấn chặt lấy chân, bên trên dùng ống đồng đút vào trong cổ họng bắt uống một cách đau đớn khổ sở.



CHUẨN BỊ ĐẦU THAI CHUYÊN KIẾP

Khi đã đến khu Vong Đài uống canh vong hồn, bước lên đường luân hồi. Quý hồn đã uống canh vong hồn, kẻ hiền sau khi uống đầu thai làm người, rất là thông minh khỏe mạnh, kẻ ác sau khi uống thân trí tối tăm, mệt nhọc suy nhược, là khiến cho họ có cơ hội làm lại cuộc đời. Được thân người rất khó khăn, phải trân quý làm người cho đàng hoàng đứng đắn. Trong lục đạo luân hồi thật là quá khổ, có vô số chúng sanh từ xa xưa đã trầm luân cho đến nay hoàn toàn không biết, ngày nay có thể nghe được Phật pháp cũng như nhà tối ngàn năm được ánh sáng chiếu vào, phải nắm lấy cơ hội, hết lòng mà học tập mới có thể vĩnh viễn thoát khỏi cái khổ của luân hồi.



Đời người trăm tuổi, ai trăm tuổi?
 Chuyện cũ quay nhìn, chuyện mộng mê!
 Nghĩ khóc đồng lưu đi lạc mất,
 Lãng quên cõi Tịnh chẳng lo về!

(Phạm Kỳ thiền sư)





**DANH SÁCH ĐẦU THAI
TOÀN LÀ “NOÃN, THAI,
THẤP, HÓA” VÔ KỂ
CHẲNG CÓ MẤY KỂ
LẠI ĐƯỢC THÂN NGƯỜI**

Quý vương xem xét danh sách đầu thai toàn là súc sanh, nạ quý nhiều, khắp nơi đều là những loại da của súc sanh, kẻ được thân người thật là quá ít, đủ thấy được thân người thật là quá khó.



Đức Phật dạy rằng:

“Được sinh làm người là khó,
được sống trọn đời còn khó hơn,
được nghe Chánh pháp là khó,
được gặp Phật ra đời còn khó hơn.”

Cổ đức lại nói:

“Ngàn năm cây sắt trở hoa dễ,
đã mất thân người vạn kiếp nan.”





QUI VƯƠNG VÃY CÀNH LIỄU CHÚNG HỒN ĐI ĐẦU THAI

Quý vương vẫy rưới cành dương liễu, đã vẫy hàng ngàn hàng vạn quỷ hồn tùy theo nghiệp hải lưu chuyển mà đi đầu thai: hoặc làm người, hoặc làm bò, ngựa, dê, chó, gà, heo, lục súc, các loài chim, các loài thú vật, các loài bò bay máy cựa v.v..., trở lại luân hồi chẳng có ngày thoát khỏi.



Đêm dài cho kẻ thức,
Đường dài cho kẻ mệt,
Luân hồi dài, kẻ ngu,
Không biết chân diệu pháp.

(Kinh Pháp Cú)





SỚM NGÀY GÀO KHỐC TRỜI ĐẤT MỆNH MANG THIỆN ÁC NHÂN QUẢ TỰ LÀM TỰ CHỊU

Ngoại trừ thọ hết tội địa ngục, mới có thể đầu thai đến nhân gian, lại được nhìn thấy cảnh quang minh. Trong Tam Tụ kinh nói: *Nhân chi sơ, tánh bản thiện* (Con người thuở ban sơ, tính vốn lành). Chúng ta từ vô thủy kiếp đến nay đã tạo tác tội nghiệp đều là do tập tánh sở nhiễm, chẳng phải là bản tánh vốn có. Cho nên thân người vốn khó được nay đã được, Phật pháp khó nghe nay đã nghe, phải càng nên trân quý, nắm chắc thân này chớ để luống qua, không còn tạo nghiệp luân hồi nữa.

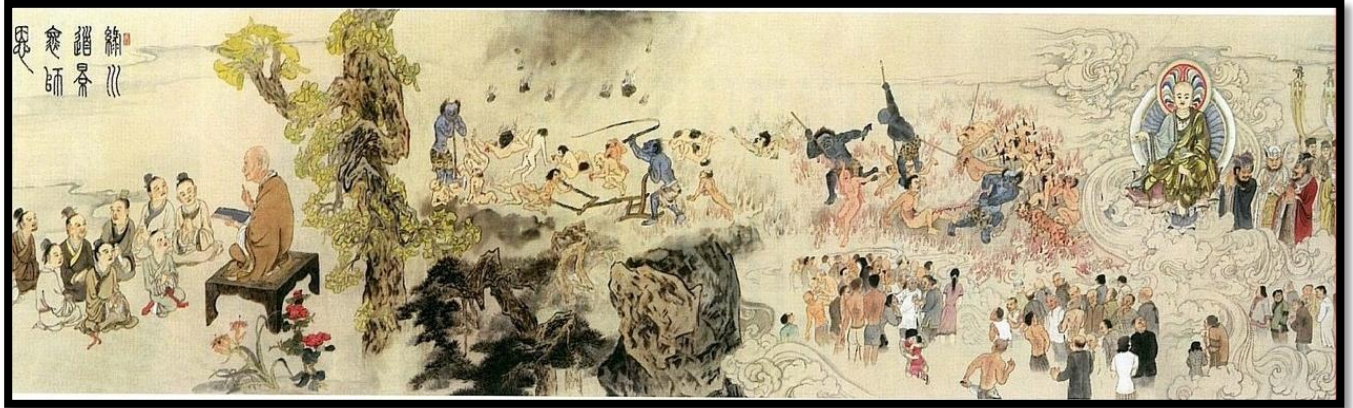
Thái Thượng nói: *Họa phước vô môn, do người tự chiêu cảm; thiện ác báo ứng, như bóng theo hình*. Sau khi xem xong Địa Ngục Biến Tướng Đồ, khiến cho chúng ta trong tâm cảm thọ được tạo tác tội nghiệp thì đọa vào địa ngục, thật là đáng sợ. Tuy nói “vạn pháp giai không” nhưng “nhân quả bất không”. Vậy thì giả như đã tạo tác rất nhiều ác nghiệp thì phải làm sao đây? Phật dạy phải hết lòng sám hối, vĩnh viễn không tạo nữa

tức có thể tiêu nghiệp. Hy vọng sau cùng, nếu chúng ta đều có thể y theo lời dạy bảo của Phật Đà “*chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành*” (Dừng làm các điều ác, vâng làm mọi điều lành), thì đó chính là phước lớn cho chính mỗi người, là con đường viên thành Phật đạo, vĩnh viễn không còn bị đọa lạc chịu cái nỗi khổ địa ngục lớn lao này nữa vậy!

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT



GIÁO CHỦ CỠ U MINH ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT





gia sắp họa xong bức tranh này, cũng được cảm ứng Địa Tạng Hải Hội Thập Điện Diêm Vương, tất cả cùng nhau xung tán thắng cảnh cho nên đặc biệt đem ba cảnh mộng này họa ra.

Tác giả (Giang Dật Tử tiên sinh) trong lúc họa bức tranh này, đặc biệt có cảm ứng, được chư Phật Bồ Tát trì, đặc biệt nhất là 3 lần mộng thấy Địa Tạng Bồ Tát. Khi



Đồng xương sanh tử đường non cả,
Giọt lệ chia ly nước biển đầy!
Thế giới ngày kia rồi cũng hoại,
Đời người khoảnh khắc chớ mê say.
Cái thân nam nữ ngàn phen đổi,
Mà kiếp sừng lông vạn lúc thay.
Muốn khỏi luân hồi nhiều khổ hận,
Phải tu Tịnh độ gấp khi này.

(Ưu Đàm Đại Sư)



NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT



Một ngày đã qua
Mạng sống giảm dần
Như cá cạn nước
Có gì là vui?
Phải siêng tinh tấn
Cứu lửa cháy đầu
Chỉ nhớ vô thường
Chớ có buông lung.

(Phổ Hiền Bồ Tát)



Biển khổ mênh mông, sóng nghiệp cuộn trào muôn thuở; chúng sanh tạo ác, luân hồi báo ứng không thôi. Vay lại trả, trả lại vay, sanh rồi tử, tử rồi sanh, lẫn lộn mãi trong ba cõi sáu đường. Thương thay! Chúng sanh oan oan tương báo như bóng theo hình, trầm mê đã không có ngày giải thoát, thì làm sao có nẻo siêu thăng?

Đức Phật dạy:



"Dù trải trăm ngàn kiếp
Nghiệp đã tạo không mất
Khi đầy đủ nhân duyên
Quả báo tự mình chịu"



Nhân quả ba đời xoay vần không biến đổi, chốn âm ty báo ứng bình đẳng rõ ràng, đủ tất cả các ngành nghề không phân biệt đẳng cấp, chức vị, già trẻ, gái trai, sang hèn.

Mỗi một ý niệm chỉ nghĩ cho cá nhân, tự tư tự lợi, đó là nghiệp lực. Chỉ cần quý vị còn giữ một chút ý niệm vì lợi ích cá nhân, cho dù quý vị tu hành như thế nào hoặc giỏi đến đâu cũng không thể chống chọi lại với nghiệp lực. “Ta” chính là chấp trước kiên cố, chỉ cần có loại chấp trước này thì bạn không thể ra khỏi ba cõi, thoát khỏi luân hồi. Cho nên đó là tội, là ác. Có “ta” chính là tội, chính là chuyện ác to lớn. Nếu những gì chúng ta nghĩ và làm đều vì chúng sanh, có thể quên mình, thì đó là phước báo to lớn.

Đức Phật dạy: “*Ba cõi do tâm tạo, vạn pháp do thức biến*”. Mọi cảnh giới đều do tâm chính mình chiêu cảm, mình làm mình chịu không ai thay được. Nương vào bi nguyện và lời dạy của Đức Như Lai “*Thân người khó được, Phật pháp khó nghe*”, chính đời này không lo độ, mong đời nào độ thân này?

Mong rằng, sau khi xem xong quyển sách này, mọi người nên cảnh tỉnh tự tâm, làm việc phước lợi, nhiều ích hữu tình. Một đời người luống qua, không thứ nào có thể mang theo được... Phải mau giác ngộ “sống chết việc lớn, vô thường nhanh chóng”.

Xin hồi hướng công đức đến bốn ân ba cõi cùng tất cả chúng sanh trong lục đạo, pháp giới, sớm phát tâm tu hành, thoát khỏi đường mê, mau thành Chánh Giác.



Đức Thế Tôn đã dạy: “Nghĩ cái khổ trong cõi địa ngục, phát tâm Bồ Đề”



NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

PHẬT THUYẾT NÊ LÊ* KINH

Hán dịch

Đông Tấn Tây Vực Sa Môn Trúc Đàm Vô Lan

Việt dịch

Thích Chánh Lạc

Tôi nghe như vậy:

Một thời đức Phật ở tại Kỳ Thọ Cấp Cô Độc Viên, nước Xá Vệ. Đức Phật bảo các tỳ kheo:

– Phàm là những kẻ nào có ba việc, sẽ khiến cho người ấy ngu si, chẳng bằng người khác. Những gì là ba? Đó là người ngu si nghĩ điều ác, nói điều ác và làm điều ác, đời này gặp phải tai ương, làm cho thân khổ, niệm khổ và ưu khổ.

Những gì là ưu khổ?

Đó là người ngu si đi theo người trí, người trí bảo rằng: người si mê làm ác, khi chết phải đọa vào trong địa ngục. Người si mê trong tâm nhớ lời của người trí nói: “Nếu ta làm ác, khi chết phải đọa vào địa ngục”. Đó là Ưu khổ.

Những gì là niệm khổ?

Người si mê thấy kẻ ăn cắp tài vật, bị hãm hại tàn khốc, trói gô lại, chặt chân chặt tay rồi lôi cho hổ đói ăn, hoặc bỏ vào trong cái bao rồi dùng lửa đốt, hoặc dùng dao sắt chặt đứt từng khúc, hoặc để dưới đất khiến cho voi chà, hoặc bỏ trong nồi sắt mà chung, hoặc cột tứ chi lại rồi phanh thây. Người ngu tự nghĩ: “Kẻ ác tạo ra tội trạng cho nên mới khiến cho quan lại bắt mà trị tội như vậy. Giả sử mà trưởng quan biết ta làm ác cũng sẽ lại bắt ta như vậy”. Đó gọi là Niệm khổ.

Những gì là thân khổ?

Người ngu si từ sáng đến tối nằm, ngồi chưa từng được an ổn, tâm thường nghĩ điều ác, miệng thường nói điều ác, thân thường làm điều ác. Làm điều ác đó rồi, sau khi bị

* Sách Đại Nhiếp Luận Âm Nghĩa nói: “Dịch ra, Nê Lê (Naraka, Niraya) có bốn nghĩa: Chẳng thể vui sướng nổi, chẳng thể cứu vớt nổi, tối tăm, và địa ngục”.

bệnh liền tự thấy người bị đốt cháy trong nồi ở trong địa ngục. Khi thấy người bị đốt, khi thấy người bị nấu, do làm điều tội ác nên trở lại làm khổ con người. Thí như sau giờ Ngọ, bóng mình ngã dài trên đất, con người dần dần rơi vào địa ngục, người ác liền tự nghĩ: “Ta sống ở thế gian ưa sát sanh, ưa trộm cắp, ưa xâm phạm phụ nữ của người, ưa nói dối, ưa ganh tị, ưa xan tham, không tin có Phật, không tin có kinh, không tin là đã tạo nhân duyên sẽ có tội phước, không tin có đời sau sanh ra khiến cho ta chết phải đọa vào địa ngục”. Đó là Thân khổ.

Đức Phật dạy:

– Giả sử khiến cho người ác, có con mắt như con mắt của ta, thấy người ác đi đến chỗ tra khảo, tai ương như vậy thì kẻ ác nhân trong lòng lo sợ, thiêu đốt mưa máu nóng mà chết.

Đức Phật dạy:

– Muốn biết sự đau khổ tội độ không thể chịu nổi, thì đó chính là địa ngục. Địa ngục rất khổ, không thể nói hết được.

Các Tỳ kheo quỳ xuống thưa rằng:

– Chúng con mong được nghe thí dụ về sự đau khổ trong địa ngục.

Đức Phật dạy:

– Thí như quan lại bắt được người nghịch tặc, dắt đến trước vua, thưa rằng: “Kẻ này phản nghịch, làm hại nước hại nhà”. Nhà vua bảo quan lại dùng mâu đâm một trăm phát. Sáng hôm sau vua hỏi: “Người đó như thế nào?” Thưa rằng: “Vẫn còn sống”. Vua bảo: “Lại đâm tiếp một trăm phát”.

Đức Phật bảo các Tỳ kheo:

– Như vậy người ấy bị đâm ba trăm phát. Vậy có chỗ nào trên thân còn nguyên vẹn như lá táo chăng?

Các Tỳ kheo thưa:

– Không còn chỗ nào nguyên vẹn.

Đức Phật bảo các Tỳ kheo:

– Người ấy bị đâm ba trăm vết thương, vậy có đau đớn không?

Các Tỳ kheo thưa:

– Người ta chỉ cần bị đâm một mâu thì toàn thân đều đau đớn, huống chi bị đâm tới ba trăm vết thương?

Đức Phật cầm một cục đá nhỏ bỏ trong tay, bảo các Tỳ kheo rằng:

– Hòn đá này lớn hay núi Thái sơn lớn?

Các Tỳ kheo thưa:

– Hòn đá trong tay đức Phật nhỏ, làm sao sánh nổi với hòn núi, dù muốn so sánh ỨC ỨC VẠN LẦN thì hòn đá ấy cũng không thể bằng núi lớn được.

Đức Phật dạy:

– Sự thống khổ trong địa ngục so với sự đau khổ của mâu đâm hàng ỨC ỨC VẠN LẦN cũng không bằng sự đau khổ ở trong địa ngục được. Hòn đá nhỏ ở trong tay giống như ba trăm mũi giáo đâm vào, hòn núi giống như sự thống khổ trong địa ngục vậy. Người ngu si tâm nghĩ ác, thân làm ác, sau khi chết phải đọa vào trong địa ngục. Ở trong địa ngục có thú quỷ bèn dẫn người ấy đến trước, dùng móc câu mà móc, lại dùng móc câu móc vào cằm, khiến cho miệng phải mở ra, rồi dùng nước đồng sôi đổ vào miệng, làm cho môi, lưỡi, ruột, và bao tử đều bị cháy tiêu, rồi nước đồng liền chảy ra ngoài, đau đớn không thể nói được. Do người ấy lúc bình sanh sống ở thế gian cầu tài lợi một cách trái ngược để có đồ ăn uống, cho nên bị dùng nước đồng sôi mà rưới. Nỗi khổ trong địa ngục là như vậy. Quỷ trong địa ngục dùng móc câu bắt người, chúng móc hàm trên và hàm dưới làm cho miệng mở ra rồi lấy chày sắt nóng đâm vào trong cổ họng, làm cho môi, lưỡi, ruột, bao tử đều cháy tan. Sự đau khổ dữ dội không thể chịu được như vậy, nếu chưa hết nghiệp thì vẫn không chết. Sự đau khổ trong địa ngục là như vậy.

Quý trong địa ngục lại bắt người leo lên núi sắt, dùng lửa đốt núi khiến cho hòn núi đỏ rực, tội nhân chạy lên rồi chạy xuống (trên núi ấy), sự thống khổ không sao chịu được. Nhưng nếu tội ác của kẻ ấy chưa hết thì vẫn không chết được. Sự thống khổ trong Địa ngục là như vậy.

Quý trong địa ngục lại bắt tội nhân dùng cái búa đang cháy đỏ rực, chặt tay, chặt chân, chặt trăm chi tiết, làm đứt từng khúc. Nỗi thống khổ không thể chịu nổi, nhưng nếu tội ác chưa hết thì vẫn chưa chết được. Nỗi thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Quý trong địa ngục lại bắt tội nhân dùng cái rìu sắt để chặt đứt thân, toàn thân xương thịt đều bị chặt đứt. Sự thống khổ không sao chịu được, nhưng nếu tội ác chưa hết thì vẫn chưa được chết. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Ở trong địa ngục có loại chim mỏ như sắt nhọn mổ vào đầu người, ăn não người, sự thống khổ không sao chịu nổi, nhưng nếu tội ác chưa hết thì vẫn không chết được. Sự thống khổ ở trong địa ngục là như vậy.

Ở trong địa ngục lại có bầy thú lạc đà bắt người mà ăn, nghiền răng trèo treo, sự đau đớn không sao chịu nổi. Nếu tội ác chưa hết vẫn chưa chết được. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Trong địa ngục có quỷ sứ lại bắt người dùng dao xẻ hai bên bàng quang, ruột non, cho đến hai bên hông, rồi dùng xe sắt cột thịt ở hai bên hông tội nhân vào, đốt lửa đỏ rực trên xe, bắt tội nhân kéo qua kéo lại trên đó. Sự đau khổ không sao chịu nổi. Nếu tội ác chưa hết thì kẻ ấy vẫn không sao chết được. Sự thống khổ ở trong địa ngục là như vậy.

Quý ở trong địa ngục nắm hai chân tội nhân dúc ngược chân lên trời, đầu xuống đất rồi quăng vào trong chảo nước sôi sùng sục. Tội nhân ở dưới đáy chảo cũng chín, nổi lên trên cũng chín. Nước sôi làm tội nhân nổi chìm trên dưới chảo, chẳng chỗ nào chẳng chín. Thí như nấu đậu, trên dưới đều chín, đáy nắp cũng chín, mở nắp cũng chín. Tội nhân ở trong địa ngục đều bị chín như, dù ở Đông, Tây, trên hay dưới cũng vậy. Do con người lúc bình sanh ở thế gian, tự mình buông lung tâm, buông lung miệng, buông lung thân nên mới bị như vậy.

Quý ở trong địa ngục lại bắt tội nhân nằm dưới mặt đất đỏ cháy, dùng năm thứ độc để khảo trị, dùng đinh đang cháy đóng vào tay trái, lại dùng đinh đang cháy đóng vào tay phải, lại dùng đinh đang cháy đóng vào chân phải, lại dùng đinh đang cháy đóng vào chân trái, lại dùng đinh đang cháy đóng vào tim, xuyên qua đất. Những sự đau khổ độc hại như vậy không sao chịu nổi. Nếu tội ác của họ chưa hết thì họ vẫn không chết được. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Quý trong địa ngục nắm tay tội nhân dẫn vào trong thành ngục của địa ngục. Thành của địa ngục có 4 hướng, 4 mặt đều có cửa thành, 4 mặt đều có cửa kiên cố, đều có quỷ giữ cửa thành. Thành này tường vách và mặt đất đều làm bằng sắt, trên thành lại dùng sắt mà bao phủ, không cho ai thoát được, dưới mặt đất thì đốt đỏ rực, chu vi 4000 dặm, tường phía Đông lửa cháy tới tường phía Tây, tường phía Tây lửa cháy tới tường phía Đông, tường phía Nam lửa cháy tới tường phía Bắc, tường phía Bắc lửa cháy tới tường phía Nam, lửa ở trên cháy thẳng xuống đất, lửa ở dưới đất cháy thẳng lên trên. Các người ác nếu phạm 10 điều sau đây đều bị đọa ở trong địa ngục đó: Sát sanh, trộm cắp, xâm phạm phụ nữ của người khác, lừa dối, nói hai lưỡi, ác khẩu, nói láo, tật đố, xan tham, không tin Phật, không tin pháp, không tin sự gieo nhân ác sẽ có quả báo tai ương hay phước đức. Những tội nhân như vậy đầy đầy trong địa ngục, sự thống khổ độc hại trong địa ngục trải qua ngàn vạn năm. Rồi thấy từ xa, cửa ở phía Đông mở ra, họ đều chạy đến, chân vừa chạm đất thì liền bị cháy sạch, đỡ chân lên thì thịt lại liền như cũ. Người nào chạy qua được thì liền qua, người nào chưa qua được thì bị cửa đóng lại. Người thấy mình đã qua khỏi cửa cũng như người chưa qua khỏi cửa, hai chân không thể bước được. Quỷ giữ cửa nói:

– Này người ác đã chết! Người đến dưới cửa mong cầu việc gì?

Đáp rằng:

– Tôi đói và khát.

Quý sứ liền lấy móc câu móc hàm trên và hàm dưới khiến cho miệng tội nhân mở ra, rồi lấy nước đồng sôi đổ vào trong miệng làm cho môi, lưỡi, ruột, bao tử đều cháy sạch, nước đồng bèn chảy ra ngoài. Do người ấy lúc bình sanh ở thế gian cầu tài lợi mà không có đạo lý, phạm điều ác nghịch cho nên phải lãnh lấy tai ương ấy. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Lại có địa ngục rục đỏ như than nung sắt ở thế gian, rộng khoảng mấy ngàn dặm. Tội nhân đều chạy ra khỏi thành, ào vào trong địa ngục lửa than, bị thiêu nướng, cháy chín chẳng bao giờ ngừng. Sự đau khổ không sao chịu nổi, nhưng nếu tội ác chưa hết thì vẫn chưa chết được. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Lại nữa, vào trong địa ngục Hàn Băng rộng mấy ngàn dặm, tội nhân vào trong ấy đều bị lạnh cóng, run sợ, tan nát, kịch liệt, sự thống khổ không sao kể xiết, nhưng nếu tội ác chưa hết thì vẫn chưa chết được. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Lại nữa, vào trong địa ngục Phất Thích chu vi mấy ngàn dặm, phân nóng sôi hôi thối. Tội nhân chạy vào trong đó liền bị chín như. sự thống khổ không sao chịu nổi, nhưng nếu tội ác chưa hết thì vẫn chưa chết được. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Lại nữa, trong địa ngục máu mủ, chu vi mấy ngàn dặm, hôi thối không sao nói được, máu mủ sôi sùng sục. Khi tội nhân vào trong đó, hình thể đều bị chín mùi, bại hoại, bị chim quạ ăn thịt. Sự thống khổ không sao chịu nổi, nhưng nếu tội ác chưa hết thì vẫn chưa chết được. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Lại nữa, khi vào núi đao cắt đầu, chu vi mấy ngàn dặm. Tội nhân từ địa ngục máu mủ muốn chạy lên núi, trên núi có dao liền bị cắt chân, cắt tay, cắt bụng, cắt lưng, cắt xương cổ, cắt hông. sự thống khổ không sao chịu nổi, nhưng nếu tội ác chưa hết thì vẫn chưa chết được. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Lại nữa, vào trong địa ngục Kiếm thọ, cây nhánh đều giống như kiếm. Tội nhân vào trong đó kiếm đâm vào ngực, đâm vào hông, đâm vào lưng, đâm vào tay, đâm vào chân, đâm vào thân, trước sau đều bị cắt đứt. Sự thống khổ như vậy không sao kể xiết. Nếu tội ác chưa hết thì vẫn không chết được. Nỗi thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Lại nữa, vào địa ngục Thiết trúc lộ, rộng đến mấy ngàn dặm. Cây lá đều giống như dao bén. Tội nhân vào trong đó gió thổi vào cây tre làm chấn động lá, lá xâu suốt qua

xương của tội nhân, hình thể chẳng có chỗ nào nguyên vẹn, Sự thống khổ không sao chịu nổi, nhưng nếu tội ác chưa hết thì vẫn chưa chết được. Nỗi thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Lại nữa, vào địa ngục nước mặn, rộng mấy ngàn dặm, nước mặn như muối sôi sùng sục, trong nước có loài chim mỏ như sắt nhọn, nó mổ vào da, vào xương của tội nhân, tội nhân không sao chịu nổi sự thống khổ này, nên liền bơi qua sông. Quý canh giữ địa ngục hỏi:

– Này kẻ ác đã chết! Các ngươi tìm cầu cái gì?

Tội nhân đáp:

– Chúng tôi bị khổ vì đói khát.

Quý liền lấy móc câu móc hàm trên và hàm dưới tội nhân ra khiến cho miệng phải mở, lại dùng nước đồng sôi đổ vào miệng làm cho môi cháy, lưỡi, yết hầu cũng cháy, năm tạng ở trong bụng đều bị cháy sạch, rồi nước đồng liền chảy ra ngoài. Tội nhân ấy không còn nhẫn chịu được nữa, lại vào trong nước muối sôi chịu sự thống khổ như trước, không thể chịu được, lại vào trong địa ngục Thiết trúc lô, bị thống khổ như trước, không sao chịu được, lại vào trong địa ngục Kiếm thọ, bị thống khổ như trước, không sao chịu được, lại vào trong địa ngục núi dao cắt đầu, bị thống khổ như trước, không sao chịu được, lại vào trong địa ngục Nùng huyết (máu mù) bị thống khổ như trước, không sao chịu được, lại vào trong địa ngục Phất thi bị thống khổ như trước, không sao chịu được, lại vào trong địa ngục Khôi hỏa (tro lửa) bị thống khổ như trước, không sao chịu được, lại vào địa ngục Thiết thành, bị thống khổ không sao chịu được. Ở cửa phía Đông địa ngục, khổ cũng như vậy. Cửa phía Nam địa ngục, khổ cũng như vậy. Cửa phía Tây địa ngục, khổ cũng như vậy. Cửa phía Bắc địa ngục, khổ cũng như vậy. Sự thống khổ trong địa ngục là như vậy.

Đức Phật bảo các Tỳ kheo:

– Sự khổ trong địa ngục không sao kể xiết. Ta chỉ lược nói sơ để cho các ngươi nghe thôi.

Đức Phật dạy:

– Người làm ác sanh trong loài súc sanh, ăn cỏ và cây lá, loài có lưỡi để liếm, răng để cắn. Loài dùng lưỡi để liếm và răng để cắn là những loài gì? Đó là trâu, ngựa, lừa, voi, lạc đà. Như vậy, nhiều người lúc bình sanh ở thế gian, tâm nghĩ ác, miệng nói ác, thân làm ác. Sau khi chết, dần dần làm súc sanh khổ đau như vậy.

Đức Phật dạy:

– Có loài cầm thú sanh nơi tối tăm. Sanh ở nơi tối tăm, chết cũng ở nơi tối tăm. Đó là loài gì? Đó là loài rắn, chuột, chồn, rái cá, sâu, kiến. Những loài như vậy rất nhiều. Đó là con người lúc bình sanh ở nhân gian tâm nghĩ ác, miệng nói ác, thân làm ác. Sau khi chết, dần dần hóa sanh làm cầm thú, chịu sự thống khổ như vậy.

Đức Phật dạy:

– Có loài cá sanh ở trong nước, lớn lên trong nước, chết trong nước. Đó là loài gì? Đó là loài thường luồng, cá, rùa, cá sấu... chúng như vậy rất nhiều. Đó là con người lúc bình sanh thế gian tâm nghĩ ác, miệng nói ác, thân làm ác, cho nên sau khi chết dần dần hóa sanh làm loài trùng, cá, đau khổ như vậy.

Đức Phật dạy:

– Có loại dòi trùng sanh trong chỗ hôi thối, chết trong chỗ hôi thối, lớn lên trong hôi thối. Những loại gì sanh trong hôi thối? Đó là loại trùng sanh nơi đất ẩm thấp, loại trùng sanh trong các ngòi rãnh, loại dòi sanh trong các hầm xí. Những loại như vậy rất nhiều. Đó là con người lúc bình sanh ở thế gian tâm nghĩ ác, miệng nói ác, thân làm ác, sau khi chết làm trùng, dòi này, đau khổ như vậy.

Đức Phật dạy:

– Có loại trùng, súc sanh chuyên ăn đồ bất tịnh. Y phục của con người ở xa có mùi hôi thối, chúng liền chạy đến, nói rằng: “Ta được đồ ăn”. Những loại gì chuyên ăn đồ bất tịnh? Đó là chó, heo, ruồi, bọ hung, loài thuộc về hôi thối như vậy rất nhiều. Đó là lúc bình sanh con người ở thế gian tâm nghĩ ác, miệng nói ác, thân làm ác. Sau khi chết, dần dần chuyển sanh trùng súc này chịu sự đau khổ như vậy.

Đức Phật bảo các Tỳ kheo:

– Loài trùng súc sanh như vậy nhiều lắm. Ta chỉ nói cho các người nghe đôi phần sơ lược thôi.

Đức Phật dạy:

– Con người làm ác, sanh trong loài quỷ đói, thường ăn đồ đại tiện, tiểu tiện. Vì sao chúng lại thường ăn những thứ ấy? Đó là con người lúc bình sanh ở thế gian tâm nghĩ ác, miệng nói ác, thân làm ác, xan tham, tiếc đồ ăn uống cho nên phải sanh trong loài quỷ đói. Lại nữa, loài quỷ đói ăn máu và mủ. Đó là con người lúc bình sanh ở thế gian ưa đẹp mà làm ác cho nên khiến cho phải máu mủ. Trong loài quỷ đói có chó đen, chó trắng chuyên ăn da thịt của quỷ đói. Trong loài quỷ đói có loài chim chuyên ăn não nó, hoặc có loại mười năm chưa từng thấy nước, hoặc có loại một trăm năm chưa từng thấy

nước, hoặc là từ xa trông thấy nước chảy, muốn chạy tới đó để được ăn uống, nhưng đến nước chẳng có, hoặc là có nước, thì biến thành nước đồng đang sôi, hoặc là nước muối đang sôi, vừa muốn đến trước để uống thì bị quỷ đánh. Ở trong loài quỷ đói khổ đau như vậy.

Đức Phật dạy:

– Loài quỷ đói rất nhiều, ta chỉ nói đôi phần sơ lược mà thôi.

Đức Phật dạy:

– Con người ở trong ba ác đạo khó mà thoát ra. Thí như biển chu vi tám vạn bốn ngàn dặm, có một con rùa mù, trên mặt nước có một khúc gỗ, trong khúc gỗ có một cái lỗ. Con rùa mù ở dưới nước, trăm năm mới ngóc đầu lên một lần, vậy có thể chui vào được cái lỗ trên khúc cây ấy chăng?

Các Tỳ kheo thưa:

– Con rùa mù ấy trải qua trăm ngàn vạn năm còn e không thể chui vào trúng cái lỗ cây ấy. Vì sao như vậy?

Có lúc khúc cây ở phương Đông thì con rùa ở phương Tây.

Có lúc khúc cây ở phương Tây thì con rùa ở phương Đông.

Có lúc khúc cây ở phương Nam thì con rùa ở phương Bắc.

Có lúc khúc cây ở phương Bắc thì con rùa ở phương Nam.

Có lúc con rùa mù vừa ngóc đầu lên thì khúc cây bị gió thổi lên đất liền.

Con rùa mù một trăm năm mới ngóc đầu lên một lần, còn có lúc đứt đầu lọt vào cái lỗ của khúc gỗ, chứ con người ở ba đường ác đạo khó mà được làm thân người so với con rùa mù. Vì sao vậy? Con người ở ba ác đạo đều không có tri thức, cũng không có pháp lệnh, cũng không biết thiện ác, cũng không biết cha mẹ, cũng không biết bố thí, lại ăn nuốt lẫn nhau, con mạnh nuốt con yếu. Như người đồ tể, thân họ chưa hề rời sự mổ xẻ, lột da, máu mủ của vết thương, họ từ khổ vào khổ, từ tối vào tối. Người ác là như vậy.

Đức Phật dạy:

– Thí như có người bị thua bạc, ban đầu mất hết, cho đến mất vợ, con, ruộng, nhà, té ngã, trần truồng chẳng còn gì cả, lại còn mắc nợ. Chủ nợ bảo sai dịch dùng khói xông, lửa chích.

Đức Phật dạy:

– Người thua bạc như vậy, sự mất ấy còn ít, ban đầu mất hết, rồi đến mất vợ, con, ruộng, nhà, lại còn mắc nợ nên bị người ta xông khói, chích lửa. Như vậy họ chỉ nghèo có một đời, so với người tâm nghĩ điều ác, miệng nói điều ác, thân làm điều ác, sau khi chết ở trong ba đường ác, còn hơn kẻ thua bạc nghèo bản ấy, ở trong ba đường ác vô số kiếp. Ngay nơi ba ác đạo mà được giải thoát, lại được làm người, sanh vào nhà thợ thuyền, ở nơi hoang dã, hay làm con của nhà bần cùng đi ăn xin. Hoặc dùng tay làm lưng để tự mưu sống, nhưng cơm không đủ no, áo không đủ ấm. Tuy làm con trong những nhà ấy, hoặc bị què quặt, đui điếc không bằng người, hoặc sanh ở trong nhà đồ tể sát sanh, hoặc sanh ở trong nhà bán trâu, dê, heo, cá, chó dữ, gà và chó. Từ ác đạo được thoát, lại làm con của tay đồ tể, lại làm ác, sau khi chết sẽ lại sanh vào trong ác đạo!

Nghe như vậy:

Một thời Phật ở tại rừng cây ông Kỳ Đà, vườn ông Cấp Cô Độc, nước Xá Vệ. Đức Phật dạy bảo các Tỷ kheo rằng:

– Con người chết được vào đường tốt hay vào đường xấu là do con người lúc ở thế gian, thân làm ác, miệng nói ác, tâm nghĩ ác, thường ưa nướng, giết chúng sanh để tế tự quý thần, sau khi chết phải đọa vào trong địa ngục. Nếu thân thường làm thiện, miệng thường nói điều thiện, tâm thường nghĩ thiện, khi chết liền được sanh lên trời.

Đức Phật dạy:

– Con người giống như trời mưa, nước nổi bọt bóng, mưa từ trên trời nhỏ xuống, cái bong bóng nước này bể thì cái bong bóng kia thành. Con người sống ở thế gian lúc sanh lúc tử như bong bóng nước, vừa sanh liền diệt. Đức Phật dùng thiên nhãn xem thấy người trong thiên hạ, có người được sanh lên trời, có người thì đọa vào địa ngục, có kẻ thì nghèo, có người thì giàu, có kẻ tôn quý, có người thấp hèn, đó là do thiện ác con người đã làm.

Đức Phật nói:

– Ta đều biết rõ tất cả. Thí như trong đêm tối, hai bên cửa thành đều có tháp đuốc lớn. Có người ra cửa thành, có người vào cửa thành, có đến hàng vạn người. Con người từ trong bóng tối đều thấy đuốc sáng mà ra hay vào. Phật dùng thiên nhãn thấy người sanh thiên thượng, người vào địa ngục, như người từ trong bóng tối thấy ánh sáng lửa mà đi ra vào. Như người đứng trên lầu cao, phía dưới có mấy ngàn vạn nhà, người đứng trên lầu cao đều trông thấy hết.

Đức Phật dạy:

– Ta thấy người trong thiên hạ, khi chết được sanh lên trời hay đọa vào địa ngục như người đứng trên lầu cao thấy các ngôi nhà ở dưới.

Đức Phật dạy:

– Như người chèo thuyền trong nước trong đều thấy cá, đá, các vật ở trong nước. Đức Phật dùng thiên nhãn xem thấy người trong thiên hạ sanh ở thiên thượng hay vào địa ngục như người xem vào nước trong vậy.

Trong thiên hạ có hạt ngọc Minh-Nguyệt, dùng sợi tơ năm màu mà khâu vào, người xem hạt châu ngọc ấy đều thấy có năm màu sai khác, biết sợi tơ, biết tướng của hạt ngọc khi khâu sợi tơ. Đức Phật thấy thiên hạ từ đâu mà biến hóa, sống, chết, thiện, ác, như người xem hạt châu vậy.

Đức Phật dạy:

– Ta thấy người trong thiên hạ bất hiếu cha mẹ, không thờ kính Sa-môn, Bà la môn, không kính trưởng lão, không thích bố thí, không sợ đời này đời sau, không kính không sợ. Những người như vậy khi chết liền vào địa ngục, cùng tương kiến với Diêm Vương, liền bỏ ác theo thiện. Chủ ngục tốt của địa ngục tên là Bàng. Bàng liền dẫn tội nhân đến chỗ Diêm Vương. Bàng thưa rằng:

– Người này lúc ở thế gian làm người bất hiếu cha mẹ, không thừa sự Sa-môn, Bà la môn, không kính trưởng lão, không ưa bố thí, không sợ đời này đời sau, không sợ giới cấm. Xin Vua xử tội ác của người này.

Diêm Vương liền bảo người ấy đến trước nói rằng:

– Lúc làm người ở thế gian sao không nghĩ đến sự dưỡng dục của cha mẹ? Nếu lúc trời nóng thì cha mẹ bồng đến chỗ mát, nhờ ơn bú mớm mà khôn lớn, tại sao lại bất hiếu với cha mẹ?

Người ấy thưa rằng:

– Tôi quả thật là người ngu si, kiêu mạn.

Diêm Vương nói:

– Hãy xử trị như một người tội lỗi. Tội ác của người chẳng phải do cha mẹ, chẳng phải trời, chẳng phải do vua chúa, chẳng phải do Sa Môn, Bà la môn tạo ra. Nếu thân người đã tạo tội, hãy tự thọ lãnh lấy.

Đó là lần hỏi thứ nhất của Diêm Vương.

– Người chẳng trông thấy người thế gian lúc bị bệnh khốn khổ kịch liệt, gầy ốm hết sức, tay chân không cử động được hay sao?

Người kia thưa:

– Tôi thật có thấy.

Diêm Vương nói:

– Tại sao không tự sửa đổi cho tốt?

Người ấy thưa:

– Tôi quả thật là kẻ ngu si, kiêu mạn.

Diêm Vương nói:

– Nếu thân người tạo ra phải tự gánh lấy. Tội ác ấy chẳng phải do cha mẹ, chẳng phải do trời, chẳng phải do vua chúa, chẳng phải do Sa môn, Bà la môn tạo ra. Nếu thân người đã tạo ra, vậy phải tự thọ lấy.

Đó là lần hỏi thứ hai của Diêm Vương.

– Chứ người không thấy lúc ở thế gian, người nam người nữ mắt không còn thấy, tai không còn nghe, cầm gậy mà đi, tóc đã trắng xóa, không còn như lúc thiếu niên nữa hay sao?

Người đó đáp:

– Tôi quả thật có thấy người già cầm gậy mà đi.

– Vậy sao lúc đó người không sửa đổi cho tốt?

Người ấy thưa:

– Tôi quả thật là người ngu si, kiêu mạn.

Diêm Vương nói:

– Tội ác ấy cũng không phải do cha mẹ, chẳng phải do trời, chẳng phải do vua chúa, cũng chẳng phải do Sa môn, Bà la môn tạo ra. Nếu thân người đã tạo ra, vậy phải tự gánh lấy.

Đó là lần hỏi thứ ba của Diêm Vương.

– Chứ người lúc ở thế gian người không thấy người nam người nữ chết, từ một ngày cho đến bảy ngày thân thể hư nát, hình thể bại hoại, bị sâu kiến ăn, bị mọi người ghét bỏ sao? Nếu thấy như vậy tại sao không tự sửa đổi cho tốt?

Người ấy thưa:

– Tôi quả thật có thấy như vậy. Tôi là người ngu si, kiêu mạn.

– Nếu có làm tại sao không hành động đốn chánh? Nếu hành động đốn chánh, thì miệng đốn chánh, tâm đốn chánh. Tội ác này không phải do cha mẹ, không phải do trời, không phải do vua chúa, không phải do Sa môn, Bà la môn tạo ra. Nếu thân người đã tạo ra, tự người phải thọ lấy.

Đó là lần hỏi thứ tư của Diêm Vương.

– Nếu lúc làm người ở thế gian, vậy có thấy quan lại bắt được kẻ cướp của, giết người, giặc cướp, liền trói lại bỏ vào ngục để khảo trị, tra hỏi, hoặc dắt ra giữa đường mà giết, hoặc đem về sanh quán mà đốt, người có thấy như vậy chăng?

Người ấy thưa:

– Quả thật tôi có thấy.

– Tại sao không tự sửa đổi cho tốt? Khi được làm người tại sao lại không làm việc chân chánh, nói lời chân chánh, giữ tâm chân chánh?

Người ấy thưa:

– Tôi quả thật là ngu si, kiêu mạn.

– Nếu thân người tạo thì người phải tự thọ lấy. Tội ác này không phải do cha mẹ, trời, vua chúa hay Sa môn, Bà la môn tạo ra. Thân người đã tạo thì chính người phải chịu.

Đó là lần hỏi thứ năm của Diêm Vương.

Khi đã vấn đáp xong, ngục tốt Bàng của địa ngục liền dẫn tội nhân đến một thành bằng sắt, đó là địa ngục thứ nhất, gọi là A Tỳ Ma Nê Lê, thành có bốn cửa, chu vi bốn ngàn dặm, bên trong có một cái chảo lớn rộng bốn mươi dặm, sâu cũng bốn mươi dặm, ngục tốt Bàng của địa ngục dùng mâu đâm vào tội nhân, bỏ vào trong chảo mà nấu. Trong vô số thành như vậy đều có lửa, tội nhân từ xa trông thấy, sâu muộn lo sợ, run lập cập. Như vậy những người vào đó cả ngàn vạn. Ngục tốt Bàng của địa ngục xua tội nhân vào trong đó, cả ngày lẫn đêm không thể ra được. Tội nhân chạy ra bốn cửa để tìm

đường tẩu thoát nhưng tất cả cửa đều bị đóng, không thể ra được... Tội nhân ở trong đó cả ngàn vạn năm, lửa vẫn không tắt, tội nhân cũng không chết. Lâu thật lâu thấy cửa phía Đông tự mở, tội nhân đều chạy đến, muốn ra ngoài, vừa chạy đến thì cửa liền đóng lại. Những tội nhân muốn thoát ra ngoài lại phải đấu tranh với những người ở trong cửa mong thoát ra ngoài. Thỉnh thoảng lại thấy từ xa cửa ở phương Nam mở ra, họ đều chạy đến cửa thì cửa lại đóng, mọi tội nhân đều đấu tranh với nhau ở trong cửa để mong được thoát ra ngoài. Thỉnh thoảng lại thấy từ xa cửa thành ở phía Bắc mở ra, tất cả tội nhân đều chạy đến cửa thì cửa lại đóng, tất cả tội nhân ở trong cửa lại đấu tranh nhau mong thoát ra ngoài. Thỉnh thoảng lại thấy cửa ở phía Tây mở ra, tất cả tội nhân đều chạy đến cửa thì cửa lại đóng. Thỉnh thoảng bốn cửa lại mở ra, tất cả tội nhân đều chạy đến, được thoát ra ngoài, tự cho là đã được giải thoát.

Lại vào trong địa ngục Cửu Diên thứ hai, chân chạy dưới đất thì liền bị cháy, dõ chân lên thì thịt lại liền như cũ. Có tội nhân chạy qua Đông, chạy qua Tây, chạy qua Nam, chạy qua Bắc, đất ở chung quanh đều nóng cháy, trải qua mấy ngàn vạn năm mới chấm dứt, tự cho là đã được thoát khỏi.

Lại vào trong địa ngục Di Ly Ma Đức thứ ba, trong đó có các loại trùng tên là Khuật-trác, mỏ như sắt, đầu đen. Loại trùng này thấy người liền chạy theo rìa thịt, xương tủy, cho đến lúc không còn gì cả, như vậy trải qua mấy ngàn vạn năm mới hết, tự cho là đã được thoát khỏi.

Lại vào địa ngục Băng La Đa thứ tư, ở trong đó có toàn là đá bén như dao. Tội nhân phải đi trên đầu những hòn đá ấy, có người muốn chạy, muốn được thoát ra, chẳng biết phải đi như thế nào, chân căng đều bị cắt rách vì đất đá đều như dao bén. Như vậy lại trải qua mấy ngàn vạn năm mới hết, tự cho là đã thoát khỏi.

Lại vào trong địa ngục A Di Ba Đa Hoàn thứ năm, trong đó có gió nóng, gió rất nóng, hơn cả lửa hùng của thế gian. Gió thổi vào thân, cháy tiêu thân thể tội nhân, ai cũng muốn tranh gió, nhưng thường bị gió nóng thổi qua, dù có trốn tránh cũng không thoát được. Tội nhân cầu chết nhưng không chết được, cầu sống cũng không thể sống được. Như vậy trải qua mấy ngàn vạn năm mới được ra, tự cho là đã được thoát khỏi.

Lại vào địa ngục A Dụ Thảm Ba Lê Hoàn thứ sáu, trong đó có rất nhiều cây, các cây đều đâm người, giữa cây có quỷ nhọn nhọn ở trong đó, trên đầu của quỷ phun lửa, trong miệng cũng phun lửa, toàn thân có mười sáu cây gai, từ xa thấy người đi lại nó hết sức phẫn nộ, lửa phun ra từ mười sáu cây gai này, chúng đâm qua thân thể tội nhân làm cho rách ra để ăn thịt. Tội nhân đều chạy mong được thoát ra, hễ chạy lại thường gặp quỷ này. Như vậy trải qua mấy ngàn vạn năm mới hết, tự cho là đã được thoát khỏi.

Lại vào trong địa ngục Thục Tùng Vụ thứ bảy, trong đó có loài trùng tên là Đôn. Tội nhân vào đó, trùng này bay vào miệng người, ăn thân thể người. Tội nhân đều chạy,

rất muốn thoát ra nhưng trùng ăn thịt người vẫn không để yên. Tội nhân đều chạy tứ hướng nhưng không thể thoát được. Như vậy trải qua mấy ngàn vạn năm mới hết, tự cho là đã được thoát khỏi.

Lại vào trong địa ngục Đàn Ni Du thứ tám. Trong đó có nước chảy, tội nhân đều rớt vào trong nước, hai bên dòng nước có gai chích. Nước này nóng hơn nước đang sôi của thế gian. Nước sôi sùng sục, mọi người đều bị chín như, muốn chạy lên bờ. Bên bờ có quỷ cầm mâu đâm vào người, làm cho lại rớt vào trong dòng nước ấy, không thể thoát ra được. Tội nhân đều theo dòng nước trôi xuống dưới dòng, ở dưới dòng lại có quỷ, quỷ lại dùng móc câu mà câu. Hỏi rằng:

– Các người từ đâu đến đây?

Nếu hỏi như vậy mọi người đều thưa:

– Tôi không biết từ đâu đến, cũng không biết phải đi như thế nào. Tôi chỉ khổ vì đói khát, chỉ muốn chạy kiếm đồ ăn uống mà thôi.

Quỷ bảo:

– Ta cho người ăn.

Chúng liền lấy nước đồng sôi đổ vào miệng, bên trong đều cháy tiêu. Như vậy cầu chết không chết được, cầu sống không sống được. Bởi vì người đó lúc ở thế gian làm ác, cho nên cầu thoát không thoát được.

Các người trong địa ngục lại được thả ra, tự cho là đã được thoát khỏi, nhưng lại vào trong địa ngục thứ bảy. Quỷ trong địa ngục thứ bảy lại đón hỏi:

– Đã đi sao lại trở vào?

Các người trong địa ngục đều nói:

– Chúng tôi chỉ khổ vì đói khát.

Họ liền vào trong địa ngục thứ sáu, từ địa ngục thứ sáu lại vào địa ngục thứ năm, từ địa ngục thứ năm lại vào địa ngục thứ bốn, từ địa ngục thứ bốn lại vào địa ngục thứ ba, từ địa ngục thứ ba lại vào địa ngục thứ hai, từ địa ngục thứ hai lại vào địa ngục thứ nhất, mong ra khỏi A Tỳ Ma Nê Lê, họ từ xa thấy thành sắt, tất cả, đều vui mừng hô lớn, đều nói:

– Muôn năm!

Diêm Vương nghe liền hỏi quỷ Bàng của địa ngục:

– Đó là những tiếng gì vậy?

Quỷ Bàng liền tâu:

– Đó là tiếng hô. Các người này trước đây đã qua trong các địa ngục rồi.

Diêm Vương bảo:

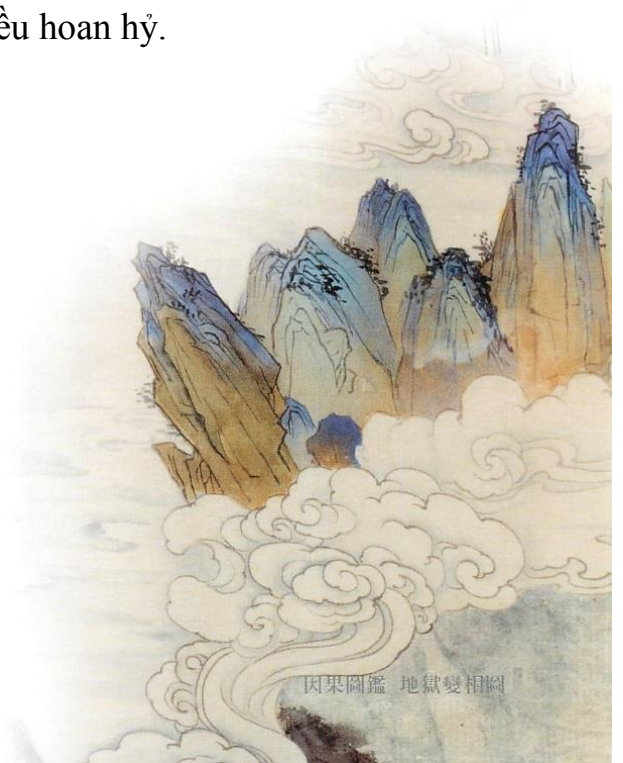
– Họ là những người bất hiếu cha mẹ, không sợ trời, không sợ vua chúa, không kính tiên tổ, không thừa sự Sa môn, Bà la môn, không sợ cấm giới.

Diêm Vương lại nhìn rồi nói:

– Ta chính là Diêm Vương. Nay nếu các người được thoát khỏi, lại được làm con của người ta, phải nên hiếu thuận, phải khéo thờ sư trưởng, phải sợ trời, phải sợ vua chúa, phải thừa sự Sa môn, Bà la môn, hãy giữ tâm đoan chánh, miệng nói chơn chánh, thân làm đoan chánh; nhơn sanh ở thế gian thấy tội ác nhỏ mà coi thường, chính là tội ác rất nặng ở địa ngục. Nếu gặp Sa môn, Bà la môn phải nên thừa sự, sau đó sẽ được độ thoát khỏi chỗ ác đạo cực khổ, đóng bít con đường ác đạo vĩnh viễn. Người trong các địa ngục đều được ra khỏi, ở ngoài thành, ban đêm đều chết hết. Người chết, lúc đời trước làm người, tuy làm nhiều điều ác, do có chút thiện, từ trong địa ngục trở lại đều sanh ở đường lành. Từ địa ngục ra, tất cả đều giữ tâm và hạnh chân chánh, không còn trở lại địa ngục nữa. Từ ác hạnh dẫn đến phải chịu sự thống khổ khốc hại trong địa ngục, cũng có thể tự mình nhớ nghĩ, cũng có thể làm việc thiện.

Đức Phật dạy như vậy xong, các Tỳ kheo đều hoan hỷ.

PHẬT THUYẾT NÊ LÊ KINH





THẬP THIỆN NGHIỆP

1. **Không sát sinh:** Từ bi không giết hại não loạn, được khỏe mạnh trường thọ.
2. **Không trộm cắp:** Ngay thẳng liêm khiết không lấy của người, được giàu sang yên ổn, không ai phá hoại được sản nghiệp.
3. **Không tà dâm:** Trong sạch, không quan hệ bất chính được dung mạo xinh đẹp đoan chính, gia đạo trong sạch không ai phá hoại được.
4. **Không nói dối:** Chân thật, ngay thẳng được uy thế tiếng tăm tốt đẹp, lời nói ra mọi người nghe theo.
5. **Không nói thêu dệt:** Lời nói ra sẽ được mọi người vui thích nghe theo và kính mến.
6. **Không nói hai lời:** Không chia rẽ người, thường nói lời từ ái hòa giải sẽ được mọi người ủng hộ.
7. **Không nói lời thô ác:** Lời nói từ ái nhã nhặn với lòng từ bi sẽ được cao sang.
8. **Không tham lam:** Thường vui vẻ bố thí sẽ được vô lượng phước.
9. **Không sân hận:** Thường từ hòa nhẫn nại, không nổi nóng sẽ được thân tướng xinh đẹp và vô lượng duyên lành.
10. **Không si mê:** Luôn sáng suốt tỉnh giác sẽ được vô lượng trí tuệ.

Nếu đem tất cả những căn lành trên hồi hướng cầu vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc cho mình và chúng sanh, tin tưởng vững chắc, chân thật niệm Phật, chí hướng thiết tha, nhất định được A Di Đà Phật tiếp dẫn vãng sanh Tịnh độ, vĩnh viễn không còn đọa lạc, thành đạo Vô Thượng Bồ Đề.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT



TAM GIÁO CÙNG KHUYẾN THIỆN HỌA PHƯỚC CHẴNG TẠI TRỜI

Kinh Dược Sư dạy rằng: “Có những chúng sanh tin theo những tà ma ngoại đạo ở thế gian; nghe các thầy yêu nghiệt nói bậy việc họa phước, sanh ra sợ sệt, dao động, chẳng giữ được lòng chân chánh, bói toán hỏi việc tai họa, giết hại các loại chúng sanh, râu bày lên các đấng thần minh, kêu gọi các loài quỷ thần sông, rạch, núi, hồ; thỉnh cầu ban phước, hy vọng kéo dài mạng sống, nhưng rốt cuộc chẳng thể được. Kẻ ngu si mê hoặc tin theo tà kiến điên đảo đành phải chết uổng. Đọa vào địa ngục chẳng biết lúc nào ra khỏi.”



Đông Nhạc Thánh đế nói: “Trời đất không thiên vị, thân mình ngấm ngấm soi xét; không vì hưởng sự cúng tế mà ban phước, không vì thiếu lễ cúng mà giáng họa.”

“Người làm thiện như cỏ trong mùa xuân, không thấy cỏ tăng trưởng, nhưng mỗi ngày mỗi lớn lên. Kẻ làm ác như hòn đá mài dao, không thấy đá hao tổn, nhưng mỗi ngày mỗi nhỏ lại.”

“Cho nên, làm thiện một ngày thì phước tuy chưa đến mà họa đã tránh xa; làm ác một ngày thì họa dù chưa đến mà phước đã rời xa.



Thái Thượng nói: “Nếu là người thiện, mọi người kính trọng, thiên đạo giúp đỡ, phúc lộc theo sau, tà ác tránh xa, thần linh hộ vệ, cứ làm là thành.”

“Đã từng làm điều ác, sau tự hối cải, mọi ác không làm, hành mọi điều thiện, lâu lâu ắt có điều lành, gọi là chuyển họa thành phúc vậy.”



Kinh Dịch nói: “Nhà chứa điều lành thì có phước lành về sau; nhà chứa điều chẳng lành ắt có tai ương về sau.”

“Cần chi đến những việc bói toán, xem vận mạng? Hại người là gây họa, giúp người là tạo phước. Lưới trời lồng lộng, báo ứng rất nhanh.”

Lắng nghe, xét kỹ những lời này ắt quý thần đều khâm phục.

VĂN PHỔ KHUYẾN GIỚI SÁT PHÓNG SANH

(Đại sư Liên Trì, tổ sư đời thứ 8 của Liên Tông)



Người người tham sống, vật vật tham sanh.
Lẽ đâu giết thân mạng chúng để no miệng mình?
hoặc là dao bén mổ bụng, mũi nhọn chọc tim;
hoặc lột da cạo vẩy, bửa sọ chặt đầu;
hoặc nấu tươi cá trạch, hoặc ăn sống huyết sò...

Thương thay!

Thống khổ cùng cực không thốt nên lời.
Đau đớn góm ghê khó bề nhịn chịu.

Ôi! Tào ác chi ngập trời đến thế
Kết thành muôn vạn kiếp thâm thù?!

Một mai vô thường chợt đến liền đọa vào địa ngục,
thì cam chịu nào là rừng đao núi kiếm, dầu sôi lửa hồng,... mặc tình chịu khổ.

Thọ tội xong, lại sanh vào súc loại,
oán oán vay trả, mạng mạng đắp đền.

Đền nợ xong, rồi cuộc làm người,
thân nhiều bệnh khổ, ốm đau yếu thọ.
Hoặc chết vì rắn, hoặc bị hổ thịt, hoặc vì đao binh, hoặc chết vì luật hình, hay
chết vì độc dược...

Đều là do sát sanh mà cảm nên ác báo vậy.

Tôi nay khóc tuôn huyết lệ, xót đau, đập trán, mà xin nói với thế gian rằng:
Không dám ép khuyên các vị trường chay, trước chỉ mong các vị giới sát.

Nhà nào giới sát

Thiện thần thủ hộ, tai nạn tiêu trừ;
Thọ mạng miên trường, cháu con hiếu thảo;
Nhiều điều kiết tường, khó mong nói hết.

Nếu có thể tùy lực phóng sanh, lại còn thêm phát tâm niệm Phật,
thì chẳng những tăng trưởng phước đức, còn quyết sẽ tùy nguyện vãng sanh,
vĩnh thoát luân hồi, lên ngôi Bất Thối.

Ai có duyên gặp được văn này, xin sớm mau hồi tâm hồi cải.

Quyết chí thọ trì, chớ nên nghi hối.

Nếu không thể tự giác tu hành, thì hãy xin chuyển đến người khác,
công đức cũng vô lượng vô biên.



CÔNG ĐỨC PHÓNG SANH

Kinh Hoa Nghiêm, Phổ Hiền Hạnh Nguyên phẩm dạy rằng: “*Chúng sanh thương yêu nhất là sanh mạng, Chư Phật thương yêu nhất là chúng sanh. Cứu được thân mạng chúng sanh thì thành tựu được tâm nguyện của Chư Phật!*”

Lại nữa, vua Lương Võ Đế hỏi Thiên sư Bảo Chí Công rằng: “*Công đức phóng sanh như thế nào?*”

Thiên sư đáp: “*Công đức phóng sanh không thể hạn lượng. Trong Kinh dạy rằng: Muôn loài chúng sanh đều có tánh Phật, chỉ vì mê vọng nhân duyên nên khiến cho thặng trầm khác biệt. Cho đến sanh tử luân hồi trở thành quyến thuộc với nhau, thay đầu đổi mặt chẳng nhìn ra nhau được nữa. Nếu phát được tâm hỷ xả, khởi niệm từ bi, người chuộc mạng phóng sanh thì đời này ít bệnh, sống lâu, tương lai chứng được quả Bồ-Đề*”.

Cho nên biết rằng, công đức phóng sanh là không thể nghĩ bàn.

Phóng sanh có mười công đức như sau

1. Không có nạn đao binh, tránh được tai họa, chiến tranh tàn sát;
2. Sống lâu, mạnh khỏe, ít bệnh;
3. Tránh được thiên tai, dịch họa, không gặp các tai nạn;
4. Con cháu đông đúc, đời đời hưng thịnh nối dõi không ngừng;
5. Chỗ mong cầu được toại nguyện;
6. Công việc làm ăn phát triển hưng thịnh, gặp nhiều thuận lợi;
7. Hợp lòng trời, thuận tánh Phật, loài vật cảm ơn, chư Phật hoan hỷ;
8. Giải trừ oán hận, các ác đều tiêu diệt, không có lo buồn sầu não;
9. Vui hưởng an lành, quanh năm đều được an ổn;
10. Tái sanh về cõi trời hưởng phước vô cùng, nếu có tu Tịnh Độ thì được vãng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc.

KHUYÊN PHÁT TÂM NIỆM PHẬT

Chư Thiện nhân! Trên đời có muôn ngàn đường lối, tại sao lại chỉ khuyên người niệm Phật?

Bởi lẽ, tâm niệm của con người quan hệ trọng đại, dẫn dắt hồn phách, tạo sanh thân mạng, đều là do tâm ý. Niệm thiện sanh thiên đường, niệm ác vào địa ngục, niệm ma thì thành ma, niệm Phật thì thành Phật. Thế nên, khuyên bảo mọi người niệm Phật.

Trong mười phương ba đời có trăm ngàn muôn ức Phật, sao chỉ khuyên người niệm Phật A Di Đà?

Bởi vì, Phật A Di Đà từng phát bốn mươi tám nguyện, mỗi nguyện đều độ chúng sanh. Lại do Phật A Di Đà và chúng sanh ở Ta Bà có duyên; không luận là tăng tục, nam, nữ, ai có thể niệm Phật thì đều được Phật nhiếp thọ. Thế nên, chuyên tâm trì danh thì được tiếp dẫn vãng sanh về cõi kia. Cho dù người ác nhưng biết chí tâm sám hối, trì danh hiệu Phật ắt có thể còn nghiệp mà được vãng sanh. Do đó khuyên bảo mọi người niệm Phật A Di Đà.

Người nay đều hiểu rõ niệm Phật là tốt, chỉ vì nhiều đời nhiều kiếp tham sân si ái tròng nghiệp quá sâu nên khó phát tâm.

Chư Thiện nhân! Nên biết thế giới Ta Bà khổ não rất nhiều. Ông xem người đời có kẻ rất nghèo nàn hèn hạ, có người gặp nhiều tai nạn bệnh tật, có kẻ lẻ loi cô độc, có người gặp vợ chẳng hiền, con hung dữ. Mọi người đều có cảnh khổ của riêng mình, mọi người đều có khổ tâm của riêng mình, những nỗi khổ ấy vốn không đợi phải nói.

Ngay cả như người giàu có khỏe mạnh, gia đình quây quần hòa thuận, các thứ đầy đủ, mọi điều như ý, thế thì họ thật chẳng có đau khổ rồi! Nhưng mạng sống lại có giới hạn thì biết làm sao? Vả lại, chưa nói đến việc đoản mạng, dù cho ông sống đến trăm tuổi nhưng khi đại hạn tới cũng khó tránh khỏi cái chết. Đến lúc ấy chỉ còn cách duy nhất là nhắm mắt vô quan tài, muôn việc đều dứt. Về hào hoa thuở trước, giờ đây ở nơi nào? Nói đến đây thì vẫn là khổ. Nếu người khi còn sống làm việc ác, lúc chết rơi vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, theo nghiệp chịu quả báo, mãi đến khi trả hết nghiệp ác mới được chuyển làm thân người.

Cho dù người khi còn sống làm lành, chẳng qua cũng chỉ là gieo trồng một vài nhân lành phước báo, còn e oan nghiệt của đời trước nặng nề phải đền trả xong nợ cũ, thế thì đời sau phải chịu khổ rơi vào ba đường ác. Giả sử đời trước không có tội nghiệp nặng, đời sau liền được phước báo. Vả lại chưa nói đến phước báo chẳng toàn vẹn mà người

hưởng phước thường thường cũng có đau khổ. Dẫu rằng vui sướng mười phần nhưng khi hưởng hết giàu sang thì vẫn nghèo hèn; hưởng chỉ một khi hưởng giàu sang ắt dễ dàng tạo nghiệp, chẳng bảo đảm là không rơi vào trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh.

Đừng nói sự giàu sang ở thế gian, dù cho làm việc lành rất lớn được sanh lên cõi trời nhưng khi hưởng hết phước trời vẫn phải đọa lạc. Rốt cuộc vẫn là đau khổ!

Bởi vì trong ba cõi đều có những nỗi khổ này, thế nên Đức Phật từ bi nói một quyển kinh A Di Đà dạy người niệm Phật được vãng sanh thế giới Cực Lạc, rời hẳn mọi đau khổ, mãi mãi thọ hưởng các điều vui. Đó là lời từ kim khẩu của Phật nói ra.

Đức Phật ngăn cấm nói dối, lẽ nào Ngài lại dối gạt người? Chỉ là có nhiều hạng người khác nhau nên nguyên nhân không phát tâm niệm Phật cũng sai biệt:

- * Có người không biết sự lợi ích của niệm Phật nên không niệm.
- * Có người không có lòng tin nên không niệm.
- * Có người do tham trước sự vui sướng ở trước mắt nên không niệm.
- * Có người vì gặp nghiệp điều chướng ngại nên không niệm.

Có nhiều nguyên nhân không giống nhau. Đâu biết rằng một tiếng Phật này, ai cũng niệm được và ai cũng nên niệm.

Nếu muốn cả thiên hạ bỏ việc sĩ, nông, công, thương, mọi kỹ nghệ để niệm Phật, đó là sự trở ngại cho mọi người, chẳng phải là điều thích hợp để khuyên bảo. Bởi lẽ, pháp Trì danh đối với tất cả việc làm đều không ngăn ngại, đã chẳng phế bỏ nghề nghiệp lại không trở ngại sự sanh nhai, đồng thời chẳng phạm luật pháp mà còn có thể tránh khỏi nỗi khổ luân hồi nơi địa ngục. Đây chẳng phải là việc có lợi không hại, nhất cử mà lưỡng đắc sao!

- Ngay cả như người rảnh rang chính phải nên niệm Phật. Hoặc gia đình có tài sản ruộng vườn, không nhọc nhằn lo kinh doanh; hoặc có cha, anh, con, em để nương tựa, tự thân an nhàn vô sự, những người như thế là do sự tích lũy tu hành từ đời trước mà có được, không phải mọi người đều được như vậy, thế nên cần phải ở ngay đây tu hành thêm nữa. Nếu bỏ thời gian trôi suông, luống qua một đời thì rất đáng tiếc!
- Người bận rộn chính phải nên niệm Phật. Dù không được như người vô sự sáu thời khóa tụng, cũng phải nên tranh thủ thời giờ trong lúc bận rộn. Văn Long Thư Tịnh Độ nói: “*Mỗi ngày sáng sớm chí tâm thực hành pháp Thập niệm, tâm chuyên nhất, nguyện thiết tha thì cũng được vãng sanh*”. Nếu không y theo pháp môn này, tuy gắng gượng dường như lãng xảng cả đời nhưng rốt cuộc trở thành không.

- Người giàu sang chính phải nên niệm Phật. Dù cho giàu sang lâu dài nhưng thân không bền chắc thì biết làm sao? Tại sao chẳng ở nơi hoàn cảnh mọi thứ đầy đủ mà phát tâm niệm Phật?
- Người bần cùng chính phải nên niệm Phật. Bối đờn trước không tu nên đờn nay nghèo khổ, đờn nay lại không tu sau khi chết giống như đã rơi xuống giếng, bao giờ mới được thoát ra? Huống chi, pháp môn niệm Phật này hoàn toàn chẳng làm lỡ việc tìm cầu cơm áo của ông. Có sự thuận tiện như thế, tại sao lại chẳng tu tập?
- Người thiếu niên chính phải nên niệm Phật. Thừa lúc tinh thần mạnh mẽ mà cầu Vô thượng Bồ Đề; tích lũy ngày tháng, công lao chẳng qua suông. Huống chi mạng sống của con người chẳng đồng nhau, phần nhiều thường bị chết yểu. Nếu biết khắc phục thâm tu, nhờ Phật hộ trì mà hưởng thượng thọ. Khi ấy xem lại những người yểu mạng mới tin sự dụng công của mình là không sai lầm.
- Người già suy chính phải nên niệm Phật. Đã trải qua bao nhiêu năm tháng, hoặc sự việc vẫn chưa xong thì rốt cuộc cũng chẳng xong. Sao chẳng lấy thời gian hữu hạn gấp rút cầu sanh Cực Lạc? Đó thật là có thể tỏ rõ được điều mà người khác không thể tỏ rõ.
- Người nữ có con chính phải nên niệm Phật. Thường nói có con thì muôn việc đầy đủ, còn nói rằng con cháu tự có phước của nó. Những người ấy chính nên an tâm học Phật, nhưng họ lại si ái chẳng bỏ, tự cam chịu trọn đời làm trâu ngựa, hoàn toàn chẳng nghĩ đã hao phí bao nhiêu tâm huyết, rốt cuộc đối với chính mình không có dính dáng một điều gì. Khi sanh tử đến dù cho có con cực kỳ hiếu thảo cũng chẳng thay thế được.
- Người cô độc không vợ không chồng chính phải nên niệm Phật. Họ không thiếu nợ người nên người không đến đờn, người ta cũng không thiếu họ nên không có việc hoàn trả nợ. Một thân đơn chiếc, chẳng lo cưới vợ cho con trai, khỏi phiền lấy chồng cho con gái. Sao không nhân đó mà chuyên tâm nơi Tây Phương, vượt ra khỏi vòng sanh tử?
- Phàm ít một phần ái luyến là ít một phần ràng buộc; ít một phần ràng buộc là ít một phần nghiệp chướng; nhợt nhạt đối với duyên đời thì sâu đậm trong duyên Phật. Thế nên, ai được như hạng người này, sống không lo âu chết chẳng lo ngại, thật là người nên niệm Phật hạng nhất trong nhân gian, ra công ít mà hiệu quả gấp bội.
- Người có thể thiếp ân ái chính phải nên niệm Phật. Người xưa nói: “Vợ chồng giống như chim chung rừng, lúc đại hạn đến đều tự bay”. Lại nói: “Cốt nhục ân tình yêu thương, khó hẹn đầu bạc xum vầy, sao bằng đồng tu Cực Lạc, sau này

nắm tay về đài sen”. Làm bạn Phật trong vô lượng kiếp, so với ân ái hữu hạn đâu chẳng phải là rất tốt hơn sao?

- Người bị cốt nhục oán ghét chính phải nên niệm Phật. Oan gia tụ hội, tuy là người thân mà chẳng phải thân, không sớm cởi mở thì càng buộc càng chặt. Nếu ông thường niệm Di Đà, hiện đời liền được giải thoát.
- Người phụ nữ chính phải nên niệm Phật. Do phụ nữ vốn là thân đang đọa lạc trong ngũ lậu, đang lo lắng không được thoát khỏi. Chẳng phải dễ dàng gặp được pháp môn niệm Phật này mà sao còn không gấp rút tu hành, xa rời nơi nẻo khổ? Huống chi, trong bốn mươi tám nguyện của Phật A Di Đà, nguyện thứ 35 nói rằng: *“Nếu khi tôi thành Phật, trong mười phương vô lượng thế giới, nếu có người nữ nghe danh hiệu tôi, tin tưởng ưa thích, phát tâm Bồ Đề, chán ghét thân nữ, sau khi mạng chung nếu người ấy còn làm thân nữ thì tôi không thành Chánh Giác”*. Do đó phụ nữ chuyên tu Tịnh độ tất có thể thoát khỏi thân nữ, chứng quả Bồ Đề, nhưng không thể niệm Phật mà mê hoặc nơi tà kiến.
- Người tàn tật chính phải nên niệm Phật. Thân thể không đầy đủ, đã khó sánh với người thường, nếu lại đọa lạc thì ắt phải rơi vào ba đường ác càng đau khổ hơn.
- Người có bệnh tật chính phải nên niệm Phật. Người cường tráng còn đề phòng bị chết đột ngột, huống chi bệnh tật là đang cận kề cái chết. Dù không chết nhưng trọn ngày bệnh khổ triền miên thì giống như sống trong địa ngục, gấp rút tu hành còn e không kịp!
- Người gặp tai nạn chính phải nên niệm Phật. Nghiệp đời trước chín mùi, đời nay khó mà trốn tránh, hoàn toàn phải nhờ vào sức mạnh của Phật để tránh khỏi tai ương này.
- Người tốt chính phải nên niệm Phật. Người tốt Phật hộ niệm càng đặc lực. Nếu chỉ làm lành mà không niệm Phật, so với người khác không làm lành tuy cảm thấy hơn người kia nhưng chẳng qua đời này đời sau chỉ hưởng một vài phước sông, phước hết vẫn phải đọa lạc. Chẳng bằng làm lành lại thêm niệm Phật, vãng sanh Cực Lạc lên thẳng Thượng phẩm, mãi mãi không còn đọa lạc.
- Người ác chính phải nên niệm Phật. Làm ác mắc tội người đời đều biết, chỉ vì chưa từng kiểm điểm đó thôi. Nay ông canh năm thức dậy, suy xét mỗi việc mỗi việc, nếu quả thật là ác thì gấp rút cầu sám hối, sửa ác làm lành, một lòng niệm Phật. Đức Phật đại từ bi, không có ai mà Ngài không tế độ.

Lại kiểm xét thường ngày không có việc ác nào chẳng tạo, hoặc những việc đã qua trở thành chướng ngại lớn, không thể nào cứu vãn; hoặc cảnh hiện tại như lơ leo lên lưng cọp khó xuống, đành phải trái với lương tâm; hoặc làm gái, làm thầy kiện

mưu tính của cải sanh mạng của nhiều người; hoặc kẻ đồ tể, người chài lưới hại ức vạn sanh linh. Nếu theo nhân mà luận quả thì sẽ bị quả báo thống khổ trong nhiều kiếp không thể cứu vãn, nhưng quyết không nên vứt bỏ mình mà chỉ mưu toan ở hiện tại, bị lỗi lầm lại còn thêm lầm lỗi.

Nên biết, Đức Phật mở một môn niệm Phật chính là do thương xót những chúng sanh phải chịu quả báo này, giải trừ cực khổ, dẫn dắt họ về Cực Lạc.

Tuy ông tạo hắc nghiệp lớn ấy mà có thể gặp pháp môn niệm Phật vãng sanh, đó chính là duyên lành vô cùng rộng lớn trong nhiều đời. Khi quả báo đau khổ chưa đến quyết ý mạnh mẽ niệm Phật, nắm chặt một niệm này, thành tựu nguyện lực, quyết định vãng sanh. Nên tìm bậc Thiện tri thức khai thị giảng luận để tăng tiến lòng tin.

Thử xem sư Hùng Tuấn, Trương Thiện Hòa trước kia tức là tấm gương cực ác mà được vãng sanh. Thừa sớm mà tu hành, chớ nên nghi ngờ! Chớ nên nghi ngờ! Ngoài một môn niệm Phật này ra, không còn pháp cứu độ thẳng tắt nào khác.

- Người tu tập định Không, chính phải nên niệm Phật. Có một hạng người ái trước thiên định yên tĩnh, cho là một niệm không sanh, buông bỏ rồi lại buông bỏ. Hoặc được cảnh không trong một hai ngày, liền bảo rằng đó tức là Đại định Kim Cang, chấp chặt không bỏ. Như thế đã không phù hợp với Tông môn lại chẳng biết cứu xét giáo pháp Quán tâm. Đâu biết rằng, dù trải qua tám muôn kiếp rớt cuộc vẫn là rơi vào ngoan không, chẳng bằng sớm chiều niệm Phật hồi hướng Tây Phương, hoàn toàn chẳng trở ngại việc vãng sanh, vô cùng ổn thỏa. Như thế đâu không phải là rất tốt hay sao?
- Người tụng kinh chú chính phải nên niệm Phật. Chỉ cần thành tâm trì tụng, không được xem là việc làm lấy lệ. Niệm Phật, tụng kinh đều phải hồi hướng Tây Phương, nhất định được vãng sanh.
- Người tham thiền chính phải nên niệm Phật. Tham thiền đại ngộ nhìn thấu sanh tử, đã biết được tự tánh Di Đà, song sự thực hành và hiểu biết phù hợp nhau mới gọi là Tổ. Cho nên, Nhị Tổ còn bảo: “Ta tự điều phục tâm”, Lục Tổ còn nói: “Ngộ rồi thì tự độ”, chính là phải huân tu miên mật, quyết không thể tự phụ nơi kiến giải điên cuồng chê bai Tịnh độ. Đừng nói khi sanh tử đến không thể làm chủ, ngay cả việc có thể tự do nơi sanh tử mà nếu còn có một mảy may ý niệm buộc ràng cũng khó tránh khỏi nghiệp nhân trong ba đường. Lúc âm cảnh hiện ra, bỗng liền đi theo nó, vẫn như cũ mà vào luân hồi. Đáng tiếc! Đáng tiếc! Thật đáng tiếc! Trăm sai, ngàn sai, lại muôn sai. Sao bằng niệm Phật cầu vãng sanh, muôn người tu muôn người vãng sanh.

- Người giảng kinh giáo chính phải nên niệm Phật. Ngàn kinh muôn luận tuy chỉ dạy pháp môn tu hành không đồng, nhưng nói chung cần phải đoạn trừ Kiến Hoặc, Tư Hoặc mới được thoát khỏi luân hồi, song luận bàn không phải dễ dàng. Các tông Tánh, Tướng, Không, Mật ở Tây Trúc hãy để sang một bên không bàn tới, ngay đến ba nhà Thiên Thai, Hiền Thủ, Duy Thức ở Trung Hoa, đều lấy việc đoạn trừ Kiến Tư Hoặc làm vị thứ vượt ra sanh tử. Vị thứ đoạn trừ Kiến Tư Hoặc này, ở nơi Thanh Văn đã là Tứ quả La Hán, ở nơi Viên thừa đã là Tương Tự, Phần Chứng. Từ khi Phật Pháp từ phương Đông truyền sang đến nay, có mấy ai đạt đến chỗ đó? Và lại, trong kinh luận phần nhiều khen ngợi vãng sanh. Phải nên dừng mãnh niệm Phật, y theo giáo lý mà thực hành!
- Ni cô, đạo cô chính phải nên niệm Phật. Hiện ở trên đất Phật, đạo tràng thanh tịnh, sớm chiều chí thành niệm Phật, vì chính mình tu giải thoát, vì người đời làm mẫu mực. Như thế chân thật cầu vãng sanh Tịnh độ, so với công đức của người khác còn hơn vô lượng. Tại sao? Vì phụ nữ ở đời thường tin tưởng sự hóa đạo của các vị này, nên có thể dùng con đường chân chánh niệm Phật mà khuyên bảo mọi người, không chỉ tự độ mà còn có thể độ người, công đức ấy thật là to lớn! Ngay cả sự bố thí cúng dường của người ngoài không cầu mà cũng tự đến. Nếu lấy niệm Phật làm lý do để hóa duyên và bảo mọi người gởi giấy tiền vàng mã cầu hiện tại sống lâu, sau khi chết trở thành tiền để dùng nơi âm phủ... Dùng những tà thuyết lừa gạt mọi người, như thế chẳng những làm lầm người khác mà còn làm lầm chính mình.

Những việc nói trên đều là tuân theo di giáo của Phật, tở, chẳng phải bày đặt không căn cứ. Cúi mong những người thấy nghe ai nấy đều tự cảnh tỉnh!

Nên biết. Ta Bà thật là khổ, Tây Phương thật là vui. Ta Bà đau khổ luân hồi chẳng dứt, Tây Phương an vui kiếp số không cùng.

Nhất định đừng nói khổ mà không biết khổ, nói khổ thì dễ dàng, chịu khổ thì thật là khó khăn. Một vài điều khổ nhỏ nhỏ đã cảm thấy khó chịu rồi, huống chi những nỗi khổ cùng cực.

Không thể nghe vui mà không tin là vui, lời Phật không tin thì lời ai đáng tin? Người trung tín ở thế gian nói một câu mà mọi người còn không nghĩ, huống chi lời Phật nói!

*Lành thay! Lành thay!
Gấp sớm quay đầu,
Phát tâm niệm Phật.*





Nam mô A Di Đà
Ai mà không biết niệm?
Tuy niệm chẳng tương ưng,
Mẹ con khó hội kiến.

Khi đi, đứng, ngồi, nằm,
Đem tâm này thúc liễm
Mỗi niệm nối tiếp nhau,
Niệm lâu thành một phiến.

Như thế niệm Di Đà.
Di Đà tự nhiên hiện
Quyết định sang Tây phương
Trọn đời không thoái chuyển.

(Thật Hiền đại sư)



“Này Xá Lợi Phất! Các người hãy đều nên tin nhận lời ta
và lời chư Phật đã nói”





Chí tâm tín thọ trì danh hiệu Phật, hiện đời sẽ được 10 điều thắng lợi

Trong kinh nói: “Người nào chí tâm niệm Phật, được mười món công đức như sau:

1. Thường được chư Phật ngày đêm hộ niệm, đức Phật A Di Đà phóng quang nhiếp thọ.
2. Thường được 25 vị Đại Bồ Tát như đức Quán Thế Âm thủ hộ.
3. Ngày đêm thường được chư thiên cùng đại lực thần tướng ẩn hình ủng hộ.
4. Tất cả dạ xoa, ác quỷ, rắn độc, thuốc độc đều không thể làm hại.
5. Không bị những tai nạn: nước, lửa, đao, tên, gông, xiềng, lao ngục, giặc cướp, oan gia cùng các thứ chết dữ.
6. Những tội đã làm thảy đều tiêu diệt, những kẻ chết oan vì mình đều được giải thoát, không còn kết oán ràng buộc.
7. Ban đêm nằm ngủ thường thấy điềm lành, hoặc thấy sắc thân thắng diệu của Phật A Di Đà.
8. Tâm thường vui vẻ, sắc thường tươi nhuận, khí lực đầy đủ, việc làm có kết quả tốt đẹp lợi ích.
9. Mọi người trông thấy đều vui mừng, cung kính hoặc lễ bái cũng như kính Phật.
10. Khi mạng chung tâm không sợ hãi, chánh niệm hiện ra, được Tây Phương Tam Thánh tiếp dẫn sanh về Tịnh độ hưởng sự an vui không cùng!”

Nam Mô A Di Đà Phật

“Do vậy, Xá Lợi Phất! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân, nếu là người có lòng tin, hãy nên phát nguyện sanh về cõi nước ấy.”

Hỏi: Trong mười phương, cõi đồng cư Tịnh Độ rất nhiều. Nay lại riêng chỉ thế giới Cực Lạc và duy khen cảnh duyên ở cõi ấy thắng diệu là tại sao?

Đáp: Kinh Phật Thuyết A Di Đà nói: “*Chúng sanh ở cõi ấy không có các sự khổ, chỉ hưởng những điều vui, nên gọi là Cực Lạc.*” Cảnh duyên ở Cực Lạc rất thù thắng, có nhiều điều thuận lợi cho chúng sanh nơi cõi này hơn các Tịnh Độ khác, mà tâm lượng của phàm phu trong tam giới không thể thấu hiểu được. Nay xin tạm đem cảnh duyên ở Ta Bà đối chiếu để so sánh lược qua:

1. Ở cõi này loài người bảm thọ thân hình huyết nhục, có sanh là có khổ; Cõi kia thì chúng hữu tình đều hóa chất nơi hoa sen, không còn sự khổ về sanh.
2. Ở cõi này thời tiết đổi dời, con người lần lần đi đến cảnh già yếu; Cõi kia là thế giới trường xuân, không có đêm, ngày, nóng, lạnh, chúng sanh không bị sự khổ suy già.
3. Ở cõi này con người thân tứ đại khó điều hòa, dễ sanh nhiều bệnh hoạn; Cõi kia thì chúng sanh thể chất kim cương thơm sạch, không có sự khổ về yếu đau.
4. Ở cõi này con người ít ai sống đến bảy mươi, con vô thường mau chóng; Cõi kia thì chúng sanh thọ số đến kiếp lượng vô biên, không có sự khổ về chết.
5. Ở cõi này con người bị sợi dây thân tình ái luyến ràng buộc, chịu đau khổ vì nổi tử biệt sinh ly; Nơi cõi kia, chúng sanh hóa thân nơi hoa sen, không có cha mẹ vợ con, nên không bị khổ về ân tình chia cách.
6. Ở cõi này ai không có kẻ thương người ghét, nên khi oán thù gặp gỡ tất phải chịu nhiều nỗi phiền não gian truân; Nơi cõi kia, toàn là bậc thiện như đất diu giúp đỡ lẫn nhau, không có sự khổ về oan gia hội ngộ.
7. Ở cõi này con người phần nhiều nghèo khổ thiếu kém, dù kẻ giàu sang cũng có biết bao ước vọng không thành; Nơi cõi kia, sự thọ dụng về ăn, mặc, ở, các thứ trân bảo, bao nhiêu điều mong muốn, đều được hóa hiện tự nhiên, chúng sanh an vui, không có nỗi đau buồn về thất vọng.
8. Ở cõi này con người hoặc hình thể xấu xa, các căn không đủ; Nơi cõi kia, chúng sanh đều có ba mươi hai tướng tốt, thân kim cương xinh đẹp, có ánh quang minh.

9. Ở cõi này chúng sanh xoay vần trong nẻo luân hồi;
Nơi cõi kia, bậc thượng thiện đều chúng Vô Sanh Pháp Nhẫn.
10. Ở cõi này có đủ bốn ác thú khổ não;
Nơi cõi kia, tên ba ác đạo hãy không còn.
11. Ở cõi này nhiều gò nông hang hỏ, rừng rậm chông gai, đầy đầy các tướng
như ác;
Nơi cõi kia, thì vàng ròng làm đất, cây báu vút trời, lầu chói trên châu, hoa
đua bốn sắc.
12. Ở cõi này thì Song Lâm đã khuất, Long Hoa còn xa;
Nơi cõi kia, Di Đà Thế Tôn hiện đang thuyết pháp.
13. Ở cõi này thì Quán Âm, Thế Chí luống mền danh lành;
Nơi cõi kia, chư Bồ Tát thượng nhưn hàng làm thắng hữu.
14. Ở cõi này thì các ma cùng ngoại đạo làm não loạn bậc chánh tu;
Nơi cõi kia, Phật hóa tinh thuần, ngoại ma tuyệt tích.
15. Ở cõi này thì sắc thanh, danh lợi khiến mê hoặc người tu;
Nơi cõi kia, y chánh sạch nghiêm, không còn duyên nhiễm.
16. Ở cõi này thì ác thú, muỗi mòng khiến hành nhưn không yên ổn;
Nơi cõi kia, nhạc, cây, chim, nước hằng nói pháp âm.

So sánh lược qua hai cõi, cảnh duyên hơn kém thật đã cách xa, nếu nói cho kỹ thì sự ưu liệt làm sao kể xiết! Tuy nhiên tóm lại phần khái yếu cũng không ngoài hai điểm: một là vì cảnh Cực Lạc thù thắng, nên có thể khích phát lòng mong mền và quy hướng của loài hữu tình; hai là duyên liên quốc nhiệm mầu nên có thể giúp ích cho người vãng sanh dễ tiến mau trên đường tu chứng. Vì thế, cõi Đồng Cư Tịnh Độ ở mười phương tuy nhiều, song riêng cõi Cực Lạc có đầy đủ thắng duyên, các kinh luận đều chỉ quy, cũng do lẽ đó.

(Thiên Như đại sư)



Si mê một niệm đọa Ta Bà.
Trường kiếp trầm luân biết phải là!
Uế độ muốn xoay thành Tịnh độ,
Toàn thân chuyển niệm Phật Di Đà.

(Triệt Ngộ thiền sư)



ĐẠI NGUYỆN CỦA PHÁP TẠNG TỶ KHEO (tiền thân đức Phật A Di Đà)



Khi tôi thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu tôi hết lòng tin ưa, tất cả thiện căn tâm tâm hồi hướng nguyện sanh về cõi nước tôi, dầu chỉ mười niệm, nếu chẳng được vãng sanh, thề không thành Chánh Giác. Chỉ trừ những kẻ Ngũ Nghịch, phỉ báng chánh pháp.

(Nguyện thứ mười tám: Mười niệm ắt vãng sanh)



Khi tôi thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu tôi liền phát tâm Bồ Đề, tu các công đức, phụng hành sáu Ba La Mật kiên cố không thoái lui, lại đem các thiện căn hồi hướng nguyện sanh cõi nước tôi, nhất tâm niệm tôi, ngày đêm chẳng ngớt. Đến lúc lâm chung, tôi cùng thánh chúng Bồ Tát hiện đến đón trước mặt người ấy, trong khoảnh khắc liền sanh về cõi nước tôi, thành bậc A Duy Việt Trí Bồ Tát. Chẳng thỏa nguyện này, chẳng lấy Chánh Giác.

*(Nguyện thứ mười chín: Nghe danh hiệu phát tâm
Nguyện thứ hai mươi: Lâm chung tiếp dẫn)*





Sống đã không tham luyến
Chết có gì đáng lo
Sanh tử tính vốn không
Do tâm phân biệt có
Biết rõ các pháp không
Mới tin tất cả có
Có Tịnh độ Tây phương
Có Phật Vô Lượng Thọ

(Cư sĩ Hạ Liên Cư)



Tịnh Độ Pháp Môn Phổ Bị Tam Căn Luận (Luận về pháp môn Tịnh Độ độ khắp ba căn) Liên tông thập tam tổ Ấn Quang đại sư

Hết thầy chúng sanh đều có đủ trí huệ và đức tướng của Như Lai, nhưng do mê chân đuổi theo vọng, trái nghịch giác, xuôi theo trần lao nên toàn thể chuyển thành phiền não ác nghiệp. Do vậy, trải nhiều kiếp lâu xa luân hồi sanh tử. Như Lai thương xót, giảng ra các pháp khiến họ phản vọng quy chân, trái nghịch trần lao, xuôi theo tánh giác, khiến cho phiền não ác nghiệp của họ toàn thể khôi phục thành trí huệ đức tướng. Từ đây cho đến tận đời vị lai, an trụ trong Tịch Quang. Khác nào nước đọng thành băng, băng tan thành nước; Thể vốn chẳng khác, Dụng thật khác xa. Nhưng căn cơ chúng sanh có lớn - nhỏ, mê có cạn - sâu, nên tùy theo cơ nghi của mỗi người đều làm cho được lợi ích. Các pháp môn đã nói rộng nhiều như cát sông Hằng; trong ấy, cầu lấy một pháp chí viên chí đôn, tối diệu, tối huyền, hạ thủ dễ thành công cao, dùng sức ít được hiệu quả nhanh chóng, thích hợp khắp cho ba căn, thống nhiếp các pháp, thượng thánh lẫn hạ phàm đều cùng tu, căn cơ lớn - nhỏ đều cùng nhận lãnh được thì không gì thù thắng, siêu tuyệt bằng pháp môn Tịnh Độ!

Vì sao nói vậy? Hết thầy pháp môn tuy là Đôn - Tiệm khác nhau, Quyền - Thật mỗi pháp mỗi khác, nhưng đều phải dụng công tu tập sâu xa mới có thể đoạn Hoặc chứng Chân, thoát ly sanh tử, siêu phàm nhập thánh. Đấy gọi là hoàn toàn cậy vào tự lực, không nương cậy vào chi khác. Nếu Hoặc nghiệp còn đôi chút chưa tận thì vẫn phải luân hồi y như cũ! Và nữa, những pháp ấy lý đều rất sâu, chẳng dễ tu tập. Nếu chẳng phải trước đã có linh căn thì thật khó lòng chứng nhập được ngay trong đời này! Chỉ có pháp môn Tịnh Độ bất luận phú quý, bần tiện, già, trẻ, nam, nữ, ngu, trí, Tăng, tục, sĩ, nông, công, thương, hết thầy mọi

người đều có thể tu tập do vì A Di Đà Phật đại từ bi nguyện lực nhiếp thủ chúng sanh khổ não trong Sa Bà. Do vậy, so với các môn khác, pháp này dễ đắc quả hơn.

Phàm bọn hữu tình chúng ta được nghe pháp môn Tịnh Độ này, phải tin Sa Bà rất khổ, Tây Phương cực vui. Phải tin từ nhiều đời đến nay nghiệp chướng sâu nặng, nếu không cậy vào Phật lực, thật khó thể thoát lìa. Phải tin cầu sanh quyết định có ngày được sanh. Phải tin niệm Phật nhất định được Phật từ bi nhiếp thọ. Do vậy, kiên định nhất tâm, nguyện lìa Sa Bà như tù nhân muốn thoát khỏi lao ngục, trọn chẳng có tâm lưu luyến. Nguyện sanh Tây Phương như người lữ khách nghĩ mong về cố hương, nào có ý niệm chần chừ! Từ đây, tùy phận, tùy lực, chí tâm trì niệm thánh hiệu A Di Đà Phật. Bất luận nói năng, im lặng, động, tịnh, đi, đứng, nằm, ngồi, đón tiếp khách khứa, mặc áo, ăn cơm, đều chú ý giữ sao cho Phật chẳng lìa tâm, tâm chẳng lìa Phật. Ví như có chuyện quan trọng canh cánh bên lòng, dù làm trăm việc vẫn không quên chuyện ấy. Nếu có chuyện công việc tư trọn chẳng rảnh rỗi chút nào, thì sáng tối nên tu Thập Niệm Niệm Phật, chí tâm phát nguyện thì cũng được vãng sanh. Do A Di Đà Phật từng có nguyện rằng: *“Mười phương chúng sanh chí tâm tin ưa, muốn sanh về cõi ta, dầu chỉ mười niệm mà chẳng được sanh thì ta không lấy ngôi Chánh Giác”*. Do vậy, mười niệm Niệm Phật cũng được vãng sanh vậy!

Nhưng đã niệm Phật cầu sanh Tây Phương thì phải phát tâm từ bi, hành phương tiện sự, dứt tham - sân - si, kiêng giết - trộm - dâm, tự lợi, lợi người thì mới hợp với ý Phật. Nếu không, tâm trái với Phật, cảm ứng đạo giao bị ngăn cách, chỉ thành gieo nhân cho mai sau, khó gặt được quả trong hiện tại. Nếu chí thành niệm Phật, hạnh hợp với tâm Phật, tâm và miệng tương ứng thì người niệm Phật như thế đến lúc lâm chung, A Di Đà Phật và các vị thánh thầy đều rủ lòng tiếp dẫn, vãng sanh Tây Phương. Hễ sanh về Tây Phương rồi thì siêu phàm nhập thánh, liễu sanh thoát tử, vĩnh viễn lìa khỏi các khổ, chỉ hưởng các sự vui. Đây là

hoàn toàn cậy vào Phật lực, bất luận công sâu hay cạn, có phiền não hay không, chỉ cốt sao có đủ lòng tin chân thật, nguyện thiết tha thì nhất định vạn người chẳng sót một ai. Còn như người đã đoạn Hoặc cầu sanh thì mau vượt lên Thập Địa. Nếu đã Đăng Địa mà cầu sanh thì mau chứng Phật thừa. Do vậy, Văn Thù, Phổ Hiền, Mã Minh, Long Thọ v.v... các vị Bồ Tát đều nguyện vãng sanh. Kẻ có đủ Thập Ác niệm Phật còn dự vào phẩm chót. Người sắp đọa địa ngục niệm Phật còn lên được Liên Bang. Do vậy, Trương Thiện Hòa, Trương Chung Quý, Hùng Tuấn, Duy Cung v.v... là những kẻ ác đồng thoát luân hồi.

Những người khác tu đủ cả Giới lẫn Thiện, Định - Huệ đều bình đẳng, sống trong trần nhưng chẳng nhiễm trần, ở trong cõi trược nhưng lòng luôn thanh tịnh, quyết chí cầu sanh Tây Phương, cao đẳng thượng phẩm như mọi ngôi sao châu về Bắc Đẩu, như các dòng nước đổ vào biển Đông, làm sao kể nổi số! Do vậy, ngàn kinh muôn luận chỗ nào cũng chỉ quy, vãng thánh tiền hiền ai nấy đều hướng về, bởi pháp này là đạo trọng yếu để Như Lai phổ độ chúng sanh, là diệu pháp để chúng sanh thoát khổ ngay trong một đời này.



*“Ức Phật, niệm Phật, hiện tiền đương lai, tất định kiến Phật”
(nhớ Phật, niệm Phật, hiện tại, tương lai, nhất định thấy Phật)*

(Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương)



Một câu A Di Đà
Mở đường lối vãng sanh
Đó là nhiều phước đức
Chẳng phải ít căn lành.

(Mộng Đông Thiên Sư di tập)



Kính thỉnh đại chúng lắng nghe lời khai thị của Thật Hiền đại sư (Tổ sư đời thứ 11 của Tịnh Độ tông)

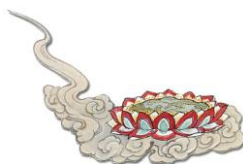
Nhớ khổ sanh tử là thế nào? Ta với chúng sanh, bao kiếp đến nay, ở mãi trong phạm vi sanh tử, chưa được siêu thoát. Không ở trong loài người thì ở thế giới khác, ra vào đủ cách, lên xuống liên liên. Thoáng cái làm trời, thoáng cái làm người, thoáng cái làm địa ngục, thoáng cái làm nạ quỷ, súc sanh. Cửa đen sáng ra chiều vào, hang sắt mới thoát lại sa. Lên núi đao thì cả mình không còn mảng da nào nguyên vẹn, vùi cây kiếm thì một vuông một tác cũng bị cắt xả phanh thây. Sắt nóng không hết đống, mà nuốt vào thì ruột gan nát như tương, đồng sôi đầu khô khát mà uống vào thì xương tan thịt nát. Cửa sắt xả thân thì vừa xả lại liền lại như cũ, gió quái mà thổi thì chết rồi lại sống lại ngay để tiếp tục chịu đọa đày. Trong thành lửa dữ chỉ nghe cái thảm thét gào, trên bàn chông nướng toàn nghe cái tiếng khóc la thảm thiết. Băng tuyết đông lại thì xanh như sen xanh hết nhụy, máu thịt rã ra thì đỏ như sen đỏ mới nở. Tại địa ngục, một đêm chết sống thường bị đến cả vạn lần, cũng ở đó mà một buổi thông khổ cũng bằng trên dương thế hàng trăm năm. Mãi hoài làm cho ngục tốt mệt nhọc nhưng nào có ai nghe Diêm Vương khuyên bảo? Khi chịu hình phạt thì mới biết là quá khổ, dầu hối hận cũng đâu còn kịp nữa, lúc thoát thì lại quên vội ngay, tạo nghiệp vẫn y hoài như cũ. Thân thể con người khó được mà dễ mất, thì giờ quý báu dễ trôi mà khó kéo. Rồi đường hương mờ mịt, biệt ly mãi hoài, ác báo tam đồ lại phải tự chịu, thông khổ hết nói ai đâu chịu thay cho! Nói đến đây, há chẳng đau lòng buốt dạ hay sao? Vì vậy, hãy triệt dòng sinh tử, vượt bể ái dục, để mình và người cùng thoát khổ, cùng lên bờ giác ngộ. Hết thấy công việc phi thường trong bao đời kiếp sắp đến đều bắt nguồn từ cơ hội tu tập niệm Phật này.



Thật vì sanh tử
Phát tâm Bồ Đề
Dùng tín nguyện sâu
Trì danh hiệu Phật



Nam Mô A Di Đà Phật





澹寧齋 監製